BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 6

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HOÀNG LONG – ĐỖ THỊ MINH CHÍNH (đồng Tổng Chủ biên)
VŨ MAI LAN (Chủ biên) – BÙI MINH HOA – TRẦN BẢO LÂN
TRỊNH THỊ OANH – CAO SỸ ANH TÙNG – LÊ THỊ TUYẾT – NGUYỄN THỊ THANH VÂN

ÂM NHẠC 6

(Tái bản lần thứ hai)

SÁCH GIÁO VIÊN

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

MỤC LỤC

Lời nói đầu 3

PHẦN I: Những vấn đề chung 4

PHẦN II: Gợi ý cấu trúc và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học âm nhạc theo chủ đề 9

Chủ đề 1: Tuổi học trò 9

Tiết 1 9

Tiết 2 12

Tiết 3 15

Tiết 4 18

Chủ đề 2: Cuộc sống tươi đẹp 19

Tiết 5 19

Tiết 6 21

Tiết 7 24

Tiết 8 26

Chủ đề 3: Nhớ ơn thầy cô 28

Tiết 9 28

Tiết 10 31

Tiết 11 34

Tiết 12 37

Chủ đề 4: Ước mơ hoà bình 39

Tiết 13 39

Tiết 14 42

Tiết 15 44

Tiết 16 47

Tiết 17 50

Tiết 18: Ôn tập 51

Chủ đề 5: Giai điệu quê hương 54

Tiết 19 54

Tiết 20 57

Tiết 21 60

Tiết 22 63

Chủ đề 6: Mẹ trong trái tim em 64

Tiết 23 64

Tiết 24 67

Tiết 25 70

Tiết 26 73

Chủ đề 7: Âm nhạc nước ngoài 75

Tiết 27 75

Tiết 28 78

Tiết 29 81

Tiết 30 85

Chủ đề 8: Bác Hồ với thiếu nhi 86

Tiết 31 86

Tiết 32 90

Tiết 33 92

Tiết 34 94

Tiết 35: Ôn tập 95

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

LỜI NÓI ĐẦU

Thân gửi quý thầy/ cô giáo viên (GV) âm nhạc cấp Trung học cơ sở!

Song hành cùng với sách *Âm nhạc 6* dành cho học sinh (HS), chúng tôi xin gửi đến quý thầy/ cô cuốn sách giáo viên (SGV) *Âm nhạc 6*.

Cuốn sách gồm 2 phần:

PHẦN MỘT: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Giới thiệu về:

– Mục tiêu, yêu cầu cần đạt.

– Số lượng các mạch nội dung.

– Bố cục chung của sách.

– Kết cấu nội dung của các chủ đề.

– Một số điểm lưu ý khi triển khai các phương pháp dạy học âm nhạc phát triển năng lực.

– Quy trình kiểm tra đánh giá kết quả học tập của HS theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc 6 – Ban hành ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho HS.

PHẦN HAI: HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ CỤ THỂ

– Những gợi ý về cấu trúc các tiết học của chủ đề.

– Hướng dẫn cách khai thác và vận dụng một số phương pháp dạy học theo chủ đề phù hợp với tiến trình của sách giáo khoa (SGK).

Qua phần gợi ý của SGV, quý thầy/ cô GV âm nhạc và các nhà quản lí chuyên môn ở cấp học sẽ nắm vững hơn về mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ dạy học môn Âm nhạc ở lớp 6 – lớp đầu tiên của cấp Trung học cơ sở (THCS) theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc theo định hướng phát triển năng lực.

Xin trân trọng cảm ơn quý thầy/ cô!

PHẦN I

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Mục tiêu môn học Âm nhạc theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực

– Giúp HS phát triển năng lực âm nhạc dựa trên nền tảng kiến thức âm nhạc phổ thông và các hoạt động trải nghiệm, khám phá nghệ thuật âm nhạc; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mĩ và tình yêu âm nhạc.

– Tiếp tục hình thành một số kĩ năng âm nhạc cơ bản, phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc.

– Bước đầu nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác.

– Hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; góp phần phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung đã hình thành từ cấp tiểu học (Trích theo Chương trình môn Âm nhạc lớp 6, nằm trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể ban hành ngày 26/12/2018).

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù môn học

Chương trình môn Âm nhạc lớp 6 tập trung hình thành và phát triển ở HS năng lực âm nhạc bao gồm các thành tố năng lực sau:

– **Thể hiện âm nhạc:** Biết tái hiện, trình bày hoặc biểu diễn âm nhạc thông qua các hoạt động hát, chơi nhạc cụ, đọc nhạc với nhiều hình thức và phong cách.

– **Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc:** Biết thưởng thức và cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc và đẹp đẽ của âm nhạc được thể hiện trong tác phẩm hoặc một bộ phận của tác phẩm; biết biểu lộ thái độ và cảm xúc bằng lời nói và ngôn ngữ cơ thể; biết nhận xét và đánh giá về các phương tiện diễn tả của âm nhạc.

– **Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc:** Biết kết hợp và vận dụng kiến thức, kĩ năng âm nhạc vào thực tiễn; ứng tác và biến tấu, đưa ra những ý tưởng hoặc sản phẩm âm nhạc hay, độc đáo; hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác (*Theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Âm nhạc).*

Như vậy, chương trình chuyển hướng dạy học từ tập trung chủ yếu vào mục tiêu trang bị kiến thức sang phát triển phẩm chất, năng lực cho HS trong quá trình học tập môn học. Do đó để thiết kế và tổ chức dạy học âm nhạc, GV phải thực sự bám sát quan điểm: "*Lấy người học làm trung tâm*". Căn cứ trên mức độ tiếp thu, khả năng, nhu cầu, hứng thú; những vốn trí thức, kinh nghiệm đã có ít nhiều của HS và bám sát mức độ yêu cầu cần đạt ở từng mạch nội dung được quy định tại chương trình để thiết kế và

tổ chức dạy học. Cần có các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhạc cụ, năng lực của GV âm nhạc ở các địa phương để triển khai các bài học qua các hoạt động phong phú, đa dạng với các phương pháp dạy học tích cực,... Từ đó, tạo điều kiện cho mỗi HS đều có cơ hội tương tác, phát hiện, khám phá, kiến tạo, luyện tập, thực hành và sáng tạo âm nhạc ở mức độ cơ bản và phân hoá; trên cơ sở tôn trọng sự khác biệt về khả năng âm nhạc của mỗi HS trong việc giải quyết các nhiệm vụ của bài học và vận dụng vào thực tiễn cuộc sống. Như vậy, cho dù HS ở các mặt bằng khác nhau về khả năng âm nhạc, song các em đều có cơ hội để trải nghiệm – khám phá – thể hiện – sáng tạo âm nhạc theo cách của riêng mình, hoặc kết hợp cùng với nhóm/ tập thể ở tất cả các nội dung học tập, hay quá trình đánh giá thường xuyên hoặc đánh giá định kì.

3. Cấu trúc và nội dung SGK Âm nhạc 6.

3.1. Cấu trúc sách và cấu trúc chủ đề.

– SGK Âm nhạc 6 bám sát Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

– Nội dung của SGK Âm nhạc 6 bao gồm: *Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc* và *Thường thức âm nhạc*. Nội dung *Nhạc cụ* bao gồm nhạc cụ gõ (tiết tấu) và nhạc cụ giai điệu (recorder hoặc kèn phím). Riêng nhạc cụ giai điệu triển khai ở những địa phương/ nhà trường có điều kiện phù hợp.

– Sách gồm 8 chủ đề, với tổng số 35 tiết/ 2 học kì (bao gồm cả ôn tập, kiểm tra đánh giá). Cấu trúc bài học được thiết kế theo chủ đề. Việc triển khai các hoạt động dạy học gồm 4 hoạt động:

+ Hoạt động mở đầu:

Khởi động bằng tình huống/ trò chơi, câu chuyện, hình ảnh/ file âm thanh,...

+ Hoạt động hình thành kiến thức mới:

Khám phá bài học (học hát/ đọc nhạc/ gõ đệm nhạc cụ/ gõ âm hình tiết tấu/ cảm thụ và hiểu biết các nội dung thường thức âm nhạc, kiến thức lí thuyết,...)

+ Hoạt động luyện tập, thực hành:

- Vận dụng các tri thức, kinh nghiệm đã có, kết hợp với kiến thức, kĩ năng của bài học để hình thành các tri thức và kinh nghiệm mới.
- HS thực hiện nhiều lần với các hình thức để nắm được kiến thức, hình thành các thao tác, kĩ năng,...

+ Hoạt động vận dụng – sáng tạo (trải nghiệm – nếu có)

HS biết vận dụng – sáng tạo các hiểu biết, kiến thức, kĩ năng và tích cực thể hiện bản thân trong các hoạt động trình bày/ trình diễn âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc để dần hình thành các phẩm chất và năng lực hướng tới.

3.2. Hệ thống chủ đề của sách.

Với mỗi chủ đề có 4 hoặc 5 mạch nội dung được thiết kế gắn kết logic, đảm bảo sự chặt chẽ trong liên thông ngang và tính hệ thống theo chiều dọc của chủ đề. Tiêu đề và ngữ liệu của các tiết học được chọn lọc, sắp xếp kiến thức và ví dụ minh hoạ hỗ trợ cho nhau dễ hiểu, gần gũi, gắn bó với đời sống hàng ngày và tâm, sinh lí của HS lớp 6 – lớp đầu của cấp THCS. Các chủ đề bao gồm:

– Chủ đề 1: Tuổi học trò (4 tiết/ 4 tuần)

– Chủ đề 2: Cuộc sống tươi đẹp (4 tiết/ 4 tuần)

– Chủ đề 3: Nhớ ơn thầy cô (4 tiết/ 4 tuần)

– Chủ đề 4: Ước mơ hoà bình (5 tiết/ 5 tuần)

– Ôn tập (1 tiết)

– Chủ đề 5: Giai điệu quê hương (4 tiết/ 4 tuần)

– Chủ đề 6: Mẹ trong trái tim em (4 tiết/ 4 tuần)

– Chủ đề 7: Âm nhạc nước ngoài (4 tiết/ 4 tuần)

– Chủ đề 8: Bác Hồ với thiếu nhi (4 tiết/ 4 tuần)

– Ôn tập (1 tiết).

Ngoài ra, trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, GV cần tích hợp giáo dục liên môn các nội dung âm nhạc của chủ đề gắn với các nội dung/ lĩnh vực gần gũi với bài học như: Văn học, Lịch sử, Giáo dục công dân, Tin học, Mĩ thuật, Nghệ thuật múa,... một cách hài hoà, tự nhiên, không gượng ép. Nội dung giáo dục tích hợp phải khai thác và phát triển từ nội dung chính của bài học để liên hệ hoặc gắn với tình huống/ bối cảnh cụ thể của đời sống, từ các kiến thức đã học các môn học khác để giúp HS tiếp tục trải nghiệm, thu nhận và hình thành các tri thức và kinh nghiệm mới, góp phần giáo dục và phát triển một số phẩm chất như: nhân ái, trung thực, yêu nước,...; các kĩ năng giao tiếp, hợp tác,...; các kĩ năng "mềm" và tương tác xã hội.

4. Một số phương pháp, kĩ thuật dạy học chủ yếu triển khai trong dạy học môn Âm nhạc.

– Việc dạy học ở phạm vi cụ thể được hiểu là hình thức, cách thức hoạt động của GV và HS nhằm thực hiện mục tiêu và các yêu cầu cụ thể của từng hoạt động/ tiết học/ bài học...

– Để đáp ứng yêu cầu dạy học phát triển năng lực, GV cần chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong việc lựa chọn, kết hợp các phương pháp, kĩ thuật dạy học phù hợp với nội dung của từng bài học ở từng giai đoạn.

4.1. Phương pháp.

– *PP dùng lời:* thuyết trình, đàm thoại, đặt câu hỏi: GV giới thiệu bài/ kiểm tra mức độ ghi nhớ/ tái hiện kiến thức, gợi mở phát triển tư duy, nhận thức, nhận xét mức độ thực hiện bài học của HS.

– *PP trực quan:* GV làm mẫu, HS quan sát hoặc thực hành qua tư liệu âm thanh, hình ảnh.

– *PP thực hành, sáng tạo*: HS luyện tập, trình diễn, nêu và thực hiện ý tưởng mới,...

– *PP trò chơi*: HS tham gia các trò chơi chính là hoạt động học tập có chủ đích để tiếp nhận, củng cố các kiến thức, kĩ năng, hình thành thái độ tích cực của HS trong khi cùng hợp tác với nhóm giải quyết các nhiệm vụ học tập.

– *PP dạy học giải quyết vấn đề*: GV nêu/ giao nhiệm vụ, yêu cầu HS vận dụng kiến thức, hiểu biết và kinh nghiệm cá nhân/ cùng phối hợp với nhóm hoàn thành.

– *Dạy học âm nhạc thông qua hoạt động trải nghiệm*: HS được trải nghiệm qua các tư liệu, phương tiện,... tại lớp học; được xem, giao lưu trực tiếp với các nghệ sĩ/ nghệ nhân biểu diễn trong bối cảnh thật hay tổ chức các chương trình/ sự kiện âm nhạc để HS cảm nhận, mở rộng hiểu biết về các kĩ năng thực hành, tương tác,...

– *Dạy học theo dự án:* là việc GV hướng dẫn HS lựa chọn nhiệm vụ/ nội dung, yêu cầu để xây dựng kế hoạch, chuẩn bị, thực hiện, hoàn thành dự án và báo cáo trong một khoảng thời gian xác định.

– *Dạy học đa phương tiện*: là việc khai thác và sử dụng các học liệu điện tử, file âm thanh, hình ảnh, các hiệu ứng, phần mềm chuyên ngành,... để HS tương tác với nhau và cùng GV khám phá, luyện tập, vận dụng – sáng tạo trong các dạng hoạt động âm nhạc. GV có thể khai thác, tìm kiếm thêm các tư liệu khác trên internet để bổ sung cho bài dạy.

4.2. Kĩ thuật dạy học

– *Kĩ thuật chia nhóm*: GV chia: nhóm đồng đẳng (cùng trình độ); nhóm hỗn hợp gồm các HS khác trình độ; nhóm HS cùng sở thích về một nội dung hoặc có thế mạnh về dạng kĩ năng thực hành âm nhạc (đọc nhạc/ nhạc cụ/ trình diễn, thiết kế ý tưởng,...).

– *Kĩ thuật khăn trải bàn:* HS hợp tác theo nhóm để giải quyết vấn đề/ nhiệm vụ của bài học.

– *Kĩ thuật hỏi và trả lời*: giúp HS khắc sâu, củng cố kiến thức đã học.

– *Kĩ thuật động não*: GV sử dụng câu hỏi tình huống để thu thập thông tin ngược từ phía HS và kích thích HS tìm ra đáp án/ phương án giải quyết trên cơ sở một phương án/ đáp án đã có.

Như vậy, quá trình dạy học âm nhạc theo chương trình và sách giáo khoa mới, nhất thiết đòi hỏi GV cần linh hoạt đổi mới và sáng tạo các phương pháp, kĩ thuật tổ chức

hoạt động dạy học kết hợp với nghệ thuật diễn giảng thu hút. Cần có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa các phương pháp dạy học truyền thống, các phương pháp đặc thù với các phương pháp dạy học tích cực và dạy học đa phương tiện (trình chiếu Powerpoint và sử dụng các học liệu điện tử/ file âm thanh/ các hiệu ứng, phần mềm âm nhạc, hoặc sách giáo khoa điện tử,...) bên cạnh việc khai thác các học liệu/ nhạc cụ địa phương hay các nhạc cụ tự tạo, để mỗi bài học sẽ tạo nên những cảm xúc và ấn tượng sâu sắc hơn cho mỗi HS.

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.

5.1. Quy trình đánh giá.

– *Tự đánh giá*: Từng HS nhận xét bản thân đã hoàn thành bài học hoặc chưa hoàn thành bài học. Chỗ nào chưa làm được, chỗ nào còn làm sai,...

– *Đánh giá đồng đẳng* (HS đánh giá lẫn nhau): HS đánh giá bạn đã đạt hoặc chưa đạt. HS nhận xét bạn của mình những chỗ sai/ đúng và có đề xuất các ý kiến về cách sửa,...

– *GV đánh giá*: Nhận xét khái quát, chỉ ra những chỗ cần phải sửa chữa, gợi ý cách khắc phục,...

5.2 Kĩ thuật kiểm tra, đánh giá.

– Kiểm tra, đánh giá chẩn đoán (áp dụng vào thời điểm đầu năm học để biết năng lực của HS).

– Kiểm tra, đánh giá thường xuyên (áp dụng trong các bài học/ tiết học hàng ngày, hàng tuần).

– Kiểm tra định kì (áp dụng ở giữa học kì, cuối học kì, cuối năm học, cuối cấp học).

– Trong kiểm tra có đánh giá định tính: kết quả học tập được mô tả bằng nhận xét qua quan sát, theo dõi mức độ hoàn thành bài học và sự tiến bộ của HS.

5.3. Nội dung và hình thức kiểm tra, đánh giá.

– Kiểm tra, đánh giá năng lực, phẩm chất: Giáo dục phẩm chất qua bài học: Có 5 phẩm chất cần hình thành và giáo dục cho HS suốt thời gian học ở nhà trường phổ thông. Đó là: yêu nước, nhân ái, trung thực, chăm chỉ và trách nhiệm.

– Về nội dung: HS được lựa chọn một trong các nội dung có sở trường và yêu thích nhất để tham gia kiểm tra, đánh giá.

– Về hình thức: HS được kiểm tra, đánh giá theo hình thức cá nhân/ đôi bạn/ nhóm.

– Khung đánh giá năng lực của môn học quy định 3 mức độ: Biết, Hiểu, Ứng dụng – Sáng tạo bám sát 3 thành phần năng lực đặc thù:

+ Đánh giá năng lực thể hiện âm nhạc.

+ Đánh giá năng lực cảm thụ, hiểu biết âm nhạc.

+ Đánh giá năng lực vận dụng – sáng tạo âm nhạc.

PHẦN II

GỢI Ý CẤU TRÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THEO CHỦ ĐỀ

Ở phần II của SGV, việc thiết kế cấu trúc các tiết theo chủ đề được bám sát theo SGK. Dự kiến, mỗi chủ đề triển khai trong 4 tiết được ghi cụ thể nội dung mỗi tiết/ tuần (riêng chủ đề 4 được xây dựng 5 tiết).

Tất cả các nội dung hướng dẫn thực hiện trong SGV chỉ là *những gợi ý để GV tham khảo*. GV có thể vận dụng hoặc thay đổi, sắp xếp trình tự và thời gian của toàn bộ chủ đề nhưng đảm bảo sau khi kết thúc chủ đề HS được lĩnh hội đầy đủ kiến thức của SGK. GV có thể tìm tòi/ sáng tạo cách dạy của riêng mình, sao cho việc dạy học đạt hiệu quả tốt nhất, phù hợp với điều kiện và mặt bằng HS ở địa phương. GV lưu ý khai thác các nhạc cụ địa phương, nhạc cụ tự tạo, các di sản âm nhạc và văn hoá vùng miền để lồng ghép phù hợp với mức độ nhận thức của HS, góp phần tôn vinh nghệ thuật âm nhạc dân gian đặc sắc, đồng thời cũng là hình thức "bảo tồn động" các giá trị văn hóa dân tộc trong bối cảnh hội nhập với khu vực và thế giới.

CHỦ ĐỀ 1: TUỔI HỌC TRÒ

TIẾT 1

– Học bài hát: *Con đường học trò*

– Nghe nhạc: Bài hát *Tháng năm học trò*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Hát thuộc lời, đúng cao độ, trường độ bài *Con đường học trò*.

2. Năng lực:

– Biết thể hiện đúng sắc thái bài hát và bằng các hình thức hát lĩnh xướng, nối tiếp, hoà giọng.

– Cảm nhận được giai điệu, nội dung, sắc thái của bài hát *Con đường học trò* và bài *Tháng năm học trò*.

3. Phẩm chất: Qua giai điệu, lời ca của bài hát *Con đường học trò*, *Tháng năm học trò*, học sinh thêm yêu trường lớp, bạn bè, có những ước mơ đẹp của tuổi học trò.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước thông tin phục vụ cho bài học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

– Phương án 1: Cả lớp hát kết hợp vận động theo một bài hát đã học hoặc bài hát *Hổng dám đâu* của nhạc sĩ Nguyễn Văn Hiên.

– Phương án 2: Trình chiếu video, HS quan sát màn hình và hát kết hợp 1 vài vận động cơ thể hoặc GV làm mẫu cho HS vận động theo nhạc.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI



HÁT

1 Học hát *Con đường học trò*

a. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc.

HS nghe bài hát *Con đường học trò* kết hợp vỗ tay theo phách để cảm nhận nhịp điệu.

b. Giới thiệu tác giả.

– Cá nhân/nhóm HS trình bày phần tìm hiểu về nhạc sĩ Nguyễn Văn Hiên (nếu có).

– GV nhận xét, bổ sung thông tin.

– GV giới thiệu sơ lược về nhạc sĩ Nguyễn Văn Hiên.

**** Tư liệu cung cấp cho GV:*** Nhạc sĩ Nguyễn Văn Hiên sinh năm 1953, quê ở Bình Định (nay thuộc tỉnh Gia Lai). Ông sáng tác nhiều thể loại như: Ca khúc thiếu nhi (*Hổng dám đâu, Con đường học trò, Một thời để nhớ,...*); các tác phẩm hợp xướng, giao hưởng (*Sóng Đồng Nai, Bài ca thống nhất, Thăng Long mùa xuân đại thắng,...).* Trong đó, hợp xướng *Bài ca thống nhất* đã nhận được Giải thưởng Âm nhạc năm 2005 do Hội Nhạc sĩ Việt Nam trao tặng.

c. Tìm hiểu bài hát.

– Cá nhân/ nhóm HS tìm hiểu nội dung bài hát trong SGK hoặc qua phần tìm hiểu trước.

– GV nhận xét, bổ sung nội dung bài hát cùng HS.

d. Khởi động giọng.

GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu tự chọn.

e. Dạy hát.

– GV hát mẫu câu đầu 1 – 2 lần, bắt nhịp cho cả lớp hát.

– Hướng dẫn HS hát từng câu và hát kết nối các câu, ghép đoạn 1, đoạn 2 và hoàn thiện cả bài. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).

– GV hướng dẫn HS hát kết hợp vỗ tay theo phách, theo nhịp.

Lưu ý: Sửa những tiếng hát có dấu luyến cần điều chỉnh âm thanh nhẹ, lướt giọng từ nốt thấp lên nốt cao như: *giòn, tuổi;* các quãng nhảy: *phố vui*. Tiếng hát ngân đủ trường độ như: *vui, tan, trò, hồng*.

LUYỆN TẬP

2 Hát theo hình thức lĩnh xướng, nối tiếp, hoà giọng

– GV tổ chức luyện tập cho HS hát theo các hình thức:

+ Hát lĩnh xướng: GV hát hoặc chọn 1 HS lĩnh xướng.

+ Hát nối tiếp: Nhóm 1, nhóm 2.

+ Hát hoà giọng: Cả lớp thực hiện.

– HS thực hành luyện tập theo nhóm. GV hỗ trợ HS luyện tập. Lưu ý phân hoá trình độ các nhóm HS theo năng lực để đưa ra các yêu cầu/ các biện pháp hỗ trợ phù hợp.

– GV tổ chức cho các nhóm HS biểu diễn theo các hình thức đã học, lưu ý thể hiện sắc thái to – nhỏ khi hát. Yêu cầu HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.

– GV nhận xét, sửa sai (nếu có).



NGHE NHẠC

1 Nghe bài hát: *Tháng năm học trò*

– GV khái quát nội dung bài nghe.

– GV hướng dẫn HS nghe nhạc trong tâm thế thoải mái, thả lỏng cơ thể, có thể đung đưa hoặc vỗ tay theo nhịp điệu bài hát.

❷ GV đàm thoại và yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

– Câu a:

+ Ý 1: Liệt kê những hình ảnh trong lời ca tạo cho em cảm xúc khi nghe bài hát.

+ Ý 2: Cảm nhận về giai điệu (nhanh, chậm, vui, buồn).

+ Ý 3: Thể hiện tình cảm của mình với bài hát (yêu thích hoặc không thích, vì sao?).

– Câu b: Thành lập nhóm hoặc cá nhân có năng lực hội hoạ vẽ tranh theo yêu cầu của câu hỏi.

VẬN DỤNG

– HS tiếp tục luyện tập bài hát *Con đường học trò* bằng các hình thức đã học, GV khuyến khích cá nhân/ nhóm có thêm nhiều ý tưởng sáng tạo phong phú.

– HS biểu diễn bài hát trong các buổi sinh hoạt ngoại khoá ở trường, lớp, hát cho người thân nghe hoặc trong các sinh hoạt cộng đồng.

***Tổng kết tiết học:**

– GV cùng HS hệ thống lại các nội dung trong đã học.

– Yêu cầu cá nhân/nhóm hoàn thành các câu hỏi ở nội dung nghe nhạc.

***Chuẩn bị bài mới:**

Tìm hiểu cây đàn piano và trả lời câu hỏi theo nhóm:

– Xuất xứ cây đàn piano?

– Kể tên các bộ phận và mô tả cách tạo ra âm thanh của đàn piano.

– Sưu tầm một số tác phẩm âm nhạc được biểu diễn bằng đàn piano.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

TIẾT 2

– Thường thức âm nhạc: *Giới thiệu đàn piano*

– Ôn tập bài hát: *Con đường học trò*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Hiểu cơ bản về đàn piano.

2. Năng lực:

– Biết thể hiện bài hát *Con đường học trò* bằng các hình thức.

– Cảm nhận được giai điệu, sắc thái của tác phẩm *Hungarian Sonata*. Nhận biết được âm thanh đặc trưng của đàn piano.

3. Phẩm chất:

Giáo dục HS tính chăm chỉ, ý thức trách nhiệm trong phối hợp làm việc nhóm và tình cảm nhân ái với thầy cô và bạn bè.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước các thông tin phục vụ cho bài học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

Trò chơi: *Nghe nhạc đoán tên nhạc cụ*

– Phương án 1: GV cho HS nghe 2 trích đoạn ngắn, độc tấu đàn piano và độc tấu đàn ghi ta. HS nghe và đoán tên nhạc cụ.

– Phương án 2: GV cho HS nghe một bản song tấu piano và ghi ta hoặc piano và violon. HS đoán tên các nhạc cụ.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI



THƯỞNG THỨC ÂM NHẠC

1 Nghe tác phẩm *Hungarian Sonata*

– HS nghe tác phẩm *Hungarian Sonata* – Paul de Senneville do nghệ sĩ Richard Clayderman biểu diễn.

– GV hướng dẫn HS nghe nhạc trong tâm thế thoải mái, thả lỏng cơ thể, có thể đung đưa hoặc vỗ tay theo nhịp điệu tác phẩm.

– HS nêu cảm nhận của mình sau khi nghe tác phẩm *Hungarian Sonata.*

– GV đặt câu hỏi gợi ý để HS trả lời:

+ Cảm nhận về giai điệu (nhanh, chậm, vui, buồn).

+ Thể hiện cảm xúc của mình khi nghe tác phẩm (cảm thấy phấn khích, vui tươi, thoải mái, có yêu thích hay không, vì sao?).

2 Tìm hiểu về đàn piano

– Các nhóm HS trình bày phần tìm hiểu về đàn piano đã chuẩn bị. HS tự chọn cách trình bày bằng nhiều hình thức (sơ đồ, thuyết trình, trình chiếu, vẽ tranh mô tả,…).

+ Nhóm 1, nhóm 2: Xuất xứ cây đàn.

+ Nhóm 3, nhóm 4: Cấu tạo và cách tạo ra âm thanh của đàn.

+ Nhóm 5: Chia sẻ một vài tác phẩm được biểu diễn bằng đàn piano.

– HS lắng nghe, nhận xét, bổ sung cho nhau. Lưu ý nêu tóm tắt và nhấn mạnh vào những ý chính, không nhắc lại những ý trùng lặp.

– GV nhận xét, đánh giá, tóm tắt kiến thức cần ghi nhớ.

LUYỆN TẬP

3 Ôn tập bài hát: *Con đường học trò*

Hát kết hợp vận động cơ thể theo nhịp điệu

– Thực hiện theo các bước sau:

+ Bước 1: GV làm mẫu và đếm 1, 2, 3, 4. HS quan sát hình mẫu trong SGK, thực hiện các động tác giậm chân, vỗ tay, vỗ đùi, vỗ ngực theo sự hướng dẫn của GV.

+ Bước 2: Hướng dẫn HS hát kết hợp vận động cơ thể theo hai âm hình vừa tập luyện.

– Các nhóm HS thực hành luyện tập. GV sửa sai (nếu có).

– Gọi 1 – 2 nhóm biểu diễn trước lớp.

– GV nhận xét phần trình bày của các nhóm. Tuyên dương nhóm có phần biểu diễn tốt.

VẬN DỤNG

– Biểu diễn bài hát *Con đường học trò* bằng các hình thức đã học trong các buổi sinh hoạt ngoại khoá ở trường, lớp, hát cho người thân nghe hoặc trong các sinh hoạt cộng đồng.

– GV khuyến khích cá nhân/ nhóm sáng tạo các động tác vận động cơ thể cho thêm phong phú phù hợp nhịp điệu bài hát.

– Vận dụng cách vận động cơ thể đã học vào các bài hát có cùng loại nhịp và tính chất nhịp.

***Tổng kết tiết học:**

GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung chính cần ghi nhớ.

***Chuẩn bị bài mới:** Tìm hiểu Bài đọc nhạc số 1, trả lời câu hỏi:

– Nêu các đặc điểm của âm thanh có tính nhạc.

– Bài đọc nhạc số 1 có những trường độ nào? Đọc tên các nốt nhạc có trong Bài đọc nhạc số 1.

TIẾT 3

– Lí thuyết âm nhạc: Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc

– Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 1

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– Nắm được 4 thuộc tính của âm thanh có tính nhạc.

– Đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ Bài đọc nhạc số 1.

2. Năng lực:

– Biết đọc Bài đọc nhạc số 1 kết hợp gõ đệm theo phách và đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

– Cảm nhận và nhận biết được các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc.

3. Phẩm chất:

– Giáo dục HS có ý thức trách nhiệm và nhân ái với bạn bè qua các nội dung của bài học.

– HS thêm chăm chỉ, tự giác trong các hoạt động học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước bài học và trả lời các câu hỏi GV đã giao từ tiết học trước.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

HS quan sát các hình ảnh trong SGK, mô tả các âm thanh theo cảm nhận cá nhân.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

1 Tìm hiểu các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc

– Từng nhóm HS nêu các thuộc tính của âm thanh có tính nhạc và nêu ví dụ minh hoạ cho mỗi thuộc tính.

+ Nhóm 1: Cao độ
+ Nhóm 2: Trường độ
+ Nhóm 3: Cường độ
+ Nhóm 4: Âm sắc

– Các nhóm nhận xét, bổ sung kiến thức cho nhau.
– GV nhận xét, bổ sung và nhấn mạnh các kiến thức cần ghi nhớ.

2 Ghép các thuộc tính của âm thanh có tính nhạc với bức tranh thích hợp

HS quan sát SGK và ghép mỗi bức tranh với mỗi thuộc tính âm thanh phù hợp.

3 Lấy ví dụ minh hoạ về các thuộc tính của âm thanh có tính nhạc.

– Cá nhân/nhóm HS lấy ví dụ minh hoạ cho các thuộc tính âm thanh vừa tìm hiểu.
– GV lưu ý HS lấy các ví dụ khác ví dụ trong SGK.

ĐỌC NHẠC

HS nhắc lại và thực hành một số kí hiệu trường độ theo sơ đồ trong SGK.

1 Đọc nhạc

– Hướng dẫn HS khai thác bài thông qua hệ thống câu hỏi sau:

+ Bài đọc nhạc viết ở nhịp gì? Nêu những hiểu biết của em về nhịp $\frac{2}{4}$.
+ Bài đọc nhạc có những trường độ gì?
+ Đọc các nốt nhạc xuất hiện theo thứ tự trong Bài đọc nhạc số 1.
+ Bài đọc nhạc số 1 có âm hình tiết tấu nào mới?

– Cá nhân/ nhóm HS tìm hiểu và trả lời các câu hỏi trên. Các nhóm nhận xét, bổ sung kiến thức cho nhau.
– GV bổ sung, lưu ý tiết tấu chấm dôi xuất hiện trong Bài đọc nhạc số 1.

a. Đọc gam Đô trưởng và trục của gam.

– Hướng dẫn HS đọc gam Đô trưởng đi lên đi xuống (2 lần).
– Hướng dẫn HS đọc trục của gam Đô trưởng.

b. Luyện tập tiết tấu.

– GV và HS cùng luyện tập gõ âm hình tiết tấu trong SGK.
– GV sửa sai cho HS (nếu có).

Hướng dẫn đọc bài đọc nhạc:

– GV đàn giai điệu bài đọc nhạc 2 lần.

– HS quan sát bản nhạc chia câu. GV nhận xét và thống nhất chia nét nhạc:

+ Nét nhạc 1: Từ đầu đến hết ô nhịp thứ 4.

+ Nét nhạc 2: Từ ô nhịp thứ 5 đến hết bài.

– GV đàn nét nhạc 1: Yêu cầu HS quan sát bản nhạc và tập đọc nhạc, tay gõ phách 1 – 2.

– Tiếp tục hướng dẫn đọc nét nhạc 2 và ghép nối cả bài đọc nhạc.

– GV đàn/ cho HS nghe file âm thanh có phần tiết tấu đệm để HS đọc hoàn thiện cả bài. Lưu ý phát hiện và sửa sai (nếu có).

LUYỆN TẬP

2 Đọc nhạc kết hợp với các hoạt động sau:

a. Kết hợp gõ đệm theo phách.

– GV tổ chức cho HS tập đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách. Chú ý nhấn trọng âm vào phách 1 của mỗi ô nhịp.

– Một vài nhóm trình bày trước lớp.

b. Kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

– Hướng dẫn HS đánh nhịp $\frac{2}{4}$ trên nền tiết tấu đàn/ file âm thanh.

– Các nhóm thực hành ôn tập đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

– Tổ chức ôn tập theo hình thức 1 nhóm đọc nhạc, 1 nhóm đánh nhịp và ngược lại.

– Một vài nhóm/ cá nhân trình bày trước lớp theo các hình thức đã học.

– HS nhận xét cho nhau. GV nhận xét, đánh giá phần đọc nhạc của HS, khuyến khích HS tự sửa sai cho nhau, GV hỗ trợ (nếu cần).

VẬN DỤNG

– HS vận dụng cách đánh nhịp $\frac{2}{4}$ vào các bài hát, bài đọc nhạc có cùng tính chất nhịp.

– HS tự sáng tạo đọc nhạc kết hợp vận động cơ thể theo nhịp với các động tác đã học.

***Tổng kết tiết học:**

HS nhắc lại các nội dung đã học.

***Chuẩn bị bài mới:**

– Luyện tập, hoàn thiện bài hát, bài đọc nhạc dưới các hình thức đã học để trình diễn trong tiết 4.

– Tập ứng tác lời mới với trò chơi *Nhịp điệu đến trường.*

TIẾT 4

VẬN DỤNG - SÁNG TẠO

Chủ đề 1: *Tuổi học trò*

Yêu cầu: HS biết vận dụng các nội dung của chủ đề vào thể hiện các năng lực âm nhạc và các phẩm chất theo nội dung và yêu cầu của chủ đề.

1 Các thuộc tính của âm thanh có tính nhạc

HS quan sát, đọc nét nhạc trong SGK và chỉ ra 4 thuộc tính của âm thanh có tính nhạc.

2 Biểu diễn bài hát *Con đường học trò.*

– Các nhóm HS tự chọn hình thức biểu diễn.

+ Nhóm 1 biểu diễn theo hình thức hát lĩnh xướng, nối tiếp, hoà giọng.

+ Nhóm 2 biểu diễn theo hình thức vận động cơ thể theo nhịp điệu.

– HS nhận xét, đánh giá phần trình bày của các nhóm.

– GV nhận xét, đánh giá. Tuyên dương các nhóm có phần biểu diễn tốt. (có thể cho điểm thường xuyên).

3 Trò chơi âm nhạc: *Nhịp điệu đến trường.*

Hướng dẫn chơi trò chơi:

– Bước 1: Cả lớp xếp thành hình vòng tròn, cùng vỗ tay luyện tiết tấu trong SGK.

– Bước 2: HS ứng tác lời theo chủ đề *Tuổi học trò* trên nền tiết tấu trong SGK. Sau khi HS đầu tiên đặt lời thì HS kế tiếp ứng tác câu tiếp theo sao cho nội dung câu sau liên quan đến nội dung câu trước, trò chơi liên tiếp từng cặp cho đến người cuối cùng của hình tròn.

4 Giới thiệu tranh vẽ theo chủ đề *Tuổi học trò.*

– Nhóm/ cá nhân HS trưng bày và giới thiệu tranh đã vẽ theo chủ đề *Tuổi học trò*.

– HS chia sẻ cảm xúc của mình với sản phẩm tranh vẽ được giới thiệu.

***Tổng kết chủ đề:**

GV cùng HS chốt lại các nội dung đã học.

***Chuẩn bị bài mới:**

HS đọc và tìm hiểu các nội dung bài tiếp theo và trả lời câu hỏi:

– Bài học tiếp theo có những nội dung nào?

– Tìm hiểu về nội dung bài hát *Đời sống không già vì có chúng em* và nhạc sĩ Trịnh Công Sơn.

CHỦ ĐỀ 2 – CUỘC SỐNG TƯƠI ĐẸP

TIẾT 5

Học bài hát: *Đời sống không già vì có chúng em*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Hát thuộc lời ca, đúng giai điệu bài hát *Đời sống không già vì có chúng em.*

2. Năng lực:

– Biết hát kết hợp với các hình thức lĩnh xướng, đối đáp, hoà giọng.

– HS cảm nhận và thể hiện được đúng tính chất vui tươi, rộn ràng của bài hát *Đời sống không già vì có chúng em*.

3. Phẩm chất:

Qua việc cảm thụ nội dung và giai điệu vui nhộn của bài hát, HS cảm nhận vẻ đẹp của tuổi thần tiên với sự hồn nhiên, trong sáng. Từ đó, có thêm niềm tin, khát khao vươn đến cuộc sống tươi đẹp và hạnh phúc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước một vài thông tin nhạc sĩ Trịnh Công Sơn qua các nguồn tư liệu.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

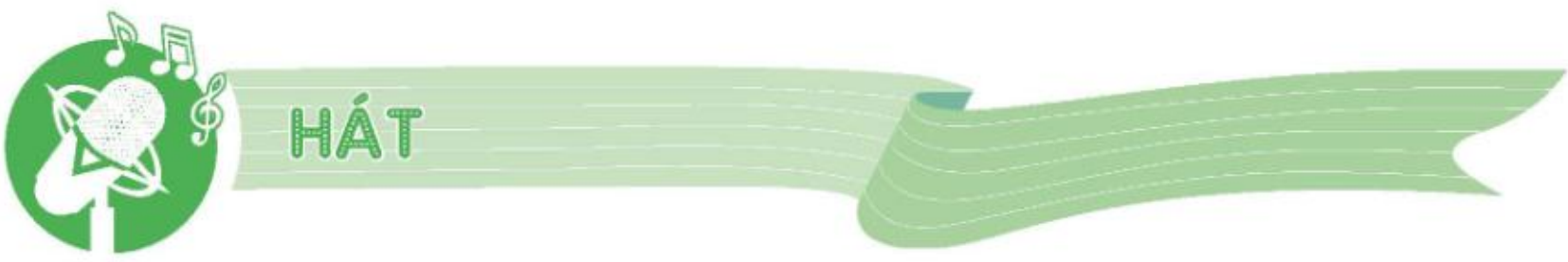
KHỞI ĐỘNG

Chọn 1 trong 2 phương án sau:

– Phương án 1: Cả lớp thể hiện bài hát *Con đường học trò* kết hợp vận động cơ thể.

– Phương án 2: GV mở cho HS nghe file âm thanh/ xem clip bài hát *Tuổi đời mênh mông* của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI



1 Học hát *Đời sống không già vì có chúng em*

Dẫn vào chủ đề qua tư liệu: Tranh, ảnh, video minh hoạ các nội dung liên quan giới thiệu chủ đề *Cuộc sống tươi đẹp.*

a. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc.

HS nghe giáo viên hát mẫu hoặc qua phương tiện nghe – nhìn bài hát *Đời sống không già vì có chúng em*, kết hợp vỗ tay theo phách để cảm nhận nhịp điệu:

b. Giới thiệu tác giả.

**** Tư liệu cung cấp cho GV:***

– Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn sinh năm 1939 tại Huế. Ông được coi là một nhạc sĩ lớn của âm nhạc, tân nhạc Việt Nam với hơn 600 ca khúc, tiêu biểu như: *Hạ trắng, Để gió cuốn đi, Em là bông hồng nhỏ, Tuổi đời mênh mông, Nối vòng tay lớn,...*

– Âm nhạc của ông giàu tình cảm, ca từ mang tính triết lí sâu sắc. Để tôn vinh nhạc sĩ, tên của ông đã được đặt cho các đường phố ở Hà Nội, Huế, Thành phố Hồ Chí Minh.

c. Tìm hiểu bài hát.

GV gợi ý, cùng HS tìm hiểu nội dung bài hát.

d. Khởi động giọng.

GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu tự chọn.

e. Dạy hát.

– GV hát mẫu câu đầu 1 – 2 lần, bắt nhịp cho cả lớp hát.

– Hướng dẫn HS học hát từng câu và hát ghép nối các câu tiếp theo, ghép đoạn 1, đoạn 2 và hoàn thiện cả bài. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).

– Hướng dẫn HS hát kết hợp vỗ tay theo phách, theo nhịp $\frac{2}{4}$.

Lưu ý: Sửa những lỗi sai học sinh hay mắc phải.

– Hát mẫu và sửa những tiếng hát ở những nốt nhảy quãng 8 (vì có – Đồ, Đô).

– Hát đúng theo những tiếng có tiết tấu đảo phách (*không già, nở hoa, trẻ ra,...*).

LUYỆN TẬP

2 Hát theo hình thức nối tiếp, lĩnh xướng, hoà giọng

– GV tổ chức luyện tập cho HS theo phần chia câu trong SGK

+ Hát lĩnh xướng: GV hát hoặc chọn 1 HS lĩnh xướng.

+ Hát đối đáp: Nhóm 1, nhóm 2 thực hiện.

+ Hát hoà giọng: cả lớp.

– GV lắng nghe, phát hiện lỗi sai và yêu cầu HS tự nhận xét và cùng GV sửa sai cho nhóm bạn.

3 Hát kết hợp vận động cơ thể theo nhịp điệu hoặc nhạc cụ tiết tấu

– Bước 1: Hướng dẫn HS ôn luyện lại động tác giậm chân, vỗ tay, vỗ vai, vỗ đùi (ứng với nốt đen và đếm 1, 2, 3, 4 cho mỗi động tác).

– Bước 2: Ghép các động tác vào âm hình tiết tấu 1 và âm hình tiết tấu 2 (trong SGK).

– Bước 3: Ghép hát kết hợp các động tác vận động cơ thể theo nhịp điệu để hoàn thiện bài.

– GV sửa những chỗ HS hát hoặc vận động chưa đúng.

– GV yêu cầu các nhóm trình bày trước lớp. HS tự nhận xét, nhận xét cho nhóm bạn và sửa sai (nếu có).

VẬN DỤNG

4 Nêu cảm nhận của em sau khi học bài hát *Đời sống không già vì có chúng em*

– HS chia sẻ cảm nhận sau khi học xong bài hát *Đời sống không già vì có chúng em.*

=> Về giai điệu vui tươi, trong sáng, thể hiện sự tự tin, nhiệt huyết của tuổi trẻ để hướng tới một cuộc sống tươi đẹp và hạnh phúc hơn.

– HS tiếp tục luyện tập bài hát *Con đường học trò* bằng các hình thức đã học, GV khuyến khích cá nhân/ nhóm có thêm nhiều ý tưởng sáng tạo phong phú (trình diễn ở tiết Vận dụng – Sáng tạo của chủ đề).

– Khuyến khích học sinh biểu diễn bài hát trong các buổi sinh hoạt ngoại khoá ở trường, lớp, hát cho người thân nghe hoặc trong các buổi sinh hoạt cộng đồng.

***Tổng kết tiết học:**

GV cùng HS hệ thống lại các nội dung trong tiết học và những yêu cầu cần đạt.

***Chuẩn bị bài mới:**

Tìm hiểu một vài thông tin về nhạc sĩ Johann Strauss II và tác phẩm *The Blue Danube* qua các nguồn tư liệu khác nhau.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

TIẾT 6

– Nghe nhạc: Tác phẩm *The Blue Danube*

– Ôn tập bài hát: *Đời sống không già vì có chúng em*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc khi nghe tác phẩm.

– Nhớ được tên tác phẩm và tên tác giả của bản nhạc.

2. Năng lực:

– Biết vận động cơ thể với nhịp điệu của tác phẩm *The Blue Danube* trong khi nghe nhạc.

– HS cảm nhận được giai điệu đẹp trong khi nghe tác phẩm *The Blue Danube* với làn nước trong xanh, lúc hiền hoà yên ả, lúc cuộn sóng dâng trào qua sự trình diễn của dàn nhạc giao hưởng.

– HS thể hiện bài hát *Đời sống không già vì có chúng em* đúng nội dung sắc thái kết hợp với các hình thức đã học.

– HS cảm nhận được thế giới xung quanh luôn tươi đẹp, văn minh, hiện đại để từ đó có thêm động lực học tập vươn ra thế giới.

3. Phẩm chất:

Thông qua nội dung của bài học, giáo dục HS tình cảm nhân ái, yêu thương, biết rung động trước vẻ đẹp của hình tượng âm nhạc, của thiên nhiên tươi đẹp tại thành phố Viên và vùng đất châu Âu, nơi có dòng sông Danube chảy qua.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước một vài thông tin về nhạc sĩ Johann Strauss II qua các nguồn tư liệu.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

GV tổ chức hoạt động âm nhạc phù hợp với đối tượng học sinh. (VD: trò chơi âm nhạc hoặc vận động âm nhạc)

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI



NGHE NHẠC

1 Nghe tác phẩm *The Blue Danube* – Johann Strauss II

Tư liệu cung cấp cho GV:

– Nhạc sĩ người Áo Johann Strauss II (1825 – 1899) chủ yếu sáng tác nhạc nhẹ và được mệnh danh là "Vua nhạc Waltz". Ông chịu trách nhiệm phổ biến điệu Waltz tại Viên (Áo) trong thế kỉ 19.

– Tác phẩm *The Blue Danube* của ông viết năm 1866, biểu diễn lần đầu vào ngày 15 tháng 2 năm 1867. Hơn 50 năm qua, *The Blue Danube* luôn được biểu diễn trong buổi hoà nhạc đón mừng năm mới của dàn nhạc giao hưởng Philharmonic của thành phố Viên (Áo). Chương trình được phát đúng vào ngày mồng 1 Tết Dương

lịch để gửi đến hơn 1 tỉ khán giả tại 72 quốc gia những thông điệp về niềm hi vọng, về tình bạn và hoà bình.

– GV cho HS nghe tác phẩm qua phương tiện nghe/ nhìn để HS cảm nhận về giai điệu.

2 Hướng dẫn trả lời câu hỏi:

– Tổ chức các nhóm HS hoạt động: Chia sẻ cảm nhận sau khi nghe, tìm hiểu vài nét về tác giả và tác phẩm và trả lời câu hỏi trong SGK tr 16.

+ Nhóm 1: Hãy nêu cảm nhận của em về giai điệu tác phẩm *The Blue Danube* – Johann Strauss II.

=> Giai điệu đẹp đẽ, uyển chuyển, nhịp nhàng của điệu valse, gợi lên bức tranh êm đềm, hiền hoà của dòng sông xanh Danube nhưng toát lên vẻ hiện đại, sống động của thành phố Viên, trung tâm của nước Áo nơi có dòng sông Danube chảy qua.

+ Nhóm 2: Nêu những hiểu biết về tác giả và tác phẩm (trình bày những thông tin mà nhóm đã khai thác và chuẩn bị từ tiết học trước).

– GV mở rộng, bổ sung thông tin và chỉnh sửa các thông tin chưa chính xác cho các nhóm.

LUYỆN TẬP

3 Cùng vận động theo nhịp $\frac{3}{4}$ của tác phẩm

– HS quan sát video hướng dẫn các động tác vận động theo nhịp $\frac{3}{4}$ (bước nhảy điệu valse).

– GV tổ chức cả lớp tập vận động từng động tác sau khi ghép nhạc.

Lưu ý: Nhắc HS thả lỏng cơ thể, thư giãn để cảm nhận giai điệu khi vận động. Khuyến khích HS tưởng tượng, sáng tạo một số động tác minh hoạ phù hợp với nhịp điệu bài hát (tùy theo năng lực, không bắt buộc).

4 Ôn tập bài hát: *Đời sống không già vì có chúng em*

– GV tổ chức cho HS ôn tập bài hát theo các hình thức đã học (HS được lựa chọn tham gia các hoạt động phù hợp với năng lực cá nhân).

– GV sửa những chỗ HS hát hoặc vận động chưa đúng.

– GV yêu cầu các nhóm trình bày trước lớp. HS tự nhận xét, nhận xét cho nhóm bạn và sửa sai (nếu có).

VẬN DỤNG

HS vận dụng các động tác của nhịp $\frac{3}{4}$ đã học vào một số bài hát/ bản nhạc có cùng tính chất nhịp biểu diễn trong các sự kiện văn nghệ trong và ngoài nhà trường.

***Tổng kết tiết học:**

– GV cùng HS hệ thống các nội dung và kiến thức cần ghi nhớ.

– Nhắc HS tiếp tục luyện tập thêm bài hát *Đời sống không già vì có chúng em* với các hình thức đã học.

– HS chủ động tìm nghe các tác phẩm do nhạc sĩ Johann Strauss II sáng tác.

Chuẩn bị bài mới:

Ôn luyện các kiến thức, kĩ năng về nhạc cụ giai điệu đã học từ cấp tiểu học.

TIẾT 7

– Lí thuyết âm nhạc: Kí hiệu âm bằng hệ thống chữ cái Latin

– Nhạc cụ: Recorder hoặc kèn phím

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– HS nhận biết được các kí hiệu âm bằng hệ thống chữ cái Latin.

– Nhạc cụ giai điệu:

+ Recorder: Nhớ được cấu tạo và cách chơi các nốt Si, La, Son.

+ Kèn phím: Nhớ được cấu tạo và thế bấm các nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son.

– Luyện tập bài Luyện mẫu âm đúng cao độ, trường độ, đúng kĩ thuật.

2. Năng lực:

– Nhận biết và biết vận dụng các kí hiệu chữ cái Latin trong bản nhạc.

– Thể hiện được các mẫu âm đúng cao độ, trường độ, đúng kĩ thuật.

– Biết điều chỉnh cường độ nhạc cụ để thể hiện sắc thái.

3. Phẩm chất: Rèn luyện tính chăm chỉ và trách nhiệm trong luyện tập và chuẩn bị bài học.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

– Giáo viên : SGV, recorder hoặc kèn phím, máy đánh nhịp (hoặc đàn phím điện tử), file âm thanh (beat nhạc) phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, recorder hoặc kèn phím, tự ôn luyện những kiến thức về recorder hoặc kèn phím đã học ở lớp 4, 5.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

KHỞI ĐỘNG:

Bật nhạc đệm cho HS hát bài *Đời sống không già vì có chúng em* (tạo không khí học tập vui vẻ bằng nhiều hình thức).

LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

1 Tìm hiểu kí hiệu nốt nhạc bằng chữ cái Latin

– HS quan sát hình ảnh và đọc phần giới thiệu trong SGK, nêu ý hiểu của mình về các kí hiệu nốt nhạc bằng chữ cái Latin.

– GV củng cố: Để ghi lại một bản nhạc cho chính xác, chúng ta cần có nốt nhạc, khuông nhạc, khoá nhạc,... Nốt nhạc giúp nhận biết được cao độ và trường độ của âm thanh. Trên thế giới có nhiều cách ghi tên nốt nhạc, nhưng phổ biến hơn cả là ghi theo hệ thống chữ cái Latin, cụ thể có 7 kí hiệu tương ứng với tên của 7 nốt trong hàng âm tự nhiên như sau:

Đô	Rê	Mi	Pha	Son	La	Si
C	D	E	F	G	A	B(H)

2 Ứng dụng đọc tên nốt nhạc bằng chữ cái Latin

– Chia lớp thành 2 nhóm: Mỗi nhóm cử 1 bạn đại diện để cùng đếm 1, 2, 3... và ghi bảng nhóm nào trả lời nhanh và chính xác.

– Cả lớp quan sát bản nhạc trong SGK tr 17, từ các nốt nhạc trong bản nhạc, các nhóm lần lượt đọc tên kí hiệu chữ cái Latin của nốt đó.

– GV nhận xét hoạt động của HS.

VẬN DỤNG

Khuyến khích HS viết các kí hiệu chữ cái Latin vào các bản nhạc đã học trong SGK (bằng bút chì) để ghi nhớ.

NHẠC CỤ

ÔN LUYỆN KIẾN THỨC

1 Cấu tạo và cách chơi

Cấu tạo recorder:

– GV đặt các câu hỏi, cùng học sinh tháo lắp recorder để cùng HS ôn lại cấu tạo, tác dụng từng phần (phần đầu, phần giữa, phần cuối) và cách chơi recorder.

– GV nhắc HS lưu ý: các lỗ bấm ở phần giữa phải thẳng hàng với cửa sổ ở phần đầu sáo

– Dùng phần đầu của sáo để chơi trò chơi: Chia lớp thành 2 nhóm, GV nhắc lại cách thổi âm "Tu" và ra hiệu lệnh các nhóm thổi đối đáp.

– GV nhận xét, nhắc HS thổi nhẹ nhàng để có âm thanh hay.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

– Các nhóm luyện thổi các nốt Si, La, Son

– GV ra hiệu lệnh để HS chơi và ngắt âm cùng nhau.

Cấu tạo kèn phím:

– GV đặt các câu hỏi, cùng học sinh tháo lắp kèn phím để cùng HS ôn lại cấu tạo, tác dụng từng phần (ống thổi, bàn phím, dây nối) và cách chơi kèn phím.

– GV nhắc HS lưu ý: lắp ống thổi vào thân kèn phím đúng cách.

2 Sơ đồ thế bấm

Recorder:

– GV đặt câu hỏi gợi nhớ về thế bấm, ngón bấm từng nốt đã học (nốt Si: bấm lỗ 01, nốt La: bấm lỗ 012, nốt Son bấm lỗ 0123).

– HS thực hành, GV nhận xét, sửa sai (nếu có)

Kèn phím:

– GV thổi mẫu từng nốt trên kèn phím: Đô, Rê, Mi, Pha, Son và đặt các câu hỏi về tên nốt, số ngón (nốt Đô ngón 1, nốt Rê ngón 2, nốt Mi ngón 3, nốt Pha ngón 4, nốt Son ngón 5).

– Hai nhóm lần lượt trả lời các câu hỏi và kết hợp thực hành theo GV (nhận xét, khen nhóm có câu trả lời và thực hành đúng).

3 Ôn luyện mẫu âm:

Recorder hoặc kèn phím thực hiện các bước luyện tập sau:

– Sử dụng máy đánh nhịp, giúp HS giữ đều nhịp khi luyện tập.

– Cho HS đọc bản nhạc và kết hợp vỗ tay theo phách.

– Thổi mẫu từng mô típ và bắt nhịp để HS chơi nhắc lại (mỗi mẫu từ 4 – 5 lần)

– Bắt nhịp để HS thổi cả bài luyện mẫu âm, sau đó ghép với beat nhạc.

***Tổng kết tiết học:**

GV tổng kết nội dung đã học và khen ngợi HS đã chăm chỉ thực hành luyện tập. Động viên, khuyến khích HS thường xuyên luyện tập và có thể áp dụng vào tập luyện bài đọc nhạc trong SGK.

***Chuẩn bị bài mới:**

Các nhóm ôn luyện các nội dung đã học trong chủ đề 2 để trình bày, biểu diễn vào tiết học Vận dụng – Sáng tạo. Nhắc nhở HS xem trước bài của tiết học sau.

TIẾT 8



VẬN DỤNG - SÁNG TẠO

Chủ đề 2: *Cuộc sống tươi đẹp*

1 Biểu diễn bài hát *Đời sống không già vì có chúng em* bằng các hình thức

– GV đàn/ mở file âm thanh cho cả lớp hát ôn bài 1 lần.

– Tổ chức cho HS biểu diễn:

+ Các nhóm từ 4 – 6 HS biểu diễn bài hát kết hợp vận động cơ thể.

+ HS nhận xét, đánh giá phần trình bày của nhau.

– GV khuyến khích HS đưa ra các cách thể hiện vận động/ động tác khác và chia sẻ với các nhóm.

– GV tổng hợp, phân tích nhận xét, đánh giá của HS và thống nhất cho điểm (lấy điểm thường xuyên).

– Tổ chức nghe giai điệu đoán tên bài hát, tác phẩm, và trình bày những hiểu biết về các nhạc sĩ đã học trong chủ đề 2.

2 Trò chơi âm nhạc:

Tìm các chữ cái trong tên của mình gắn với tên nốt nhạc theo chữ cái Latin.

Ví dụ:

– GV: Tên cô là GIANG, tên cô có những chữ cái nào?

– HS: Tên cô có các chữ cái: G – I – A – N – G.

– GV: Trong tên của cô có kí hiệu tên của bao nhiêu nốt nhạc theo chữ cái Latin?

– HS: 2 nốt Son (2 chữ G), 1 nốt La (1 chữ A),...

GV chia nhóm HS tổng kết tên của các thành viên nhóm mình. HS tổng kết xem có bao nhiêu chữ cái ứng với tên các nốt nhạc và xuất hiện mỗi nốt bao nhiêu lần. Sau đó cử đại diện nhóm đọc lên (kết hợp với tiết tấu hoặc cao độ để phát huy năng lực và tính sáng tạo của HS).

3 Ứng tác âm nhạc

– GV chia lớp thành 2 nhóm, mời một HS điều khiển trò chơi.

– Bạn HS điều khiển: đọc nhạc 2 ô nhịp đầu của Bài đọc nhạc số 1 và yêu cầu thành viên của các nhóm giơ tay đăng kí ứng tác tiếp nối theo giai điệu của 2 ô nhịp đầu. Nhóm nào ứng tác giai điệu nối tiếp nhanh nhất thì giành quyền chỉ định nhóm đối phương. Trò chơi được chơi nối tiếp nhau đến khi đội bạn 3 lần không ứng tác kịp sẽ thua cuộc. (VD: minh hoạ 2 ô nhịp của Bài đọc nhạc số 1 trong SGK trang 20).

***Tổng kết chủ đề:**

– HS nêu cảm nhận về ý nghĩa nội dung của toàn bộ chủ đề 2 *Cuộc sống tươi đẹp*.

– GV cùng HS chốt lại các nội dung và yêu cầu cần đạt.

– GV động viên HS về tự tập luyện thêm những nội dung thực hiện còn chưa tốt.

***Chuẩn bị bài mới:**

– HS đọc và tìm hiểu các nội dung ở chủ đề 3 *Nhớ ơn thầy cô.*

– Tìm hiểu ý nghĩa và nội dung lời ca của bài *Thầy cô là tất cả* (Nhạc: Bùi Anh Tú –Thơ: Nguyễn Trọng Sửu).

– Chuẩn bị viết lời giới thiệu ngắn (khoảng 3, 4 câu) về tiêu đề và nội dung của bài hát.

CHỦ ĐỀ 3: NHỚ ƠN THẦY CÔ

TIẾT 9

– Học bài hát: *Thầy cô là tất cả*

– Nghe nhạc: *Nhớ ơn thầy cô*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát *Thầy cô là tất cả.*

2. Năng lực:

– Hát đúng tính chất và biết thể hiện bài hát bằng các hình thức.

– Cảm nhận được giai điệu, nội dung, sắc thái của bài hát *Thầy cô là tất cả* và bài hát *Nhớ ơn thầy cô.*

3. Phẩm chất:

Qua việc cảm thụ giai điệu và nội dung của bài hát *Thầy cô là tất cả* và bài hát *Nhớ ơn thầy cô,* HS thêm yêu quý, trân trọng, biết ơn thầy cô.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước một vài thông tin gắn với tiết học qua các nguồn tư liệu.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

GV đàn một nét giai điệu các bài hát dưới đây. HS nghe và đoán tên bài hát ứng với hình vẽ.

Bài 1: *Những bông hoa, những bài ca* (Nhạc và lời: Hoàng Long);

Bài 2: *Bụi phấn* (Nhạc và lời: Vũ Hoàng – Lê Văn Lộc);

Bài 3: *Cô giáo em* (Nhạc và lời: Trần Kiết Tường);

Bài 4: *Lớp chúng ta đoàn kết* (Nhạc và lời: Mộng Lân).

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI



HÁT

Học hát: *Thầy cô là tất cả*

a. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc.

– GV: Hát mẫu hoặc cho HS nghe qua phương tiện nghe, nhìn bài hát *Thầy cô là tất cả*.

– HS: Lắng nghe giai điệu, lời ca, vỗ tay theo phách để cảm nhận nhịp điệu.

b. Giới thiệu tác giả.

– GV giới thiệu hoặc đặt câu hỏi gợi ý, HS đọc tư liệu trong SGK, trình bày sơ lược về tác giả.

– GV nhận xét, bổ sung các thông tin về tác giả.

Tư liệu cung cấp cho GV:

Nhạc sĩ Bùi Anh Tú sinh năm 1959 quê ở tỉnh Thái Bình (nay thuộc tỉnh Hưng Yên), hiện sống và làm việc tại Hà Nội. Ông đã tham gia hoạt động âm nhạc ở nhiều lĩnh vực khác nhau: Nhạc công, biên tập âm nhạc, sáng tác nhạc, giảng dạy âm nhạc,... Ông sáng tác ở nhiều thể loại khác nhau như: Ca khúc, giao hưởng, tứ tấu,... Một số tác phẩm đã được công chúng đón nhận như: *Anh hãy về quê em*, *Thái Bình quê hương tôi*,... đặc biệt là những ca khúc viết về thầy cô và mái trường như: *Khúc ca người giáo viên*, *Nghề giáo tôi yêu* (Thơ: Đinh Văn Nhã), *Chim cúc cu* (Thơ: Nghiêm Thị Hằng), *Thầy cô là tất cả* (Thơ: Nguyễn Trọng Sửu),...

c. Tìm hiểu bài hát.

– HS nêu nội dung bài hát thông qua phần tìm hiểu trong SGK.

– GV nhận xét, bổ sung, nêu khái quát nội dung bài hát: Bài hát nói về tình cảm và sự kính trọng, biết ơn của các em học sinh đối với thầy cô giáo.

– HS nêu những hình ảnh ấn tượng ở một số câu hát trong bài. (Ví dụ: vầng trăng, cánh sóng đưa thuyền vươn khơi xa, dòng sông, cánh đồng,...)

d. Khởi động giọng.

GV hướng dẫn HS khởi động giọng bằng các mẫu phù hợp.

e. Dạy hát.

– GV đàn, hát mẫu câu đầu 1 – 2 lần, bắt nhịp cho cả lớp hát.

– Tập hát và ghép nối các câu sau tương tự câu 1.

– Hoàn thành cả bài: Tập hát và ghép các câu, đoạn và cả bài.

– Tập hát kết hợp gõ đệm theo phách, nhấn trọng âm vào đầu phách mạnh.

Lưu ý: GV hát mẫu và lưu ý sửa sai cho HS, cụ thể:

– Ngân đủ trường độ những tiếng hát có hình nốt tròn, có dấu nối (*cô, xao, bước, đời*), dấu chấm dôi (*có, trăng, mát,...*),...

– Luyến đúng và đủ nốt những tiếng hát có dấu luyến (*sáng, gió, tuổi,...*).

– Hát đúng tiết tấu đảo phách.



– Thể hiện giọng hát mềm mại, nhẹ nhàng, tha thiết và sắc thái to – nhỏ phù hợp.

LUYỆN TẬP

2 Hát theo các hình thức

a. Lĩnh xướng, hoà giọng.

– GV hát hoặc chọn 1 HS lĩnh xướng đoạn 1; cả lớp hát hoà giọng đoạn 2.

+ Hát đối đáp và hoà giọng (lời 1 và lời 2 tương tự);

+ Nhóm 1 hát câu 1 + câu 2 (*Có bao điều... học trò*);

+ Nhóm 2 hát câu 3 + câu 4 (*Có bao điều... tuổi thơ*);

+ Cả lớp hát hoà giọng phần còn lại (*Thầy cô... vào đời*).

– Các nhóm luyện tập bài hát theo các hình thức trên. GV hỗ trợ, sửa sai cho HS (nếu có).

b. Hát kết hợp vận động phụ hoạ cho bài hát.

– Các nhóm HS tìm động tác phụ hoạ cho bài hát. Lưu ý các động tác cần đơn giản, dễ nhớ dễ thuộc, khi tập cần sự phối hợp nhóm để các động tác được đồng đều, đẹp mắt.

– GV hỗ trợ HS tìm động tác từ chậm đến nhanh theo tiết tấu bài hát.

– HS luyện tập theo nhóm. GV hỗ trợ tập cùng và sửa những động tác HS làm chưa đúng.

VẬN DỤNG

HS ôn luyện bài hát *Thầy cô là tất cả* ở các hình thức đã học, sử dụng bài hát trong các buổi sinh hoạt ngoại khoá ở trường, lớp, hát cho người thân nghe hoặc trong các sinh hoạt cộng đồng.

3 Kể những việc làm của em để bày tỏ lòng biết ơn thầy, cô giáo

GV đặt một vài câu hỏi gợi ý cho HS nêu những việc đã làm hoặc trong ý tưởng sẽ làm để bày tỏ lòng biết ơn thầy cô:

– Em đã gặp khó khăn gì trong quá trình học tập chưa? Đã được thầy/ cô giúp đỡ như thế nào? Em đáp lại tình cảm đó như thế nào?

– Em đã từng mắc lỗi gì với thầy/ cô giáo nào chưa? Thầy/ cô giúp em giải quyết việc đó như thế nào? Em đã làm gì để đáp lại tình cảm đó?

– Em hãy nêu việc làm để tỏ lòng biết ơn thầy/ cô giáo.

NGHE NHẠC

1 Nghe bài hát *Nhớ ơn thầy cô*

– Giới thiệu bài hát: Bài hát *Nhớ ơn thầy cô* của nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện với giai điệu vui tươi nói về những kỉ niệm của thời HS cùng những hồi tưởng khi được trở về thăm lại trường xưa. Hình bóng cô thầy đều được khắc hoạ trong bài hát với ca từ gần gũi thể hiện được những kỉ niệm và công ơn của thầy cô dành cho các em học sinh.

– Hướng dẫn HS nghe bài hát cần tập trung chú ý, thả lỏng cơ thể, có thể gõ đệm nhẹ nhàng theo phách hoặc vận động cơ thể nhịp nhàng theo nhịp bài hát.

2 Cảm nhận nhịp điệu và vận động cơ thể theo bài hát *Nhớ ơn thầy cô*

HS nghe bài hát và sáng tạo một vài động tác vận động cơ thể minh hoạ cho bài hát.

***Tổng kết tiết học:**

– HS nhắc lại các nội dung đã học.

– GV yêu cầu HS tiếp tục luyện tập bài hát *Thầy cô là tất cả* với các hoạt động đã học. Khuyến khích cá nhân/ nhóm có ý tưởng sáng tạo phong phú, đa dạng để thể hiện trình diễn bài hát.

***Chuẩn bị bài mới:** Đọc và tìm hiểu các nội dung về nhịp $\frac{4}{4}$ và trả lời câu hỏi:

– Số đứng ở đầu khuông nhạc gọi là gì ? Ý nghĩa của nó?

– Nhịp $\frac{4}{4}$ là nhịp có mấy phách trong một ô nhịp? Mỗi phách có độ dài như thế nào?

TIẾT 10

– Lí thuyết âm nhạc: Tìm hiểu Nhịp $\frac{4}{4}$ (C)

– Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 2

– Ôn tập bài hát: *Thầy cô là tất cả*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– HS hiểu khái niệm, biết cách đánh nhịp $\frac{4}{4}$.

– Đọc được Bài đọc nhạc số 2 thể hiện đúng cao độ, trường độ.

2. Năng lực:

Biết đọc Bài đọc nhạc số 2 kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.

3. Phẩm chất:

Giáo dục HS tính chăm chỉ, ý thức trách nhiệm trong chuẩn bị bài, nhân ái và hợp tác trong làm việc nhóm với các bạn.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước Bài đọc nhạc số 2 và nhịp $\frac{4}{4}$.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

HS quan sát ví dụ trong SGK, đọc tên nốt và đếm số phách có trong mỗi ô nhịp.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

1 Khám phá nhịp $\frac{4}{4}$

a. Khái niệm

– HS mở nhạc đệm hoặc GV đàn cả lớp hát lại bài hát *Thầy cô là tất cả*.

– Yêu cầu HS hát kết hợp gõ đệm nhẹ nhàng, quan sát bản nhạc bài *Thầy cô là tất cả* trả lời câu hỏi:

+ Bài hát được viết ở nhịp gì? => Nhịp $\frac{4}{4}$.

+ Nhịp $\frac{4}{4}$ có mấy phách? => có 4 phách trong 1 ô nhịp.

+ Em hãy nhận xét về độ mạnh – nhẹ của các phách. => Phách 1 mạnh, phách 2 nhẹ, phách 3 mạnh vừa, phách 4 nhẹ.

– HS nhận xét phần trả lời của bạn. GV nhận xét, bổ sung.

– HS nêu khái niệm về nhịp $\frac{4}{4}$.

b. Cách đánh nhịp $\frac{4}{4}$

– HS quan sát sơ đồ nhịp $\frac{4}{4}$ trong SGK.

– GV hướng dẫn HS cách đánh nhịp $\frac{4}{4}$ dựa vào sơ đồ trong SGK (hoặc phần mềm trình chiếu minh hoạ) tập đánh từ chậm đến nhanh dần.

– Thực hành: Tập đánh nhịp $\frac{4}{4}$ với nhạc đệm bài *Thầy cô là tất cả* hoặc một bài hát khác viết ở nhịp $\frac{4}{4}$.

2 Ứng dụng nhịp $\frac{4}{4}$ vào Bài đọc nhạc số 2

ĐỌC NHẠC

1 Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 2

HS quan sát Bài đọc nhạc số 2 và trả lời những câu hỏi sau:

– Bài đọc nhạc viết ở nhịp gì? => Nhịp $\frac{4}{4}$ (vừa được học)

– Nhắc lại khái niệm nhịp $\frac{4}{4}$.

– Bài đọc nhạc có những hình nốt gì? => Hình nốt đơn, đen, trắng, tròn.

– Nêu tên các nốt nhạc có trong bài. => Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La, Si.

– Bài đọc nhạc có mấy ô nhịp? => Có 8 ô nhịp.

– Nhận xét âm hình tiết tấu của 2 ô nhịp đầu và 2 ô nhịp tiếp theo. => Cùng chung hình tiết tấu.

a. Đọc gam Đô trưởng và trục của gam

GV đàn và hướng dẫn HS đọc cao độ các nốt trong gam Đô trưởng và các nốt trong trục gam Đô trưởng.

b. Luyện quãng 3

GV đàn và hướng dẫn HS luyện đọc các quãng 3 theo SGK.

c. Luyện tập tiết tấu

GV vỗ tay kết hợp đọc mẫu hình tiết tấu trong bài đọc nhạc. HS lắng nghe, quan sát âm hình tiết tấu trong SGK và làm theo (2 – 3 lần).

Hướng dẫn đọc Bài đọc nhạc số 2

– GV đàn giai điệu bài đọc nhạc 2 lần. HS quan sát bản nhạc, đọc nhẩm theo.

– GV và HS cùng chia nét nhạc:

+ Nét nhạc 1: ô nhịp 1, 2
+ Nét nhạc 2: ô nhịp 3, 4
+ Nét nhạc 3: ô nhịp 5, 6
+ Nét nhạc 4: ô nhịp 7, 8

– Tập đọc từng nét nhạc:

+ GV đàn từng nét nhạc, bắt nhịp HS đọc nhạc cùng đàn (2 lần).

+ Tiếp tục làm theo trình tự trên đến hết bài và ghép nối cả bài.

– GV đệm cho HS đọc hoàn thiện cả bài. Phát hiện sửa sai cho HS (nếu có).

LUYỆN TẬP

2 Đọc nhạc kết hợp với các hoạt động sau:

a. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách

– Hướng dẫn HS tập đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách: nhấn vào phách 1 và phách 3, gõ nhẹ ở phách 2 và 4 (hoạt động này có thể vỗ tay hoặc gõ đệm bằng một vài nhạc cụ tiết tấu như thanh phách, nhạc cụ tự tạo).

– Từng nhóm thực hiện ôn tập theo hướng dẫn.

– Một vài nhóm trình bày trước lớp.

b. Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{4}{4}$

– GV bật tiết tấu trên đàn, hướng dẫn HS nghe, đếm phách 1, 2, 3, 4.

– HS quan sát sơ đồ nhịp $\frac{4}{4}$ trong SGK, tự hình thành cách đánh nhịp $\frac{4}{4}$ bằng tay phải.

– GV sửa sai (nếu có), hướng dẫn chi tiết cách đánh nhịp $\frac{4}{4}$ theo sơ đồ.

– GV chia nhóm, hướng dẫn các nhóm thực hiện đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{4}{4}$.

– Gọi 1 – 2 nhóm lên trình bày → các nhóm nhận xét, phát hiện lỗi sai sửa cho bạn.

– GV nhận xét, sửa sai (nếu có), tuyên dương cá nhân, nhóm có phần trình bày tốt.

3 Ôn bài hát: *Thầy cô là tất cả*

– GV tổ chức cho HS ôn tập bài hát theo các hình thức đã học (HS được lựa chọn tham gia các hoạt động phù hợp với năng lực cá nhân).

– GV yêu cầu các nhóm trình bày trước lớp. HS tự nhận xét, nhận xét cho nhóm bạn và sửa sai (nếu có).

VẬN DỤNG

HS vận dụng cách đánh nhịp $\frac{4}{4}$ vào các bài hát, bài đọc nhạc có cùng chỉ số nhịp.

***Tổng kết tiết học:**

– GV cùng HS chốt lại nội dung đã học, yêu cầu HS luyện đọc thêm bài đọc nhạc.

– Luyện tập bài hát *Thầy cô là tất cả* theo các hình thức đã học.

***Chuẩn bị bài mới:** Cá nhân/ nhóm tìm hiểu trước về nội dung hát bè qua các nguồn tư liệu và trả lời câu hỏi: Em hiểu gì về hát bè? Có các hình thức hát bè nào?

TIẾT 11

– Thường thức âm nhạc: Giới thiệu hình thức hát bè

– Ôn Bài đọc nhạc số 2

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– HS hiểu sơ lược về hát bè.

– Đọc chuẩn xác Bài đọc nhạc số 2 kết hợp đánh nhịp và gõ đệm.

2. Năng lực:

– Biết hát bè đơn giản.

– Nhận biết và bước đầu cảm nhận được hiệu ứng trong nghệ thuật hát bè.

– Biết thể hiện sắc thái bài đọc nhạc kết hợp theo các hình thức

3. Phẩm chất:

Giáo dục HS tính chăm chỉ và ý thức trách nhiệm trong các hoạt động học tập của cá nhân và phối hợp làm việc nhóm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước về hát bè.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

KHỞI ĐỘNG

1 Lắng nghe một số trích đoạn bài hát có hình thức hát bè

GV cho HS nghe hoặc xem 1 – 2 đoạn nhạc/ clip ngắn về hát bè (ca khúc có bè quãng 3; hợp xướng acapella,...).

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

2 Tìm hiểu về hình thức hát bè

– Cá nhân hoặc nhóm HS trình bày những hiểu biết của mình về hát bè.

– HS lắng nghe, nhận xét, bổ sung cho nhau.

– GV nhận xét phần trả lời của HS, bổ sung kiến thức cần ghi nhớ.

Tư liệu cung cấp cho GV:

– Có 2 hình thức hát bè: hát bè hoà âm (giai điệu/ giọng hát vang lên cùng tiết tấu nhưng ở các quãng khác nhau) và hát bè phức điệu (giai điệu/ giọng hát vang lên không cùng tiết tấu; hát bè đuổi là một hình thức đơn giản của bè phức điệu).

– Khi hát bè, thường có các loại giọng hát khác nhau tạo thành các bè khác nhau như:

+ Giọng nữ có: nữ cao, nữ trung, nữ trầm.

+ Giọng nam có: nam cao, nam trung, nam trầm.

– Thể loại hát hợp xướng là đỉnh cao trong nghệ thuật hát bè.

LUYỆN TẬP

Ví dụ hát bè hoà âm

GV thực hành minh hoạ bè hoà âm trong SGK bằng 1 trong 2 cách:

– Gọi 1 nhóm HS hát giai điệu chính, GV hát bè quãng 3.

– Hướng dẫn một vài HS có năng lực tốt tập hát bè từ chậm đến nhanh. Sau đó kết hợp phần bè giai điệu với 1 HS khác.

Ví dụ hát bè đuổi

– GV minh hoạ hát bè đuổi trong SGK bằng cách hướng dẫn HS hát hoặc GV hát (2 – 3 lần).

– GV hướng dẫn HS thực hành hát bè đuổi từ chậm đến nhanh.

Lưu ý: GV thực hiện linh hoạt bước hướng dẫn HS hát bè minh hoạ cho 2 ví dụ trên, tùy theo năng lực, tùy thuộc từng đối tượng học sinh, nội dung này không bắt buộc.

– HS nêu nhận xét của mình về bài hát *Thầy cô là tất cả* sau khi có phần hát bè.

– GV yêu cầu HS sưu tầm một vài bài hát có hát bè mà mình yêu thích.

3 Ôn luyện Bài đọc nhạc số 2

– GV đàn giai điệu và đọc Bài đọc nhạc số 2 (1 lần), HS lắng nghe đọc nhẩm theo.

– Bắt nhịp cho cả lớp đọc bài 1 lần.

– Tổ chức ôn luyện nhóm HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách và nhịp.

– Tổ chức ôn luyện nhóm HS đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{4}{4}$.

– Từng nhóm HS trình bày bài đọc nhạc trước lớp. HS quan sát, nhận xét, sửa lỗi sai cho nhau.

– GV nhận xét, sửa những chỗ HS đọc chưa đúng. Đánh giá phần đọc nhạc của HS.

VẬN DỤNG

– Vận dụng cách đánh nhịp $\frac{4}{4}$ vào một số bài hát, bài đọc nhạc có cùng loại nhịp.

– Mỗi nhóm tìm 1 bài có hát bè đuổi đơn giản tập luyện và biểu diễn vào các tiết ngoại khoá.

***Tổng kết tiết học:**

GV cùng HS nhắc lại các nội dung đã học. GV yêu cầu các nội dung kiến thức cần ghi nhớ.

***Chuẩn bị bài mới:**

– Các nhóm HS ôn luyện các nội dung đã học, trình bày vào phần Vận dụng – Sáng tạo.

– Luyện tập và chọn các cách thể hiện Bài đọc nhạc số 2 cùng cặp đôi/ nhóm.

TIẾT 12



VẬN DỤNG - SÁNG TẠO

Chủ đề 3: ***Nhớ ơn thầy cô***

1 Trình bày Bài đọc nhạc số 2 kết hợp đánh nhịp $\frac{4}{4}$

Trò chơi: *Người chỉ huy tài ba*

– Mỗi nhóm chọn ra 1 bạn chỉ huy bắt nhịp $\frac{4}{4}$ cho cả nhóm đọc Bài đọc nhạc số 2. Cả lớp bình chọn cho bạn nào chỉ huy đúng và đẹp nhất, người đó giành chiến thắng.

– HS tự đánh giá lẫn nhau.

– GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của các nhóm. Tuyên dương các nhóm có phần biểu diễn tốt (có thể lấy điểm thường xuyên).

– GV trao quà khuyến khích, động viên cho "người chỉ huy tài ba".

2 Biểu diễn bài hát *Thầy cô là tất cả*

– GV tổ chức cho HS biểu diễn: Các nhóm HS lựa chọn trình bày bài hát theo 1 trong các hình thức dưới đây:

+ Biểu diễn bài hát *Thầy cô là tất cả* theo hình thức hát lĩnh xướng, hoà giọng.

+ Biểu diễn bài hát *Thầy cô là tất cả* kết hợp động tác phụ hoạ cho bài hát.

– HS nhận xét, đánh giá phần trình bày của nhau.

– GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của các nhóm, tuyên dương những nhóm có phần biểu diễn tốt.

3 Giới thiệu với các bạn bài hát em đã sưu tầm về chủ đề thầy cô và mái trường

– Cá nhân/ nhóm HS cùng chia sẻ một số bài hát về chủ đề thầy cô và mái trường mà em đã sưu tầm.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

– HS nghe file âm thanh/ xem clip (nếu có) hoặc nghe các bạn hát bài hát sưu tầm được và cảm thụ âm nhạc. Có thể thể hiện cảm xúc theo nhịp điệu của âm thanh.

– HS chia sẻ cảm nhận của mình sau khi nghe các bài hát.

4 Tự làm và biểu diễn nhạc cụ gõ tự tạo

Gợi ý cách làm nhạc cụ:

– Vật liệu và dụng cụ: Vỏ con trai; vỏ hộp sữa, hộp bánh bằng kim loại;... giấy màu, sơn màu, kéo, băng dính 2 mặt, cọ vẽ.

– Cách làm và sử dụng:

+ Nhạc cụ vỏ con trai: Dùng sơn và cọ vẽ trang trí lên vỏ trai theo ý thích. Dùng 2 mặt vỏ con trai sau khi được trang trí gõ vào nhau tạo ra âm thanh.

+ Nhạc cụ trống: Trang trí hộp theo ý thích (có thể sáng tạo vẽ hoặc cắt dán). Gõ hoặc vỗ vào trống để tạo ra âm thanh.

– GV tổ chức cho các nhóm HS biểu diễn bài hát kết hợp gõ đệm bằng một số nhạc cụ tự tạo:

+ HS giới thiệu sản phẩm nhạc cụ do nhóm mình làm (chất liệu, vật liệu, cấu tạo, cách làm, cách chơi,...).

+ Minh họa gõ đệm 1 bài hát tự chọn đã chuẩn bị từ trước theo chủ đề thầy cô và mái trường.

***Tổng kết chủ đề:**

– GV cùng HS chốt lại các nội dung và yêu cầu đã học.

– Yêu cầu HS nêu cảm nhận về các nội dung của bài học qua chủ đề *Nhớ ơn thầy cô.*

– Nội dung nào em yêu thích nhất? Tại sao?

– Em cùng nhóm đã thể hiện nội dung nào tốt nhất trong các nội dung của chủ đề?

***Chuẩn bị bài mới:**

HS đọc và tìm hiểu các nội dung bài tiếp theo, trả lời các câu hỏi:

– Bài học tiếp theo có những nội dung nào?

– Hãy tìm hiểu về nội dung bài hát *Những ước mơ* và nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện.

CHỦ ĐỀ 4: ƯỚC MƠ HOÀ BÌNH

TIẾT 13

Học bài hát: *Những ước mơ*, sáng tác Nguyễn Ngọc Thiện.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Hát thuộc lời ca, đúng giai điệu của bài hát *Những ước mơ*, sáng tác Nguyễn Ngọc Thiện.

2. Năng lực:

– Hát có biểu cảm và biết hát ở các hình thức.

– Cảm nhận được giai điệu, ý nghĩa của lời ca, tinh thần nhân ái và niềm mong ước một thế giới với những điều tốt đẹp.

– Cảm nhận được niềm hân hoan, tự hào, tin tưởng vào cuộc sống tốt đẹp qua hợp xướng *Hướng tới niềm vui* – trích *Giao hưởng số 9* của L.V. Beethoven.

3. Phẩm chất:

Qua bài hát *Những ước mơ*, HS cảm nhận được giai điệu, lời ca, HS thêm yêu cuộc sống và hướng đến những điều tốt đẹp với ước mơ hoà bình.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy trong chủ đề.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước một vài thông tin phục vụ cho bài học qua SGK và mạng internet.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

Cả lớp đứng hát và kết hợp vận động theo một bài hát đã học (bài *Con đường học trò* hoặc bài *Đời sống không già vì có chúng em*).

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI



HÁT

Học hát *Những ước mơ*

Dẫn vào chủ đề qua tư liệu: Tranh, ảnh, video minh hoạ các nội dung liên quan giới thiệu chủ đề *Ước mơ hoà bình.*

a. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc.

– GV hát mẫu hoặc cho HS nghe bài hát qua phương tiện nghe, nhìn bài hát *Những ước mơ*.

– HS vỗ tay theo phách để cảm nhận nhịp điệu.

b. Giới thiệu tác giả.

**** Tư liệu cung cấp cho GV:***

– Nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện sinh năm 1951 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ông là một tác giả có nhiều ca khúc được giới trẻ yêu thích. Các ca khúc phổ biến của Nguyễn Ngọc Thiện như: *Bông hồng tặng mẹ và cô, Cô bé dỗi hờn, Khoảng lặng phía sau thầy, Ngày đầu tiên đi học, Nhớ ơn thầy cô,...*

– Nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện còn là bác sĩ nha khoa và có thời gian làm Tổng biên tập Tạp chí *Sóng Nhạc* (Hội Âm nhạc Thành phố Hồ Chí Minh). Ông đã xuất bản hai tập ca khúc và một số bài hát được phát hành trong băng âm thanh và băng video.

– Năm 2012, ông được trao tặng Giải thưởng Nhà nước về Văn học – Nghệ thuật.

c. Tìm hiểu bài hát.

– Cá nhân/ nhóm HS tìm hiểu nội dung bài hát trong SGK hoặc qua phần tìm hiểu trước, nêu nội dung bài hát.

– GV nhận xét, bổ sung nội dung bài hát cùng HS.

d. Khởi động giọng.

GV đàn và thị phạm, sau đó hướng dẫn HS khởi động giọng bằng các mẫu luyện thanh tự chọn hoặc tham khảo mẫu luyện thanh dưới đây:



e. Dạy hát.

– GV hát mẫu câu đầu 1 – 2 lần, bắt nhịp cho cả lớp hát.

– Hướng dẫn HS hát từng câu sau đó ghép nối các câu sau tương tự câu 1.

– Hướng dẫn ghép đoạn 1, đoạn 2 và hoàn thiện cả bài.

– GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).

– GV đệm đàn cả lớp hát kết hợp vỗ tay theo phách.

Lưu ý:

– Ngân đủ 2 phách trường độ nốt trắng (lời ca: *tay, cao, nam,...*), đủ 4 phách với những nốt có nối 2 nốt trắng (lời ca: *sáng, vàng*).

– Hát chuẩn xác những tiếng có tiết tấu đơn chấm dôi (*nào ta, tay cho, rồi ta, mây bay*).

– Hát rõ lời, đúng tốc độ. Tập hát diễn cảm, tiếng hát nhẹ nhàng, mềm mại, nhấn vào phách mạnh.

LUYỆN TẬP

2 Hát theo hình thức nối tiếp, hoà giọng

GV tổ chức luyện tập cho HS theo phần chia câu trong SGK.

– Tổ/ nhóm HS tự tập luyện theo phần hướng dẫn của GV.

– GV gọi 1 – 2 nhóm trình bày.

– GV nhận xét, nhắc HS luyện tập những chỗ hát chưa đúng và lưu ý thể hiện sắc thái to – nhỏ khi hát.

– GV yêu cầu HS tự nhận xét và nhận xét cho bạn/ nhóm bạn thực hiện các lỗi (nếu có). GV cùng HS trao đổi và chốt lại các ý kiến đúng hoặc các nội dung/ phương án sửa sai.

3 Hát kết hợp đệm nhạc cụ tiết tấu

GV hướng dẫn HS theo các bước sau:

– Chia nhóm: Mỗi nhóm sử dụng 1 loại nhạc cụ

Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4
Hát	Tambourine	Triangle	Thanh phách

– Hướng dẫn nhóm 2, 3, 4 tập riêng tiết tấu của từng nhạc cụ với tốc độ chậm đến nhanh dần (theo tiết tấu minh hoạ trong SGK).

– Hướng dẫn hát kết hợp 3 nhạc cụ sau khi các nhóm dùng nhạc cụ đã nắm vững hình tiết tấu mình đảm nhiệm.

– Bật nhạc, các nhóm hát và gõ đệm trên nền nhạc.

– HS nhận xét cho nhóm bạn. GV cùng HS trao đổi và chốt lại các ý kiến đúng hoặc các nội dung/ phương án sửa sai.

– Nhắc các nhóm chú ý đến thể hiện sắc thái, tình cảm bài hát, các nhóm nhạc cụ gõ nhẹ nhàng tạo âm thanh hoà quyện đệm cho nhóm hát tạo nên hiệu quả.

– Khuyến khích thưởng điểm các nhóm có phần trình bày tốt.

VẬN DỤNG

GV hướng dẫn HS chọn một trong các hoạt động sau:

– Hãy viết một đoạn văn ngắn nói về một ước mơ trong tương lai có ý nghĩa tốt đẹp cho Thế giới/ nhân loại (nếu có thể làm được).

– Học thuộc bài hát *Những ước mơ* để biểu diễn cho người thân, trong các sự kiện văn nghệ trong và ngoài nhà trường.

***Tổng kết tiết học:**

– GV cùng HS hệ thống lại các nội dung trong tiết học và những yêu cầu cần đạt.

– GV khuyến khích cá nhân/ nhóm có ý tưởng sáng tạo phong phú, đa dạng để thể hiện trình diễn bài hát *Những ước mơ*.

***Chuẩn bị bài mới:**

– HS ôn tập bài hát *Những ước mơ* bằng các hình thức đã học.

– Tìm hiểu trước về tác giả và trích đoạn chương IV bản *Giao hưởng số 9* của nhạc sĩ Beethoven.

TIẾT 14

– Nghe nhạc: Trích đoạn chương IV *Giao hưởng số 9* của Ludwig van Beethoven

– Ôn tập bài hát: *Những ước mơ*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– Nêu được đôi nét về nhạc sĩ Beethoven qua trích đoạn chương IV bản *Giao hưởng số 9*.

– Nhớ được một số thông tin về tác giả, tác phẩm.

2. Năng lực:

Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc khi nghe nhạc. Cảm nhận được niềm hân hoan tự hào, tin tưởng vào cuộc sống tốt đẹp qua hợp xướng *Hướng tới niềm vui* – trích *Giao hưởng số 9* của L.V. Beethoven.

3. Phẩm chất:

Qua bài hát *Những ước mơ* và nghe trích đoạn *Giao hưởng số 9* – Beethoven, HS thêm yêu cuộc sống, hướng đến những điều tốt đẹp và ý thức được trách nhiệm của mình với cộng đồng chung để có một thế giới hoà bình đầy tình thân ái.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy trong chủ đề.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước một vài thông tin phục vụ cho bài học qua SGK và mạng internet.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



NGHE NHẠC

KHỞI ĐỘNG:

Cho học sinh nghe nét giai điệu độc tấu piano, HS nêu tên nhạc cụ.

– Gọi 1–2 HS nêu sơ lược một số hiểu biết về đàn piano đã được học.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1 Nghe trích đoạn chương IV bản *Giao hưởng số 9*

– Các nhóm nêu hiểu biết sơ lược về bản *Giao hưởng số 9* và tác giả Beethoven (đã chuẩn bị theo yêu cầu của GV).

– HS bổ sung kiến thức cho nhau.

– GV nhận xét, bổ sung và cho HS nghe tác phẩm.

– Hướng dẫn HS cách nghe nhạc, cảm thụ âm nhạc:

+ Thả lỏng cơ thể, thư giãn.

+ Lắng nghe, cảm nhận giai điệu và âm sắc của các loại nhạc cụ có trong bản hoà tấu.

+ Không nhận xét, bàn luận khi nghe tác phẩm.

**** Tư liệu cung cấp cho GV:***

– Nhạc sĩ người Đức L.v. Beethoven (1770 – 1827) là một nhạc sĩ nổi tiếng thế giới. Âm nhạc của ông qua nhiều thế kỉ nay luôn vang lên trên sân khấu các nhà hát danh tiếng của nhiều nước. Ông sáng tác nhiều tác phẩm lớn, chủ yếu là nhạc không lời, nhạc giao hưởng, sonate,... Nhạc giao hưởng của ông được xem như những tác phẩm mẫu mực trong âm nhạc cổ điển của nhân loại. Âm nhạc của ông sâu sắc, chứa đựng tinh thần nhân văn cao cả.

– Bản *Giao hưởng số 9* là tác phẩm cuối cùng của Beethoven được chọn làm thông điệp hoà bình và thân ái, được đánh giá là đỉnh cao của văn minh nhân loại. Bản *Giao hưởng số 9* của Beethoven sáng tác năm 1824. Khi ấy, Beethoven đã bị điếc hoàn toàn. Điều đó càng làm cho nhân loại nghiêng mình thán phục trước một thiên tài âm nhạc vĩ đại. Giai điệu bản giao hưởng vang lên vừa hùng tráng, réo rắt, vừa bi thương, vừa hân hoan, đã khơi dậy trong lòng người nghe niềm cảm hứng dạt dào tình yêu thương, vẽ ra một tương lai tươi sáng, hạnh phúc ngập tràn.

LUYỆN TẬP

2 Hướng dẫn trả lời câu hỏi

Trao đổi với bạn bè cảm nhận của em sau khi nghe giai điệu trích đoạn chương IV bản *Giao hưởng số 9.*

– HS phát biểu cảm nhận, chia sẻ cảm nghĩ của mình sau khi nghe nhạc.

+ Cảm nhận về sắc thái, nhịp điệu trong bản giao hưởng vừa nghe (nhanh, chậm, vui, buồn,...).

+ Cảm nhận về giai điệu, âm hưởng (hùng tráng, bi thương, sâu lắng, man mác, suy tư,...).

GV có thể cho HS nghe thêm trích đoạn chương IV bản *Giao hưởng số 9* được chuyển soạn thành ca khúc và dịch sang tiếng Việt có tên *Bài ca hoà bình*. Gợi ý cho HS nêu lên cảm nhận và nhận xét.

3 Vận động theo nhịp điệu âm nhạc

– HS quan sát video hướng dẫn các động tác vận động theo nhịp $\frac{4}{4}$

– GV tổ chức cho cả lớp tập vận động từng động tác, sau khi ghép nhạc.

Lưu ý: Nhắc HS thả lỏng cơ thể, thư giãn để cảm nhận giai điệu khi vận động. Khuyến khích HS tưởng tượng, sáng tạo một số động tác minh hoạ phù hợp với nhịp điệu bài hát (tùy theo năng lực, không bắt buộc).

4 Ôn tập bài hát: *Những ước mơ*

– GV tổ chức cho HS ôn tập bài hát theo các hình thức đã học (HS được lựa chọn tham gia các hoạt động phù hợp với năng lực cá nhân).

– GV yêu cầu các nhóm trình bày trước lớp. HS tự nhận xét, nhận xét cho nhóm bạn và sửa sai (nếu có).

VẬN DỤNG

Tiếp tục luyện tập bài hát *Những ước mơ* bằng các hình thức đã học để biểu diễn trong các hoạt động phong trào của trường, lớp hoặc địa phương.

***Tổng kết tiết học:**

– GV cùng HS hệ thống các nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học.

– Khuyến khích HS sáng tạo các hình thức biểu diễn bài hát.

***Chuẩn bị bài mới:**

– Tiếp tục tập luyện bài *Những ước mơ* bằng các hình thức đã học.

– Các nhóm tìm hiểu trước về nhạc sĩ Văn Ký và bài hát *Bài ca hy vọng*.

TIẾT 15

– **Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Văn Ký và tác phẩm *Bài ca hy vọng***

– **Ôn tập bài hát: *Những ước mơ***

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Nêu được những nét khái quát về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Văn Ký cho nền âm nhạc Việt Nam. Nắm được những nét khái quát về bài hát *Bài ca hy vọng*.

2. Năng lực:

– Các nhóm biết thể hiện theo ý tưởng sáng tạo bài hát *Những ước mơ* bằng các hình thức biểu diễn.

– Cảm nhận được nhịp điệu, giai điệu và ca từ đẹp trong lời ca bài hát *Bài ca hy vọng*.

– Biết thể hiện cảm xúc khi nghe nhạc và khi biểu diễn bài hát.

3. Phẩm chất:

Qua phần tìm hiểu tác giả và tác phẩm *Bài ca hy vọng*, HS luôn có niềm tin để vượt qua khó khăn và hướng tới tương lai tươi đẹp. Từ đó có ý thức bảo vệ, xây dựng quê hương đất nước bằng những việc làm thiết thực.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, phương tiện nghe / nhìn và các tư liệu / file âm thanh (beat nhạc) phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, một số tư liệu về nhạc sĩ Văn Ký và tác phẩm *Bài ca hy vọng* (nếu có).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

THƯỞNG THỨC ÂM NHẠC

KHỞI ĐỘNG

Trình chiếu 1 đoạn phim ngắn (2 – 3 phút) về chiến tranh trong giai đoạn kháng chiến chống đế quốc Mĩ.

* Dẫn vào bài: Từ phần khởi động, GV dẫn dắt vào bài học giới thiệu về nhạc sĩ Văn Ký và bài hát *Bài ca hy vọng*.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1 Tìm hiểu về nhạc sĩ Văn Ký

– HS trình bày những hiểu biết về nhạc sĩ Văn Ký và những tác phẩm tiêu biểu của ông bằng các hình thức khác nhau.

– HS lắng nghe, nhận xét, bổ sung cho nhau.

– GV nhận xét phần trình bày, bổ sung kiến thức cần ghi nhớ.

– Mời một vài HS kể tên và hát một đoạn ca khúc do nhạc sĩ Văn Ký sáng tác mà HS đã biết.

– HS nghe trích đoạn một số bài hát tiêu biểu của nhạc sĩ Văn Ký (khuyến khích mở các bài hát do HS sưu tầm).

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2 Tìm hiểu tác phẩm *Bài ca hy vọng*, sáng tác của nhạc sĩ Văn Ký

– GV cho HS nghe hoặc xem video phần biểu diễn của ca sĩ; GV cũng có thể cho HS nghe phần độc tấu ghi ta *Bài ca hy vọng* do nghệ sĩ Văn Vượng biểu diễn.

– GV hướng dẫn HS tìm hiểu về hoàn cảnh ra đời của tác phẩm (Sáng tác trong thời kì nào? Hoàn cảnh đất nước lúc đó ra sao?)

– HS nêu cảm nhận về tính chất của giai điệu (nhanh, chậm, vui, buồn, thiết tha, bay bổng ở câu hát nào?).

– GV gợi mở về cao trào của tác phẩm, về ý nghĩa nội dung của lời ca,...

Bài ca hy vọng

Vừa phải - Tình cảm

Nhạc và lời: Văn Ký



LUYỆN TẬP

3 Ôn tập bài hát: *Những ước mơ*

– GV tổ chức cho HS ôn tập bài hát theo các hình thức đã học (HS được lựa chọn tham gia các hoạt động phù hợp với năng lực cá nhân).

– GV yêu cầu các nhóm trình bày trước lớp. HS tự nhận xét, nhận xét cho nhóm bạn và sửa sai (nếu có).

VẬN DỤNG

Tiếp tục luyện tập bài hát *Những ước mơ* bằng các hình thức đã học để biểu diễn trong các hoạt động phong trào của trường, lớp hoặc địa phương.

***Tổng kết tiết học:**

– GV cùng HS hệ thống các nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học.

– Khuyến khích HS sáng tạo các hình thức biểu diễn bài hát.

***Chuẩn bị bài mới:**

– Tiếp tục tập luyện bài *Những ước mơ* bằng các hình thức đã học.

– Các nhóm tìm hiểu trước về nhạc sĩ Văn Ký và bài hát *Bài ca hy vọng*.

TIẾT 16: NHẠC CỤ GIAI ĐIỆU



NHẠC CỤ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– Recorder: Bấm đúng và thổi được nốt Đô 2. Luyện tập bài Luyện mẫu âm đúng kĩ thuật và đúng cao độ, trường độ.

– Kèn phím: Thực hiện đúng kĩ thuật bấm luồn ngón khi chơi gam Đô trưởng theo chiều đi lên. Luyện tập bài Luyện mẫu âm đúng kĩ thuật và đúng cao độ, trường độ.

2. Năng lực: Biết điều chỉnh cường độ nhạc cụ để thể hiện sắc thái khi giai điệu vang lên.

3. Phẩm chất: Rèn luyện tính chăm chỉ, kiên trì tập luyện cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, recorder hoặc kèn phím, máy đánh nhịp (hoặc đàn phím điện tử), file âm thanh (beat nhạc) phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, recorder hoặc kèn phím, tự ôn luyện bài luyện mẫu âm đã học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG: Bật nhạc đệm, bắt nhịp cho HS thổi lại bài luyện âm ở chủ đề 2.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Luyện bấm nốt Đô 2 (recorder) hoặc Thực hành kĩ thuật luồn ngón (kèn phím)

Recorder: Thực hành bấm nốt Đô 2

– HS phân tích, tìm hiểu bài luyện mẫu âm và trả lời câu hỏi của GV:

+ Bài viết ở nhịp gì? Nhắc lại khái niệm. (Nhịp $\frac{4}{4}$)

+ Nốt nhạc nào trong bài được nhắc lại nhiều nhất? (Nốt Đô)

+ HS đọc giai điệu của bài kết hợp vỗ tay vào nốt Đô.

– Giới thiệu vị trí nốt Đô trên recorder và thổi mẫu âm Đô kéo dài thật hay cho HS nghe.

– Hướng dẫn HS cách bấm nốt Đô 2 (lỗ bấm 02) trên recorder.

– Yêu cầu HS bấm trên sáo, kiểm tra ngón bấm thật chính xác.

– HS kiểm tra chéo, sửa lỗi cho nhau.

– Bắt nhịp để HS thổi và ngắt âm Đô cùng lúc (nhắc HS thổi nhẹ nhàng để có âm thanh hay).

Kèn phím: Luyện gam Đô trưởng với kĩ thuật bấm luồn ngón

– Yêu cầu HS đàn lại thế bấm 5 nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son ứng với 5 ngón tay.

– Yêu cầu HS quan sát dãy phím đàn và gam Đô trưởng tương ứng phía dưới và hỏi: Bàn tay chỉ có 5 ngón mà có 7 nốt nhạc của gam Đô trưởng. Để bấm được đủ 7 nốt thì em sẽ phải làm thế nào?

– Giải thích và hướng dẫn: Để tiếp tục bấm đủ các nốt La, Si, Đô của gam Đô trưởng thì phải thực hiện kĩ thuật luồn ngón theo bảng sau:

Nốt nhạc	**Đô**	**Rê**	**Mi**	**Pha**	**Son**	**La**	**Si**	**Đô**
Số ngón	1	2	3	1	2	2	4	5
Kĩ thuật luồn ngón	Khi bấm đến nốt Rê ngón 1 (ngón cái) phải luồn dưới các ngón chờ sẵn ở vị trí gần nốt pha			Ngón 1 (ngón cái) bấm vào vị trí nốt Pha và tiếp tục các ngón số 2, 3, 4, 5 bấm nốt Son, La, Si, Đô (quan sát hình ảnh minh hoạ trong SGK)				

Bước 1: Thực hành bấm

– Hướng dẫn HS tay phải thực hành bấm luồn ngón trên bàn phím.

– Các nhóm hỗ trợ nhau tự luyện tập và kiểm tra chéo.

– GV quan sát, sửa lỗi cho từng cá nhân HS chưa làm đúng.

Bước 2: Thực hành bấm kết hợp thổi.

– Nhắc HS lấy hơi, thổi nhẹ nhàng 1 nốt Đô

– Tiếp tục bắt nhịp thổi kết hợp ngón bấm áp dụng kĩ thuật luồn ngón vừa tập (nhắc HS chuyển ngón và thổi cùng 1 lúc, lấy hơi thổi nhẹ nhàng để điều chỉnh phát ra âm thanh hay).

2 Luyện mẫu âm trên recorder và thực hành kĩ thuật luồn ngón vào giai điệu Bài đọc nhạc số 1

Recorder:

– GV chia mẫu âm thành 3 nét nhạc: thổi mẫu từng nét nhạc (phân chia bằng dấu lặng đen ở bài luyện mẫu âm). Bắt nhịp để HS thổi nhắc lại.

– HS luyện tập mỗi nét nhạc 4, 5 lần.

– GV sử dụng máy đánh nhịp, giúp HS giữ đều nhịp và thổi đều nhau.

Kèn phím:

– Bắt nhịp cả lớp đọc lại Bài đọc nhạc số 1.

+ Bước 1: Hướng dẫn HS luyện tay trái giai điệu Bài đọc nhạc số 1 (chia nhỏ luyện mỗi lần 2 ô nhịp)

+ Bước 2: Hướng dẫn ghép thổi và bấm giai điệu Bài tập đọc nhạc số 1.

– Quan sát, sửa sai cho HS. Phân công một vài HS làm tốt trong lớp giúp đỡ sửa cho bạn.

– GV bắt nhịp để HS thổi cả bài với máy đánh nhịp, sau đó ghép với nhạc đệm.

***Tổng kết tiết học:**

– GV nhận xét, động viên HS có ý thức tốt, chăm chỉ luyện tập. Khuyến khích HS luyện tập thêm các nét nhạc tiếp theo của Bài đọc nhạc số 1.

– Nhắc nhở HS xem trước bài của tiết học sau.

***Chuẩn bị bài mới:**

Các nhóm ôn luyện các nội dung đã học trong chủ đề 4 để trình bày, biểu diễn vào tiết học Vận dụng – Sáng tạo.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

TIẾT 17

VẬN DỤNG - SÁNG TẠO

Chủ đề 4: *Ước mơ hoà bình*

1 Trình bày ý tưởng và biểu diễn theo nhóm bài hát *Những ước mơ*

– HS trình bày ý tưởng sáng tạo biểu diễn theo nhóm bài hát *Những ước mơ*:

+ Hát có lĩnh xướng và hoà giọng.

+ Hát kết hợp vận động phụ hoạ

+ Hát kết hợp nhạc cụ

+ Hát kết hợp vận động cơ thể

– GV hướng dẫn HS thực hiện các bước biểu diễn theo từng ý tưởng.

– HS nhận xét cho nhóm bạn. GV cùng HS trao đổi và chốt lại các ý kiến đúng/ phương án sửa sai.

– Nhắc các nhóm chú ý đến thể hiện sắc thái, tình cảm bài hát.

– Khuyến khích thưởng điểm các nhóm có phần trình bày tốt.

2 Thuyết trình theo nhóm những hiểu biết về nhạc sĩ Văn Ký và tác phẩm *Bài ca hy vọng*

– GV chia nhóm, các nhóm thảo luận về nội dung thuyết trình.

– Nhóm thảo luận, phân chia các nội dung thuyết trình cho từng thành viên.

– Từng nhóm thuyết trình. GV cho HS nhận xét, bổ sung cho từng nhóm.

– GV chốt lại các ý đúng, bổ sung nếu còn sai/ thiếu nội dung.

3 Thực hành nhạc cụ giai điệu đối đáp theo nhóm các mẫu âm đã học

– GV chia lớp thành từng nhóm, yêu cầu ôn lại các mẫu âm đã học.

– HS ôn luyện lại mẫu âm đã học theo cách đối đáp.

– Đại diện một số nhóm lên trình bày mẫu âm đã học.

– GV nghe HS trình bày, nhận xét đúng/ sai và chỉnh sửa cho HS về kĩ thuật (nếu cần).

***Tổng kết chủ đề:**

GV cùng HS nhắc lại các nội dung đã học.

– Yêu cầu HS nêu cảm nhận về các nội dung của bài học qua chủ đề *Ước mơ hoà bình*

– Em/ nhóm đã thể hiện nội dung nào tốt nhất trong các mạch nội dung của chủ đề.

***Chuẩn bị bài mới:**

HS tìm hiểu các nội dung của bài tiếp theo, chuẩn bị và trả lời các câu hỏi:

– Chủ đề tiếp theo có những nội dung gì? Em đã biết những kiến thức nào trong bài?

– Hãy nêu cảm nghĩ của em về bài hát *Mưa rơi*.

TIẾT 18

ÔN TẬP

I. MỤC TIÊU

– Hệ thống được các nội dung đã học và các hình thức tổ chức hoạt động của chủ đề 3 và 4 (bám theo nội dung viết trong SGK tiết ôn tập cuối Học kì I (trang 36)).

– Hát: Biết trình diễn các bài hát bằng các hình thức đã học.

– Nghe nhạc: Nhận biết, hiểu nội dung và cảm nhận được tính chất của các bài đã nghe.

– Âm nhạc thường thức: Nhận biết được các hình thức hát bè và vận dụng vào bài *Thầy cô là tất cả*.

– Đọc nhạc: Chuẩn xác các bài đọc nhạc kết hợp gõ theo phách, nhịp và đánh nhịp.

– Lí thuyết âm nhạc: Nhận biết được các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc; Nhớ được các kí hiệu nốt nhạc bằng chữ cái Latin; nhớ được khái niệm và cách đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

– Nhạc cụ: Biết thực hành chơi nhạc cụ giai điệu recorder hoặc kèn phím qua các bài luyện tập, Bài đọc nhạc số 1.

II. HÌNH THỨC TỔ CHỨC

GV chủ động lên kế hoạch dạy học một trong hai hình thức:

1. Hình thức kiểm tra thực hành.

(Các nhóm, cá nhân được bốc thăm, đăng kí lựa chọn nội dung thể hiện tuỳ theo năng lực cá nhân)

– Mỗi 4 – 6 HS cử đại diện nhóm bốc thăm 1 lá phiếu. Trong mỗi lá phiếu có tên 1 bài hát, 1 bài đọc nhạc và phần thực hành nhạc cụ giai điệu.

– Phiếu số 1:

+ Trình bày bài hát *Con đường học trò* bằng hình thức hát có lĩnh xướng, đối đáp, hoà giọng.

+ Trình bày Bài đọc nhạc số 2 kết hợp gõ đệm theo phách.

+ Nhạc cụ giai điệu (đã chọn).

– Phiếu số 2:

+ Trình bày bài hát *Đời sống không già vì có chúng em* bằng hình thức hát kết hợp vận động cơ thể.

+ Trình bày Bài đọc nhạc số 3 kết hợp đánh nhịp $\frac{3}{4}$

+ Nhạc cụ giai điệu (đã chọn).

– Phiếu số 3:

+ Trình bày bài hát *Thầy cô là tất cả* bằng hình thức hát đối đáp, hoà giọng.

+ Trình bày Bài đọc nhạc số 3 kết hợp gõ đệm theo phách.

+ Nhạc cụ giai điệu (đã chọn).

– Phiếu số 4:

+ Trình bày bài hát *Những ước mơ* bằng hình thức hát kết hợp nhạc cụ tiết tấu.

+ Trình bày bài đọc nhạc số 2 kết hợp đánh nhịp $\frac{4}{4}$.

+ Nhạc cụ giai điệu (đã chọn).

– Phiếu số 5:

+ Trình bày bài hát *Con đường học trò* bằng hình thức hát kết hợp vận động cơ thể.

+ Trình bày Bài đọc nhạc số 1 kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

+ Nhạc cụ giai điệu (đã chọn).

2. Hình thức kiểm tra viết. (dự kiến 30 phút)

GV xây dựng đề cấu trúc 2 phần: I. Phần 1: Trắc nghiệm ; II. Phần 2: Tự luận (nội dung xoay quanh kiến thức của chủ đề 1, 2, 3, 4)

Ví dụ 1 đề minh hoạ:

A. Trắc nghiệm

Chọn đáp án đúng các câu hỏi dưới đây:

Câu 1. Câu hát *Bàn tay măng non bên người* ... có trong bài hát nào?

A. Con đường học trò

B. Đời sống không già vì có chúng em

C. Những ước mơ

D. Thầy cô là tất cả

Đáp án: B.

Câu 2. Cao độ là gì?

A. Độ trầm bổng, cao thấp của âm thanh.

B. Độ ngân dài, ngắn của âm thanh

C. Độ mạnh, nhẹ của âm thanh

D. Màu âm khác nhau của âm thanh.

Đáp án: A.

Câu 3. Âm sắc là gì?

A. Độ trầm bổng, cao thấp của âm thanh.

B. Độ ngân dài, ngắn của âm thanh

C. Sắc thái khác nhau của âm thanh.

D. Độ mạnh, nhẹ của âm thanh

Đáp án: C.

Câu 4. Nhịp $\frac{4}{4}$ cho biết điều gì?

A. Mỗi nhịp có 4 phách, mỗi phách bằng một nốt móc đơn. Phách 1 là phách mạnh, phách 2 là nhẹ, phách 3 mạnh vừa, phách 4 nhẹ.

B. Mỗi nhịp có 4 phách, mỗi phách bằng một nốt móc kép.

C. Mỗi nhịp có 4 phách, mỗi phách bằng một nốt đen. Phách 1 là phách mạnh, phách 2 mạnh vừa, phách 3 và 4 nhẹ.

D. Mỗi nhịp có 4 phách, mỗi phách bằng một nốt đen. Phách 1 là phách mạnh, phách 2 nhẹ, phách 3 mạnh vừa, phách 4 nhẹ.

Đáp án: D.

Câu 5: Sắp xếp lại kí hiệu của chữ cái Latin tương ứng với tên nốt nhạc:

Đô	Rê	Mi	Pha	Son	La	Si
G	A	F	H	C	E	D

Đáp án: **C**	**D**	**E**	**F**	**G**	**A**	**H**

Câu 6: Nghe giai điệu 4 đoạn nhạc sau đây, điền tên bài hát và tác phẩm được nghe vào đáp án. (GV mở trích đoạn các bài hát/ tác phẩm theo thứ tự từng bài cho HS nghe).

A.	C.
B.	D.

A. Giao hưởng số 9

B. Nhớ ơn thầy cô

C. The Blue Danube

D. Bài ca hy vọng

B. Tự luận

Câu 7: Hãy viết cảm nghĩ của em về bài hát *Tháng năm học trò* (bài viết trong khoảng 3 đến 5 câu).

Câu 8: Chia sẻ những hiểu biết của em về bản *Giao hưởng số 9* của L.v. Beethoven.

CHỦ ĐỀ 5: GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

TIẾT 19

– Học bài hát: *Mưa rơi*

– Nghe nhạc: Bản hoà tấu nhạc cụ dân tộc *Mừng hội hoa bông*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Hát đúng giai điệu, lời ca bài *Mưa rơi*.

2. Năng lực:

– Hát có biểu cảm và biết hát bằng các hình thức hát nối tiếp, hát kết hợp nhạc cụ gõ đệm.

– Cá nhân hoặc nhóm biết xây dựng ý tưởng sáng tạo khi trình diễn bài hát.

– Cảm nhận được nét giai điệu dân ca miền núi qua bài *Mưa rơi*.

– Biết thể hiện cảm xúc khi nghe giai điệu của bản hoà tấu nhạc cụ dân tộc. Cảm nhận được màu sắc âm nhạc dân gian qua bản hoà tấu.

3. Phẩm chất:

Qua nội dung của bài học, giáo dục HS thêm yêu quê hương đất nước, yêu những làn điệu dân ca của Việt Nam. Từ đó, có ý thức giữ gìn và phát huy các làn điệu dân ca trong đời sống.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước xuất xứ bài dân ca *Mưa rơi* và một số thông tin khác phục vụ cho tiết học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

– Phương án 1: GV cho HS xem 1 clip ngắn về cuộc sống của người dân ở vùng núi Tây Bắc.

– Phương án 2: GV mở bài hát *Mưa rơi*, HS nghe và vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát.



HÁT

1 Học hát

a. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc.

– GV: Hát mẫu hoặc mở file âm thanh cho HS nghe bài *Mưa rơi*.

– HS: Lắng nghe giai điệu, lời ca, vỗ tay theo phách để cảm nhận nhịp điệu.

b. Giới thiệu xuất xứ, nội dung bài hát.

– GV đặt câu hỏi gợi ý, nhóm hoặc cá nhân trình bày sơ lược về xuất xứ vùng miền và nội dung đã được tìm hiểu về bài hát.

– Gợi ý các câu hỏi cho HS tìm hiểu, thảo luận và trả lời:

+ Bài hát của dân tộc nào? Dân tộc đó thuộc vùng miền nào của Việt Nam?

+ Lời ca của bài hát nói về những điều gì? => Về thiên nhiên tươi đẹp, về cuộc sống thanh bình của quê hương và đồng bào dân tộc ở miền núi phía Bắc của Tổ quốc Việt Nam.

+ Hãy nêu những hình ảnh gây ấn tượng trong một số câu hát trong bài. (hình ảnh búp chen lá trên cành, rừng đẹp trăm hoa rung rinh theo gió, đầu sàn có đôi chim cu đua nhau gáy,...)

Tư liệu cung cấp cho GV:

– Bài *Mưa rơi* là bài dân ca của một dân tộc ít người – dân tộc Khơ-mú. Dân tộc này sinh sống ở một số địa phương vùng núi Tây Bắc, nhưng tập trung chủ yếu ở tỉnh Yên Bái. Ngoài tên gọi Khơ-mú, dân tộc này có những tên gọi khác như: Xá, Xá Cẩu,...

– Nội dung bài hát *Mưa rơi*: Bài hát *Mưa rơi* có giai điệu vui tươi, trong sáng, lạc quan thể hiện không gian tươi đẹp và thanh bình của núi rừng Tây Bắc.

c. Khởi động giọng.

GV hướng dẫn HS khởi động giọng bằng mẫu âm có cao độ các nốt C, D, E, G, A.

d. Dạy hát.

– GV đàn, hát mẫu câu đầu 1 – 2 lần, bắt nhịp cho cả lớp hát.

– Tập hát và ghép nối các câu sau tương tự câu 1.

– Hoàn thành cả bài: Tập hát và ghép các câu, đoạn và cả bài.

– Tập hát kết hợp gõ đệm theo phách, nhấn trọng âm vào đầu phách mạnh.

Lưu ý:

– GV phát hiện lỗi sai, hát mẫu cho HS những tiếng hát có dấu hoa mĩ: *tươi;* tiếng hát có dấu luyến: *trên, gió, bay, bao, trai,...;* hát đúng những câu hát có tiết tấu đảo phách như: *gáy, múa vui*; Hát ngân đủ trường độ tiếng hát có dấu nối: *vui, no.*

– Khi hát thể hiện giọng hát vui tươi, trong sáng và sắc thái to – nhỏ phù hợp với các câu hát.

LUYỆN TẬP

2 Hát theo hình thức hát nối tiếp

– Cử 1 HS chủ động chia nhóm, chia đoạn ôn tập hát nối tiếp.

– Các nhóm luyện tập bài hát theo hình thức trên. GV hỗ trợ HS tập hát chính xác.

– Gọi 1 – 2 nhóm lên biểu diễn. HS nhận xét cho nhau.

– GV nhận xét, đánh giá, góp ý cho phần biểu diễn của các nhóm.

3 Trả lời câu hỏi: Bài hát *Mưa rơi* gợi cho em cảm xúc gì?

GV đưa ra một số gợi ý cho HS nêu cảm nhận của mình:

– Giai điệu bài hát thế nào? (vui tươi, lạc quan, trong sáng, trữ tình).

– Lời hát có hình ảnh nào gây ấn tượng với em nhất?

– Bài hát *Mưa rơi* như một bức tranh thiên nhiên sinh động. Em hãy mô tả lại bằng lời về bức tranh thiên nhiên đó.



NGHE NHẠC

1 Nghe bản hoà tấu nhạc cụ dân tộc *Mừng hội hoa bông*

GV nhắc HS khi nghe nhạc:

– Cảm thụ âm nhạc trong tâm thế thoải mái, thả lỏng cơ thể, có thể đung đưa hoặc gõ đệm nhẹ nhàng theo nhịp điệu bản hoà tấu.

– Lắng nghe, cảm nhận giai điệu và âm sắc, âm thanh của các loại nhạc cụ vang lên trong bản hoà tấu. Không nhận xét, bàn luận khi đang nghe tác phẩm.

2 Lắng nghe và thể hiện cảm xúc theo nhịp điệu âm nhạc bản hoà tấu nhạc cụ dân tộc *Mừng hội hoa bông*

GV gợi ý cho HS: Nghe lại bản hoà tấu và thể hiện cảm xúc của mình bằng một trong hai hoạt động:

– Hãy tưởng tượng ra các khung cảnh có sự vật, sự việc và con người khi nghe bản hoà tấu và vẽ 1 bức tranh minh hoạ.

– Tìm kiếm một vài động tác phù hợp theo nhịp điệu của bản hoà tấu.

***Tổng kết tiết học:**

– GV cùng HS hệ thống lại các nội dung trong tiết học và những yêu cầu cần đạt.

– HS tiếp tục luyện tập bài hát *Mưa rơi* bằng các hoạt động đã được học. Khuyến khích cá nhân/ nhóm có ý tưởng sáng tạo phong phú, đa dạng để trình diễn bài hát.

– Yêu cầu cá nhân/ nhóm hoàn thành câu hỏi ở nội dung nghe nhạc.

***Chuẩn bị bài mới:**

– Đọc và tìm hiểu các nội dung Bài đọc nhạc số 3 và trả lời câu hỏi:

+ Đọc tên các nốt trong bài đọc nhạc.

+ Trong bài đọc nhạc xuất hiện âm hình tiết tấu nào mới? Cách gõ âm hình đó như thế nào?

– Các tổ/ nhóm tìm hiểu về sáo trúc và khèn qua các nguồn tư liệu.

TIẾT 20

– Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 3

– Ôn tập bài hát: *Mưa rơi*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Đọc đúng cao độ, trường độ, tiết tấu Bài đọc nhạc số 3.

2. Năng lực:

– Đọc đúng tên nốt nhạc và giai điệu Bài đọc nhạc số 3 kết hợp gõ đệm, đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

– Thể hiện đúng tính chất dân ca của Bài đọc nhạc số 3.

3. Phẩm chất:

Qua Bài đọc nhạc số 3 HS thêm yêu mến các làn điệu dân ca Việt Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước Bài đọc nhạc số 3.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

– Phương án 1: GV đàn giai điệu Bài đọc nhạc số 3 (1 lần). Cả lớp lắng nghe, quan sát bản nhạc, nhẩm tên nốt nhạc trong bài.

– Phương án 2: Chơi trò chơi *"Ai nhanh tay hơn"*.

Luật chơi: Chia 3 đội, mỗi đội cử 1 bạn đại diện tham gia phần chơi ghi tên nốt nhạc trên khuông nhạc có sẵn. Khi GV đọc tên và hình nốt nhạc nào thì HS có nhiệm vụ ghi đúng tên và hình nốt đó trên khuông. (Ví dụ: La đơn, Son tròn, Mi trắng,…). Đội nào ghi nhanh và chính xác nhất đội đó giành chiến thắng.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

ĐỌC NHẠC

1 Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 3

GV hướng dẫn HS khai thác bài bằng hệ thống câu hỏi:

– Bài đọc nhạc viết ở nhịp gì? Nhắc lại khái niệm nhịp đó.

– Bài đọc nhạc có tiết tấu gì mới và cách gõ đệm tiết tấu đó như thế nào? => tiết tấu đen chấm dôi.

– Nêu tên các nốt nhạc có trong bài. => Đô, Rê, Mi, Son, La.

– Nhận xét âm hình tiết tấu của 4 khuông nhạc? => Cùng chung âm hình tiết tấu.

a. Luyện đọc cao độ

GV đàn và bắt nhịp, HS quan sát và tập đọc cao độ theo SGK:



b. Luyện tập tiết tấu

– HS quan sát âm hình và tự vỗ tay/ gõ đệm theo âm hình tiết tấu trong SGK.

– GV sửa sai (nếu có), cùng HS vỗ tay kết hợp đọc mẫu hình tiết tấu. HS lắng nghe, quan sát và làm theo (2 – 3 lần).

c. Luyện tập Bài đọc nhạc số 3

– GV đàn giai điệu bài đọc nhạc 1 lần. HS quan sát bản nhạc, đọc nhẩm theo.

– HS chia câu, GV hỗ trợ và thống nhất chia câu cùng HS:

+ Nét nhạc 1: ô nhịp 1, 2, 3, 4 + Nét nhạc 3: ô nhịp 9, 10, 11, 12

+ Nét nhạc 2: ô nhịp 5, 6, 7, 8 + Nét nhạc 4: ô nhịp 13, 14, 15, 16

– Tập đọc từng nét nhạc:

+ GV đàn nét nhạc 1, bắt nhịp HS đọc nhạc cùng đàn (2 lần).

+ Tiếp tục làm theo trình tự trên đến hết bài và ghép nối cả bài.

– GV đệm cho HS đọc hoàn thiện cả bài. Phát hiện sửa sai cho HS (nếu có).

Lưu ý: Chú ý đọc đúng cao độ có nhảy quãng (Đô – Son; Son – Đô – La; Rê – Son); đọc chính xác âm hình tiết tấu chấm dôi.

LUYỆN TẬP

2 Đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp

a. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách

Hoạt động này tiến hành theo trình tự các bước như đã thực hiện ở CĐ1.

b. Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$

Hoạt động này tiến hành theo trình tự các bước như đã thực hiện ở CĐ1.

3 Đặt lời cho Bài đọc nhạc số 3 theo chủ đề *Giai điệu quê hương*

– GV đặt lời mới cho Bài đọc nhạc số 3 theo chủ đề *Giai điệu quê hương*, giới thiệu và hát giai điệu lời mới cho cả lớp nghe (nếu có, tùy vào năng lực và không bắt buộc).

– Khuyến khích và gợi ý về ý tưởng cho HS tham gia đặt lời Bài đọc nhạc số 3 theo cá nhân hoặc nhóm (Trình bày vào phần Vận dụng – Sáng tạo của chủ đề).

***Gợi ý về ý tưởng đặt lời cho giai điệu:**

– Cách 1: Tiến hành viết lời trước, sau đó dựa vào giai điệu để ghép lời sao cho phù hợp nét nhạc.

– Cách 2: HS có thể dựa vào giai điệu để ứng tác lời (Dựa trên các ý tưởng miêu tả như: một dòng sông, con đò, con đường làng, những nhà mái ngói, những em học sinh cắp sách đến trường,...).

VD lời hát: *Trời sáng trong, cây rừng mùa xuân thay lá...*

4 Ôn tập bài hát: *Mưa rơi*

Hát kết hợp nhạc cụ gõ đệm

– HS phân chia nhóm theo năng lực cá nhân:

Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4
Hát	Trống con	Thanh phách	Triangle

– Hướng dẫn nhóm 2, 3, 4 tập riêng từng tiết tấu của từng nhạc cụ (theo mẫu SGK), tốc độ từ chậm đến nhanh dần.

– Hướng dẫn kết hợp 4 bè của 4 nhóm sau khi các nhóm đã tập chắc các mẫu hình tiết tấu.

– Các nhóm luyện tập bài hát theo hình thức trên. GV hỗ trợ HS tập chính xác các bè.

VẬN DỤNG

– Vận dụng cách đánh nhịp $\frac{2}{4}$ vào các bài hát và bài đọc nhạc có cùng số chỉ nhịp.

– Sử dụng cách đệm các nhạc cụ tiết tấu vào một số bài hát khác có cùng tính chất âm nhạc.

***Tổng kết tiết học:**

GV cùng HS hệ thống các nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học.

***Chuẩn bị bài mới:**

– Luyện tập, hoàn thiện bài hát *Mưa rơi* dưới các hình thức đã học.

– Tìm hiểu sơ lược về khèn và sáo trúc.

TIẾT 21

– Thường thức âm nhạc: Tìm hiểu sáo trúc, khèn

– Ôn tập Bài đọc nhạc số 3

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Hiểu biết sơ lược về đặc điểm, cấu tạo 2 loại nhạc cụ dân tộc: Khèn và sáo trúc.

2. Năng lực:

– Đọc chuẩn xác Bài đọc nhạc số 3 kết hợp các hình thức gõ đệm và đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

– Nhận biết được hình dáng, tên gọi và âm sắc của 2 loại nhạc cụ dân tộc sáo trúc và khèn khi xem biểu diễn.

3. Phẩm chất:

Qua phần tìm hiểu về khèn và sáo trúc, HS thêm hiểu biết và yêu mến nhạc cụ dân tộc Việt Nam. Có ý thức giữ gìn, bảo tồn những giá trị mà cha ông đã lưu giữ biết bao đời.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước về nhạc cụ khèn, sáo trúc và một số thông tin khác phục vụ cho tiết học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

Cho HS xem 1 vài hình ảnh (qua trình chiếu hoặc tranh ảnh) về một số nhạc cụ dân tộc. HS đoán tên các nhạc cụ (Đàn t'rưng, đàn nguyệt, nhị, đàn bầu, khèn, sáo trúc,...)



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

1 Nghe âm thanh của khèn và sáo trúc

GV mở 1 – 2 đoạn video ngắn hoà tấu nhạc cụ dân tộc trong đó có sáo trúc và khèn.

Dẫn vào bài: Từ hoạt động nghe file âm thanh/ xem video hoà tấu nhạc cụ dân tộc, giới thiệu vào bài học.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

2 Tìm hiểu nhạc cụ khèn

– Tổ chức hoạt động nhóm: Từng cá nhân đưa ra những thông tin đã chuẩn bị, cùng thảo luận, thống nhất nội dung để cử đại diện nhóm trình bày trước lớp.

– GV và HS lắng nghe các nhóm trình bày, các nhóm nhận xét cho nhau. GV nhận xét, bổ sung kiến thức cần ghi nhớ.

– HS nghe/ xem một số file âm thanh/ video có biểu diễn khèn/ múa khèn (khuyến khích sử dụng tư liệu do HS sưu tầm).

Tư liệu cung cấp cho GV: Bám sát nội dung SGK, có thể bổ sung một số ý sau:

Khèn là loại nhạc cụ truyền thống độc đáo vùng núi phía Bắc. Khèn mang một ý nghĩa vô cùng sâu sắc trong đời sống tinh thần của đồng bào nơi đây. Khèn được sử dụng trong các ngày lễ tết, lễ hội,... Tiếng khèn như linh hồn của người dân, họ có thể thông qua tiếng khèn để gửi gắm, thể hiện tiếng lòng của mình với bạn tình, với cộng đồng và với thiên nhiên hùng vĩ.

3 Tìm hiểu nhạc cụ sáo trúc

– Tổ chức hoạt động nhóm: Từng cá nhân đưa ra những thông tin đã chuẩn bị, cùng thảo luận, thống nhất nội dung để cử đại diện nhóm trình bày trước lớp.

– GV và HS lắng nghe các nhóm trình bày, các nhóm nhận xét cho nhau. GV nhận xét, bổ sung kiến thức cần ghi nhớ.

– HS nghe file âm thanh/ xem video độc tấu hoặc hoà tấu sáo trúc (khuyến khích sử dụng tư liệu do HS sưu tầm).

***Cảm thụ âm nhạc:** GV gợi mở cho HS cảm nhận những nét đặc sắc trong âm thanh, âm sắc của tiếng sáo (du dương, réo rắt, mênh mang dàn trải tạo cảm giác yên bình,...) cũng như âm thanh đặc trưng của tiếng khèn (khè khè, khỏe khắn, âm vang mạnh mẽ như sức mạnh của những người đàn ông nơi núi rừng hoang dã,..).

– Giáo dục HS ý thức bảo tồn và gìn giữ những nét văn hoá các vùng miền.

***Gợi ý HS trả lời câu hỏi trong SGK:**

– Đặc điểm chung nhất của hai nhạc cụ khèn và sáo trúc: 2 nhạc cụ cùng được làm bằng chất liệu gì? (tre, trúc); hình dáng như thế nào (hình ống); tạo ra âm thanh bằng tác động gì? (làn hơi)

– Yêu cầu HS sưu tầm 1, 2 bản độc tấu, hoà tấu khèn và sáo trúc (giới thiệu vào phần Vận dụng – Sáng tạo).

4 Ôn luyện Bài đọc nhạc số 3

– GV đàn giai điệu và đọc Bài đọc nhạc số 3 (1 lần), HS lắng nghe đọc nhẩm theo.

– Bắt nhịp cho cả lớp đọc bài 1 lần.

– Tổ chức ôn luyện nhóm HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách hoặc đánh nhịp $\frac{4}{4}$.

– Từng nhóm HS trình bày bài đọc nhạc trước lớp. HS quan sát, nhận xét, sửa lỗi sai cho nhau.

– GV nhận xét, sửa những chỗ HS đọc chưa đúng. Đánh giá phần đọc nhạc của HS.

VẬN DỤNG

Chia sẻ những hiểu biết của mình về 2 loại nhạc cụ dân tộc đã học cho bạn bè, người thân nghe.

***Tổng kết tiết học:**

– GV cùng HS hệ thống các nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học.

– Khuyến khích HS tìm hiểu thêm các loại nhạc cụ dân tộc khác để thấy được sự đa dạng trong kho tàng nhạc cụ dân tộc của Việt Nam. HS ở miền núi, có thể khuyến khích tập thổi kèn lá.

***Chuẩn bị bài mới:**

Chuẩn bị các nội dung sau để trình diễn vào phần Vận dụng – Sáng tạo:

– Luyện tập, hoàn thiện bài hát *Mưa rơi* dưới các hình thức đã học.

– Đặt lời cho Bài đọc nhạc số 3.

– Sưu tầm thêm một số bản độc tấu, hoà tấu của khèn và sáo trúc.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

TIẾT 22

VẬN DỤNG - SÁNG TẠO

Chủ đề 5: *Giai điệu quê hương*

1 Biểu diễn bài hát *Mưa rơi* theo các nội dung và yêu cầu đã học

– GV đàn/ mở file âm thanh cho cả lớp hát ôn bài 1 lần.

– HS chủ động chia nhóm và phân công nhiệm vụ tập theo mẫu hát bè được chia trong SGK.

– GV hỗ trợ tập cùng HS hát chính xác mỗi bè. Hướng dẫn HS gõ đệm nhẹ nhàng để giữ nhịp.

– Các nhóm trình bày trước lớp. HS nhận xét, đánh giá phần trình bày của các bạn.

– GV nhận xét, tuyên dương các nhóm có phần trình bày tốt, rút kinh nghiệm cho các phần trình bày chưa tốt. Lưu ý những phách nghỉ để vào bè chuẩn xác.

2 Giới thiệu và hát cùng các bạn lời ca đã đặt cho Bài đọc nhạc số 3

– Nhóm/ cá nhân giới thiệu và trình bày phần đặt lời theo giai điệu của Bài đọc nhạc số 3.

– HS nhận xét, đánh giá phần trình bày của các bạn.

– GV nhận xét, tuyên dương những phần sáng tác lời hay, phù hợp với giai điệu và nhịp điệu của bài đọc nhạc.

3 Chia sẻ âm nhạc

– Cá nhân/ nhóm HS cùng chia sẻ một số bản nhạc về độc tấu, hoà tấu của khèn/ sáo trúc đã sưu tầm.

– HS nghe file âm thanh/ xem clip và cảm thụ âm nhạc. Có thể thể hiện cảm xúc theo nhịp điệu của âm thanh.

– HS chia sẻ cảm nhận của mình sau khi nghe các bản nhạc.

***Tổng kết chủ đề:**

– GV cùng HS nhắc lại các nội dung đã học.

– HS nêu cảm nhận về các nội dung của bài học trong chủ đề *Giai điệu quê hương.*

***Chuẩn bị bài mới:**

HS tìm hiểu các nội dung của bài tiếp theo, chuẩn bị và trả lời các câu hỏi:

– Chủ đề tiếp theo có những nội dung gì? Em đã biết những kiến thức nào trong bài?

– Hãy nêu cảm nghĩ của em về lời ca bài hát *Chỉ có một trên đời* của nhạc sĩ Trương Quang Lục.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

CHỦ ĐỀ 6: MẸ TRONG TRÁI TIM EM

TIẾT 23

– Học bài hát: *Chỉ có một trên đời*

– Thường thức âm nhạc: Giới thiệu nhạc sĩ Johannes Brahms và tác phẩm *Lullaby*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát *Chỉ có một trên đời.*

– Hiểu đôi nét về cuộc đời, thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Johannes Brahms, biết ông là nhạc sĩ thiên tài người Đức.

2. Năng lực:

– Biết thể hiện đúng sắc thái bài hát và bằng các hình thức.

– Cảm nhận được giai điệu, nội dung, sắc thái của bài hát *Chỉ có một trên đời.*

– Cảm nhận được giai điệu của bản nhạc *Lullaby.*

3. Phẩm chất:

Qua nội dung của bài hát *Chỉ có một trên đời,* HS càng thêm yêu và kính trọng mẹ. Qua đó, hiểu được vị trí và tầm quan trọng của người mẹ đối với mỗi người con.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

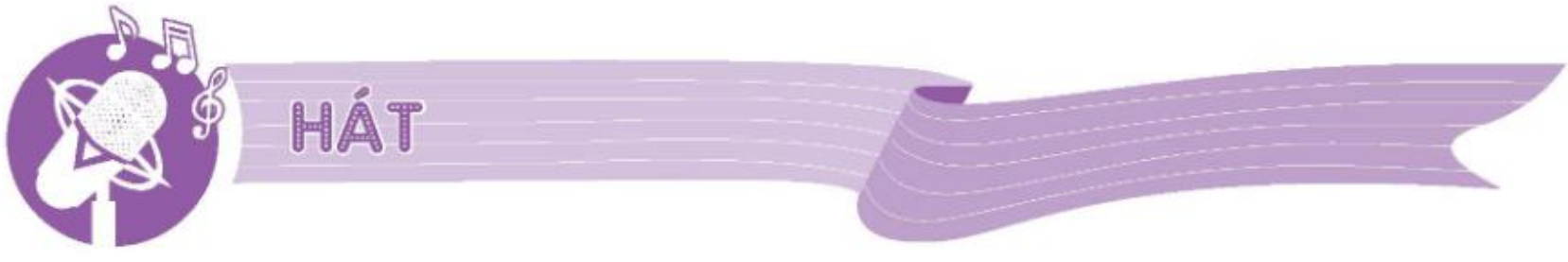
– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước về bài hát *Chỉ có một trên đời* và nhạc sĩ Johannes Brahms.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

GV mở nhạc nền, HS hát kết hợp vận động cơ thể nhẹ nhàng theo bài hát *Mưa rơi.*

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI



Học hát

a. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc.

– GV: Hát mẫu hoặc cho HS nghe qua phương tiện nghe, nhìn bài hát *Chỉ có một trên đời.*

– HS: Nghe và vỗ tay theo phách để cảm nhận nhịp điệu (Lưu ý nhấn trọng âm vào phách 1 và phách 4 của nhịp $\frac{6}{8}$).

b. Giới thiệu tác giả.

– GV giới thiệu hoặc đặt câu hỏi gợi ý, HS đọc tư liệu trong SGK, trình bày sơ lược về tác giả.

– GV nhận xét, bổ sung các thông tin về tác giả.

**** Tư liệu cung cấp cho GV:***

– Nhạc sĩ Trương Quang Lục sinh năm 1933 tại Quảng Ngãi, hiện sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh.

– Ông là tác giả của nhiều ca khúc nổi tiếng như: *Vàm Cỏ Đông, Hoa sen Tháp Mười, Quảng Ngãi đất mẹ kiên cường,...* Riêng lĩnh vực âm nhạc cho thiếu nhi, nhạc sĩ Trương Quang Lục có nhiều tác phẩm phổ biến rộng rãi như: *Trái đất này là của chúng mình* (thơ Định Hải), *Màu mực tím, Tuổi hồng, Tuổi mười lăm, Chỉ có một trên đời,...*

c. Tìm hiểu bài hát.

– HS nêu nội dung bài hát thông qua phần giới thiệu trong SGK.

– GV nhận xét, bổ sung, nêu khái quát nội dung bài hát: Bài hát có giai điệu du dương, uyển chuyển, nhịp nhàng, tha thiết, biểu đạt tình cảm của con đối với mẹ thân yêu.

– HS nêu những hình ảnh gây ấn tượng trong một số câu hát trong bài (*trời cao, trên đồng xanh, ông mặt trời,...*).

d. Khởi động giọng.

GV đàn và thị phạm các mẫu luyện thanh (tự chọn). Sau đó hướng dẫn học sinh.

e. Dạy hát.

– GV đàn, hát mẫu câu 1 (1 – 2 lần), bắt nhịp cho cả lớp hát.

– Cả lớp hát câu 1 kết hợp vỗ tay theo phách.

– Tập hát và ghép nối các câu sau tương tự câu 1.

– Hoàn thành cả bài:

+ Tập hát và ghép các câu, đoạn và cả bài.

+ Tập hát kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp cả bài hát.

Lưu ý:

– GV chú ý sửa cho HS hát chuẩn xác những câu hát có dấu luyến *(trời, ánh, đồng, cây, chim, A á à..á a...)*

– Trong quá trình tập hát từng câu, hát ghép nối cả bài, GV phát hiện những lỗi sai và sửa sai cho HS (nếu có). Yêu cầu HS tự nhận xét và nhận xét cho bạn. GV hỗ trợ (khi cần).

– Nhắc nhở HS thể hiện giọng hát mềm mại, uyển chuyển, tình cảm tha thiết thể hiện đúng nội dung bài hát.

LUYỆN TẬP

2 Hát theo hình thức hát lĩnh xướng, hoà giọng

– GV hướng dẫn HS:

+ Lĩnh xướng 1: *Trên trời cao ... cây lúa.*

+ Lĩnh xướng 2: *Con chim rừng ... ngàn lá hoa* (GV hát hoặc chọn 1 HS lĩnh xướng).

+ Hoà giọng: *A á à ... có một trên đời* (Cả lớp).

– Các nhóm luyện tập bài hát theo các hình thức trên. GV hỗ trợ HS tập hát chính xác khi HS cần sự giúp đỡ.



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

1 Tìm hiểu về nhạc sĩ Johannes Brahms

– HS đọc tư liệu trong SGK, cá nhân hoặc nhóm HS trình bày những hiểu biết của mình về nhạc sĩ Johannes Brahms.

– HS lắng nghe, nhận xét, bổ sung cho nhau.

– GV nhận xét phần trả lời của HS, bổ sung kiến thức cần ghi nhớ.

**** Tư liệu cung cấp cho GV:***

– Nhạc sĩ Johannes Brahms là một nhà soạn nhạc, nghệ sĩ dương cầm và chỉ huy dàn nhạc người Đức.

– Ông sáng tác nhiều thể loại như: ca khúc, nhạc giao hưởng, nhạc thính phòng, tam tấu, tứ tấu, sonate cho clarinet,... Ông là người tiếp nối các truyền thống hiện thực cổ điển và "làm giàu" chúng bằng những thành tựu của chủ nghĩa lãng mạn Đức.

2 Nghe và cảm nhận tác phẩm *Lullaby* (Bài hát ru)

– GV cho HS nghe hoặc xem video tác phẩm *Lullaby*. (GV hướng dẫn HS nghe và cảm nhận tác phẩm trong tâm thế thoải mái, thả lỏng cơ thể, có thể đung đưa cơ thể nhẹ nhàng theo giai điệu du dương của bản nhạc)

– HS đọc phần lời, nhận xét về ý nghĩa lời ca của bài hát.

– HS nêu cảm nhận của mình sau khi nghe bài hát và chỉ ra các câu hát được nhắc lại trong bài.

VẬN DỤNG

GV hướng dẫn HS chọn một trong các hoạt động sau:

– Hãy chia sẻ với một người bạn thân về tình cảm của em dành cho mẹ.

– Học thuộc bài hát *Chỉ có một trên đời* để biểu diễn cho người thân, trong các hoạt động cộng đồng, sự kiện tổ chức có nội dung nói về chủ đề Mẹ.

– Qua giai điệu, lời ca của bài hát, em hãy thể hiện cảm xúc của mình trong bức tranh vẽ về mẹ.

***Tổng kết tiết học**

GV cùng HS hệ thống các nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học.

***Chuẩn bị bài mới**

– Tiếp tục luyện tập, hoàn thiện bài hát *Chỉ có một trên đời* dưới các hình thức đã học để trình diễn ở phần Vận dụng – Sáng tạo.

– Tìm hiểu trước Bài đọc nhạc số 4 và phần lí thuyết cung và nửa cung, trả lời các câu hỏi:

+ Bài đọc nhạc số 4 có những cao độ, trường độ nào?

+ Giữa các bậc âm cơ bản có mấy khoảng cách 1 cung và nửa cung?

TIẾT 24

– Lí thuyết âm nhạc: Giới thiệu cung và nửa cung

– Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 4

– Ôn tập bài hát: *Chỉ có một trên đời*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– Đọc được Bài đọc nhạc số 4 đúng tên nốt, cao độ, trường độ.

– Hiểu về cung và nửa cung.

2. Năng lực:

– Biết đọc Bài đọc nhạc số 4 kết hợp gõ đệm và đánh nhịp $\frac{4}{4}$.

– Nhận biết được cung và nửa cung.

– Thể hiện được bài hát *Chỉ có một trên đời* bằng hình thức khác.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước về Bài đọc nhạc số 4 và phần lí thuyết cung và nửa cung.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

GV mở một bài hát hoặc một bản nhạc nổi tiếng của nhạc sĩ Johannes Brahms (Ví dụ: *Vũ khúc Hungari*,...).

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

1 Nghe và phân biệt độ cao của các âm trong hàng âm cơ bản

GV đàn 7 nốt nhạc trong hàng âm tự nhiên. HS lắng nghe, cảm nhận và phân biệt độ cao giữa các nốt nhạc.

2 Tìm hiểu về cung và nửa cung

– HS đọc và quan sát hình ảnh trong SGK, trình bày ý hiểu về cung và nửa cung, nêu khái niệm.

– Trải nghiệm và cảm nhận âm thanh:

+ GV đàn lại 7 nốt nhạc trong hàng âm tự nhiên, nhấn mạnh 2 khoảng cách nửa cung (Mi – Pha; Si – Đô).

+ GV đàn các nốt bất kì có khoảng cách 1 cung và nửa cung để HS nghe, nhận biết, phân biệt.

• Ví dụ 1: So sánh cao độ 2 cặp nốt Đô – Rê và cặp nốt Đô – Đô thăng.

• Ví dụ 2: So sánh cao độ 2 cặp nốt Son – La và cặp nốt Son – Son thăng.

– Về trực quan: GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh phím đàn (SGK trang 50) để nhận biết khoảng cách cung và nửa cung trên phím đàn. GV đánh giai điệu câu *"Trên trời cao có muôn vàn ánh sao..."*. HS nghe, hát và cảm nhận quãng nửa cung giữa 2 ca từ "trời cao" ứng với nốt E – F và yêu cầu HS tìm các quãng nửa cung trong bài hát.

– GV củng cố và yêu cầu HS nhắc lại khái niệm: Cung và nửa cung là đơn vị thường dùng để xác định khoảng cách giữa hai cao độ trong âm nhạc.



ĐỌC NHẠC

1 Đọc nhạc

GV đưa ra một số câu hỏi, HS trả lời:

– Bài đọc nhạc viết ở nhịp gì? => Nhịp $\frac{4}{4}$

– Nhắc lại khái niệm nhịp $\frac{4}{4}$.

– Bài đọc nhạc có những hình nốt gì? => Hình nốt đơn, đen, trắng.

– Nêu tên các nốt nhạc có trong bài. => Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La, Si.

– Bài đọc nhạc có mấy ô nhịp? => Có 8 ô nhịp.

a. Đọc gam Đô trưởng và trục của gam

GV đàn và hướng dẫn HS đọc cao độ các nốt trong gam Đô trưởng, các nốt trong trục gam đô trưởng:



b. Luyện tập tiết tấu

GV cùng HS vỗ tay kết hợp đọc mẫu hình tiết tấu trong SGK. HS lắng nghe, quan sát âm hình tiết tấu trong SGK và làm theo (2 – 3 lần).

c. Luyện tập Bài đọc nhạc số 4

– GV đàn giai điệu bài đọc nhạc 2 lần. HS quan sát bản nhạc, đọc nhẩm theo.

– HS chia nét nhạc, GV hỗ trợ và thống nhất chia nét nhạc cùng HS:

+ Nét nhạc 1: ô nhịp 1, 2

+ Nét nhạc 2: ô nhịp 3, 4

+ Nét nhạc 3: ô nhịp 5, 6

+ Nét nhạc 4: ô nhịp 7, 8

– Tập đọc từng nét nhạc nhạc:

+ GV đàn từng nét nhạc, bắt nhịp HS đọc nhạc cùng đàn (2 lần).

+ Tiếp tục làm theo trình tự trên đến hết bài và ghép nối cả bài.

– GV đệm cho HS đọc hoàn thiện cả bài. Phát hiện sửa sai cho HS (nếu có).

LUYỆN TẬP

2 Đọc nhạc kết hợp gõ đệm và đánh nhịp $\frac{4}{4}$

a. Gõ đệm theo phách

– Hướng dẫn HS tập đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách: nhấn vào phách 1 và phách 3, gõ nhẹ ở phách 2 và 4 (hoạt động này có thể vỗ tay hoặc gõ đệm một vài nhạc cụ tiết tấu thanh phách, nhạc cụ tự tạo).

– Hướng dẫn HS cách gõ đệm: Nhịp nhàng, âm thanh nhỏ mang tính chất đệm cho bài hay hơn.

– Các nhóm ôn luyện đọc nhạc kết hợp gõ đệm.

b. Kết hợp đánh nhịp $\frac{4}{4}$

– GV hướng dẫn, ôn lại cho HS cách đánh nhịp $\frac{4}{4}$ (theo sơ đồ SGK trang 25).

– Các nhóm luyện tập đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{4}{4}$. GV hỗ trợ, lưu ý sửa sai cho HS.

– Gọi 1 – 2 nhóm trình bày trước lớp. HS nhận xét cho nhau và sửa sai (nếu có).

– GV khích lệ HS các nhóm đánh giá lẫn nhau. GV nhận xét, chốt lại các ý kiến.

❸ Ôn tập bài hát: *Chỉ có một trên đời*

Hát kết hợp vận động phụ hoạ

– Các nhóm HS tìm động tác phụ hoạ cho bài hát. Lưu ý các động tác cần đơn giản, dễ nhớ dễ thuộc, khi tập cần sự phối hợp nhóm để các động tác được đồng đều, đẹp mắt.

– GV hỗ trợ HS tìm động tác từ chậm đến nhanh theo tiết tấu bài hát.

– HS luyện tập theo nhóm. GV hỗ trợ tập cùng và sửa những động tác HS làm chưa đúng.

– Gọi một vài nhóm biểu diễn trước lớp. HS tự nhận xét và nhận xét cho nhau.

– GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương các nhóm có phần biểu diễn tốt.

VẬN DỤNG

– HS vận dụng cách đánh nhịp $\frac{4}{4}$ vào các bài hát hoặc bài đọc nhạc có cùng loại nhịp $\frac{4}{4}$.

– HS tìm trong bài hát *Chỉ có một trên đời* và các bài khác khoảng cách 1 cung và nửa cung.

***Tổng kết tiết học:**

GV cùng HS nhắc lại nội dung đã học.

***Chuẩn bị bài mới:**

Tiếp tục ôn luyện nhạc cụ giai điệu và chuẩn bị cho tiết học sau.

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

TIẾT 25: NHẠC CỤ GIAI ĐIỆU



NHẠC CỤ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– Recorder: Bấm đúng và thổi được nốt Rê 2. Luyện tập bài Luyện mẫu âm đúng kĩ thuật và đúng cao độ, trường độ.

– Kèn phím: Thực hiện đúng kĩ thuật bấm vắt ngón khi chơi gam Đô trưởng theo chiều đi xuống. Luyện tập bài Luyện mẫu âm đúng kĩ thuật và đúng cao độ, trường độ.

2. Năng lực: Biết điều chỉnh cường độ nhạc cụ để thể hiện sắc thái khi giai điệu vang lên.

3. Phẩm chất: Rèn luyện tính chăm chỉ, kiên trì tập luyện cá nhân và làm việc nhóm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên : SGV, recorder hoặc kèn phím, máy đánh nhịp (hoặc đàn phím điện tử), file âm thanh (beat nhạc) phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, recorder hoặc kèn phím, tự ôn luyện bài luyện mẫu âm đã học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG: Bật nhạc đệm, bắt nhịp cho HS thổi lại bài đã học ở chủ đề 4.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1 Luyện bấm nốt Rê 2 (recorder) hoặc thực hành kĩ thuật vắt ngón (kèn phím)

Recorder: Thực hành bấm nốt Rê 2

– HS phân tích, tìm hiểu bài luyện mẫu âm và trả lời câu hỏi của GV:

+ Mẫu âm viết ở nhịp gì? Nhắc lại khái niệm. (nhịp $\frac{2}{4}$)

+ Kể tên nốt nhạc có trong mẫu âm chưa được học thổi. (nốt Rê)

+ HS đọc giai điệu của bài kết hợp vỗ tay theo phách vào nốt Rê.

– GV giới thiệu vị trí nốt Rê trên recorder và thổi mẫu âm Rê kéo dài thật hay cho HS nghe.

– GV hướng dẫn HS cách bấm nốt Rê 2 (lỗ bấm 02) trên recorder.

– HS kiểm tra chéo, sửa lỗi cho nhau.

Lưu ý: Nhắc HS giữ recorder trên miệng khi bấm nốt Rê 2. Yêu cầu HS bấm trên sáo, kiểm tra ngón bấm thật chính xác.

– Bắt nhịp để HS thổi và ngắt âm Rê cùng lúc (nhắc HS thổi nhẹ nhàng để có âm thanh hay).

– HS kiểm tra chéo, sửa lỗi cho nhau.

– GV quan sát, nhắc nhở, động viên HS chăm chỉ thực hành và sửa lỗi cho HS (khi cần).

Kèn phím: Luyện gam Đô trưởng với kĩ thuật vắt ngón khi đi xuống

– Yêu cầu HS đàn lại thế bấm luồn ngón các nốt Đồ, Rê, Mi, Pha, Son, La, Si, Đô.

– Yêu cầu HS quan sát dãy phím đàn và gam Đô trưởng và giải thích về cách di chuyển của các ngón bấm khi chơi gam Đô trưởng theo chiều đi xuống cần áp dụng *kĩ thuật vắt ngón* theo bảng sau:

Nốt nhạc	Đô	Si	La	Son	Pha	Mi	Rê	Đô
Số ngón	5	4	3	2	1	3	2	1
Kĩ thuật vắt ngón	Khi bấm đến nốt Pha (ngón 1) thì nốt Mi ngón 3 (ngón giữa) phải vắt vòng về vị trí nốt Mi, tiếp tục về nốt Rê, Đô theo thứ tự ngón chiều đi về.							

– GV hướng dẫn HS thực hành bấm vắt ngón trên bàn phím (không thổi).

– GV yêu cầu HS hỗ trợ nhau tự luyện và hỗ trợ kiểm tra chéo.

– GV quan sát, nhắc nhở, động viên HS thực hành tốt, sửa lỗi trực tiếp cho HS (khi cần).

– GV bắt nhịp để HS thổi kết hợp ngón bấm và chuyển nốt cùng cao độ, cùng lúc (nhắc HS thổi nhẹ nhàng để có âm thanh hay).

– Bước 1: Thực hành bấm

+ Hướng dẫn HS tay phải thực hành bấm vắt ngón trên phím đàn.

+ Các nhóm hỗ trợ nhau tự luyện tập và kiểm tra chéo.

+ GV quan sát, sửa lỗi cho từng cá nhân HS chưa làm đúng.

– Bước 2: Thực hành bấm kết hợp thổi.

Bắt nhịp thổi kết hợp ngón bấm áp dụng kĩ thuật vắt ngón vừa tập (nhắc HS chuyển ngón và thổi cùng 1 lúc, lấy hơi thổi nhẹ nhàng để điều chỉnh phát ra âm thanh hay).

2 Thực hành đệm bài hát *Mưa rơi* bằng recorder và luyện tập trích đoạn Bài đọc nhạc số 1 (với kĩ thuật vắt ngón) trên kèn phím.

Recorder:

– GV chia bè của recorder thành 3 nét nhạc: Nét nhạc 1: ô nhịp 1, 2, 3, 4; Nét nhạc 2: ô nhịp 6, 7; Nét nhạc 3: ô nhịp 8, 9. GV thổi mẫu từng nét nhạc. Bắt nhịp để HS thổi nhắc lại.

– GV hướng dẫn HS luyện tập và ứng dụng đệm cho bài hát *Mưa rơi* (với recorder).

– GV chia nhóm HS thành 2 nhóm và thực hành tập hoà tấu hát và thổi recorder.

+ Bước 1:

- GV thổi mẫu từng mô típ (phân chia bằng dấu lặng đen ở bài luyện mẫu âm của recorder hoặc sau nốt đen chấm dôi hay lặng đen trong bài thực hành – trích đoạn bài đọc nhạc số 1 của kèn phím) và bắt nhịp để HS thổi nhắc lại.
- HS luyện tập mỗi nét nhạc 4, 5 lần.

+ Bước 2:

- Chia lớp thành 2 nhóm: Nhóm 1 hát, nhóm 2 ghép thổi phần đệm của recorder vừa luyện tập đệm cho nhóm 1.
- GV sử dụng máy đánh nhịp, giúp HS giữ đều nhịp và thổi đều nhau.

Kèn phím:

– Bắt nhịp cả lớp đọc lại Bài đọc nhạc số 1.

+ Bước 1: Hướng dẫn HS luyện tay phải giai điệu Bài đọc nhạc số 1 với kĩ thuật luồn và vắt ngón (chia nhỏ luyện mỗi lần 4 ô nhịp).

+ Bước 2: Hướng dẫn ghép thổi và bấm giai điệu Bài đọc nhạc số 1.

– Quan sát, sửa sai cho HS. Phân công một vài HS làm tốt trong lớp giúp đỡ sửa cho bạn.

– GV bắt nhịp để HS thổi cả bài với máy đánh nhịp, sau đó ghép với nhạc đệm.

***Tổng kết tiết học:**

– GV nhận xét, động viên HS có ý thức tốt, chăm chỉ luyện tập. Khuyến khích HS luyện hoàn chỉnh Bài đọc nhạc số 1.

– Nhắc nhở HS xem trước bài của tiết học sau.

***Chuẩn bị bài mới:**

– Các nhóm ôn luyện các nội dung đã học trong chủ đề 6 để trình bày, biểu diễn vào tiết học tới Vận dụng – Sáng tạo.

– Suy nghĩ ý tưởng và làm 1 nhạc cụ từ vật liệu đã qua sử dụng để giới thiệu vào tiết học sau.

TIẾT 26



VẬN DỤNG – SÁNG TẠO

Chủ đề 6: *Mẹ trong trái tim em*

1 Đọc nét nhạc và chỉ ra khoảng cách cung và nửa cung giữa 2 nốt

HS quan sát nét nhạc trong SGK, chỉ ra các khoảng cách cung và nửa cung.

2 Biểu diễn bài hát *Chỉ có một trên đời* theo nhóm

– Các nhóm HS biểu diễn bài hát *Chỉ có một trên đời* theo các hình thức tự chọn:

+ Hát có lĩnh xướng và hoà giọng.

+ Hát kết hợp vận động phụ hoạ.

– GV hướng dẫn HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau.

– GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của các nhóm, tuyên dương cá nhân/ nhóm có phần trình bày tốt.

3 Làm nhạc cụ từ vật liệu đã qua sử dụng

– GV tổ chức HS trình bày, chia sẻ ý tưởng sáng tạo và cách làm các nhạc cụ: HS giới thiệu sản phẩm nhạc cụ tiết tấu do nhóm mình làm (chất liệu, vật liệu, cấu tạo, cách làm, cách chơi,…).

– GV nhận xét, động viên và tổ chức các nhóm HS vận dụng các nhạc cụ đã làm để biểu diễn bài hát.

*Gợi ý cách làm nhạc cụ tiết tấu bằng vỏ dừa:

– Vật liệu và dụng cụ: nửa vỏ quả dừa đã cắt, sơn màu, cọ vẽ.

– Cách làm và sử dụng: Dùng sơn và cọ vẽ trang trí lên vỏ dừa theo ý thích. Dùng 2 mặt vỏ dừa sau khi được trang trí gõ vào nhau tạo ra âm thanh.

***Tổng kết chủ đề:**

– GV cùng HS chốt lại các nội dung đã học.

– HS nêu cảm nhận sau khi học xong chủ đề *Mẹ trong trái tim em.*

– Nội dung nào em yêu thích nhất? Tại sao?

– Em cùng nhóm đã thể hiện nội dung nào tốt nhất trong các nội dung của chủ đề?

***Chuẩn bị bài mới:**

HS đọc và tìm hiểu các nội dung bài tiếp theo, trả lời các câu hỏi:

– Bài học tiếp theo có những nội dung nào?

– Tìm hiểu xuất xứ của bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng.*

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

CHỦ ĐỀ 7: ÂM NHẠC NƯỚC NGOÀI

TIẾT 27

Học bài hát: *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Hát đúng lời, đúng cao độ, trường độ bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng*.

2. Năng lực:

– Biết thể hiện bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng* đúng sắc thái và bằng các hình thức.

– Cảm nhận được giai điệu vui tươi, rộn ràng, trong sáng của bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng*. Biết thể hiện cảm xúc khi nghe nhạc.

3. Phẩm chất:

Qua nội dung của bài học giáo dục HS tính chăm chỉ, lòng nhân ái, tình cảm gắn bó, đoàn kết, biết chia sẻ yêu thương với mọi người và bạn bè trên thế giới.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng* và một số thông tin phục vụ cho bài học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

HS quan sát trong SGK và chọn hình ảnh có cảnh vật của nước Nga, nêu tên địa điểm trong hình ảnh đó.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI



HÁT

* Dẫn dắt giới thiệu vào bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng*.

Học hát

a. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc.

– GV: Hát mẫu hoặc cho HS nghe qua phương tiện nghe, nhìn bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng* (1 lần).

– HS: Lắng nghe giai điệu, lời ca, vỗ tay theo phách để cảm nhận nhịp điệu. Lưu ý nhấn trọng âm vào phách mạnh 1 và 3 của nhịp $\frac{4}{4}$.

b. Giới thiệu tác giả.

– Cá nhân/nhóm HS trình bày sơ lược phần tìm hiểu về tác giả bài hát.

– HS nhận xét, bổ sung thông tin cho nhau.

– GV nhận xét, bổ sung và nhấn mạnh các ý chính cần ghi nhớ.

Tư liệu cung cấp cho GV:

– *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng* là một bài hát Nga được viết cho thiếu nhi, sáng tác năm 1962 bởi nhạc sĩ Arkady Ostrovsky, lời do Lev Ivanovich Oshanin viết. Lời Việt của nhạc sĩ Phong Nhã – người có nhiều đóng góp cho nền âm nhạc nước nhà, đặc biệt là những sáng tác cho lứa tuổi thiếu niên, nhi đồng như: *Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng, Cùng nhau ta đi lên, Kim Đồng, Đi ta đi lên,...*

– Bài hát được giới thiệu lần đầu vào năm 1962 tại Liên hoan các bài hát Quốc tế ở Sopot (Ba Lan) và ngay lập tức được phổ biến rộng khắp như một biểu tượng hoà bình ở Liên Xô (cũ) và một số quốc gia khác.

c. Tìm hiểu bài hát.

– HS đọc lời ca và trao đổi theo nhóm: Nêu nội dung bài hát theo ý hiểu của mình/ nhóm mình.

– HS thực hiện trả lời câu hỏi. Nhận xét, bổ sung cho nhau.

– GV nhận xét, bổ sung để hoàn thành câu trả lời.

Tư liệu cung cấp cho GV:

Nội dung bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng*: Bài hát thể hiện nét giai điệu vui tươi, trong sáng, hồn nhiên của trẻ em trên khắp năm châu cùng cất cao tiếng hát và nói lên mong ước được sống mãi trong vòng tay yêu thương của bạn bè, người thân trên trái đất tràn đầy màu xanh.

d. Khởi động giọng.

GV hướng dẫn khởi động giọng theo mẫu tự chọn.

e. Dạy hát.

– GV đàn, hát mẫu từng câu (1 – 2 lần), bắt nhịp cho cả lớp hát.

– Cả lớp hát theo hướng dẫn của GV kết hợp vỗ tay theo phách.

– Tập hát, ghép nối các câu, đoạn và cả bài.

Lưu ý:

– GV nhắc HS hát chuẩn xác câu hát đầu tiên: *"Một vòng ... mặt trời"*.

+ Đặc biệt lưu ý: các tiếng hát có dấu Si giáng: *"giữa bầu", "sĩ bé xíu" và "vẽ ông".*

+ Tiếng hát có dấu hoá bất thường: *trời*.

+ Các tiếng hát trên nhắc HS khi hát không nhấn vào tiếng hát mà hát lướt nhẹ giọng, bỏ các dấu thanh bằng, thanh trắc sẽ đúng được cao độ.

– Thể hiện giọng hát tươi vui, sôi nổi, trong sáng, yêu đời.

LUYỆN TẬP

2 Hát kết hợp nhạc cụ tiết tấu

– GV chia nhóm học sinh theo bảng dưới đây:

Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4
Hát kết hợp giậm chân/ vỗ tay	Tambourine	Triangle	Trống con

– Bước 1: Nhóm 2, 3, 4 tập riêng tiết tấu của từng nhạc cụ với tốc độ chậm đến nhanh dần (theo tiết tấu minh hoạ trong SGK).

– Bước 2: Ghép 3 nhạc cụ luyện tập theo mẫu tiết tấu.

– Bước 3: Ghép nhóm hát kết hợp 3 nhóm nhạc cụ.

Lưu ý: GV nhắc và sửa cho các nhóm, cá nhân hát thể hiện sắc thái vui tươi sôi nổi hoà quyện với nhóm nhạc cụ gõ đệm nhịp nhàng (tránh hát to, gõ to không hiệu quả âm thanh).

VẬN DỤNG

Biểu diễn ở hình thức tập thể trong các buổi biểu diễn văn nghệ ngoài nhà trường bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng* kết hợp với các hình thức trình bày như vận động cơ thể (vỗ tay, giậm chân theo phách), hát kết hợp nhạc cụ tiết tấu. Khuyến khích HS sáng tạo thêm nhiều ý tưởng phong phú.

***Tổng kết tiết học:**

– GV cùng HS nhắc lại những nội dung và yêu cầu của bài học.

– GV khuyến khích cá nhân/ nhóm có ý tưởng sáng tạo phong phú, đa dạng để thể hiện trình diễn bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng*.

***Chuẩn bị bài mới:**

Tìm hiểu tác phẩm *Auld Lang Syne* và tác giả Robert Burns.

TIẾT 28

– Nghe nhạc: Tác phẩm *Auld Lang Syne*

– Ôn tập bài hát: *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– Thuộc lời, hát đúng giai điệu, thể hiện đúng sắc thái bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng.*

– Hiểu biết về tác phẩm *Auld Lang Syne* của tác giả Robert Burns.

2. Năng lực:

– HS biết trình diễn tác phẩm *Auld Lang Syne* theo nhịp điệu âm nhạc. Có ý tưởng sáng tạo các động tác minh hoạ cho bài hát.

– Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc khi nghe bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng* và tác phẩm *Auld Lang Syne.*

3. Phẩm chất:

Qua nội dung của bài học, giáo dục HS lòng nhân ái, tinh thần trách nhiệm trong việc chuẩn bị bài và phối hợp với nhóm trong các hoạt động học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước một vài thông tin về tác phẩm *Auld Lang Syne* của tác giả Robert Burns.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



NGHE NHẠC

KHỞI ĐỘNG

GV cho HS xem một vài clip ngắn giới thiệu về đất nước Scotland, trong đó có một vài hình ảnh địa điểm tiêu biểu của Scotland. HS xem và nhận biết, đoán tên những địa điểm nổi tiếng đó.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1 Nghe và cảm nhận bài hát *Auld Lang Syne* – Robert Burns.

Auld Lang Syne

(Bài ca tạm biệt)

Nhạc: Scotland
Lời thơ: Robert Burns
Lời Việt: Sưu tầm



Auld Lang Syne

Should and acquaintance be forgot,
And never brought to mind?
Should auld acquaintance be forgot,
And days of auld lang syne?

Chorus

For auld lang syne, my dear,
For auld lang syne.
We'll take a cup of kindness yet,
For auld lang syne.

– Cá nhân/ nhóm HS trình bày sơ lược phần tìm hiểu về tác giả và tác phẩm.

– HS nhận xét, bổ sung thông tin cho nhau.

– GV nhận xét, bổ sung và nhấn mạnh các ý chính cần ghi nhớ

– HS nghe tác phẩm *Auld Lang Syne* qua phương tiện nghe/ nhìn.

2 Vận động theo nhịp điệu bài hát *Auld Lang Syne*

– HS quan sát video hướng dẫn các động tác vận động theo nhịp $\frac{4}{4}$.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

– GV chọn ra mỗi nhóm 1 bạn HS có năng lực khá về vận động theo nhạc. Các nhóm HS phân tích từng động tác theo video và tập làm theo.

– GV tổ chức cả lớp tập từng động tác từ chậm đến nhanh, sau đó ghép nhạc. Hỗ trợ HS khi cần.

LUYỆN TẬP

3 Ôn luyện vận động theo nhịp điệu bài hát *Auld Lang Syne*

– HS tiếp tục ôn luyện các động tác vận động theo nhịp $\frac{4}{4}$.

– GV hỗ trợ, sửa sai cho HS (nếu có), nắn chỉnh động tác cho đều, đẹp, đúng nhịp điệu bài hát.

Lưu ý: Nhắc HS thả lỏng cơ thể, thư giãn để cảm nhận giai điệu khi nghe nhạc và vận động theo nhịp điệu âm nhạc. Khuyến khích HS tưởng tượng, sáng tạo một số động tác minh hoạ phù hợp với nhịp điệu bài hát (tuỳ theo năng lực, không bắt buộc).

4 Ôn tập bài hát: *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng*

– GV tổ chức cho HS ôn tập bài hát theo các hình thức đã học (HS được lựa chọn tham gia các hoạt động phù hợp với năng lực cá nhân).

– GV sửa những chỗ HS hát hoặc vận động chưa đúng.

– GV yêu cầu các nhóm trình bày trước lớp. HS tự nhận xét, nhận xét cho nhóm bạn và sửa sai (nếu có).

VẬN DỤNG

– HS tiếp tục luyện tập bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng* bằng các hình thức đã học, GV khuyến khích cá nhân/ nhóm có thêm nhiều ý tưởng sáng tạo về động tác minh hoạ cho bài hát.

– HS biểu diễn bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng* và bài *Auld Lang Syne* trong các buổi sinh hoạt ngoại khoá ở trường, lớp, hát cho người thân nghe hoặc trong các sinh hoạt cộng đồng.

***Tổng kết tiết học:**

– GV cùng HS hệ thống các nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học.

– Khuyến khích HS sáng tạo thêm các hình thức biểu diễn bài hát *Auld Lang Syne*.

***Chuẩn bị bài mới:**

Các nhóm tìm hiểu trước về phần lí thuyết âm nhạc: Các bậc chuyển hoá, dấu hoá và Bài tập đọc nhạc số 5.

TIẾT 29

– Lí thuyết âm nhạc: Các bậc chuyển hoá, dấu hoá

– Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 5

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– Nhận biết được kí hiệu các bậc chuyển hoá, dấu hoá. Hiểu được tác dụng của dấu hoá, bậc chuyển hoá.

– Đọc đúng cao độ, trường độ, tiết tấu Bài đọc nhạc số 5.

2. Năng lực: Đọc đúng tên nốt nhạc và giai điệu Bài đọc nhạc số 5 kết hợp gõ đệm, đánh nhịp $\frac{3}{4}$.

3. Phẩm chất: Rèn luyện tính chăm chỉ, trách nhiệm trong việc tự học và tham gia các hoạt động học tập cùng các bạn

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước nội dung các bậc chuyển hoá, dấu hoá và Bài đọc nhạc số 5.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

KHỞI ĐỘNG

Nghe giai điệu đoán câu hát: GV đàn giai điệu một câu hát bất kì trong bài *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng*. HS nghe và hát lại câu hát đó.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1 Nghe âm thanh trên đàn và cảm nhận độ cao của các âm

– GV đàn 7 nốt nhạc của hàng âm tự nhiên. HS lắng nghe cảm nhận.

– GV đàn một vài nốt nhạc bất kì trong đó có bậc chuyển hoá. HS lắng nghe, cảm nhận.

Ví dụ: Son–La–Son; Son–La–Son thăng.

– HS nêu nhận xét sau khi nghe và cảm nhận độ cao của các âm.

– GV nhận xét, gợi mở vào nội dung các bậc chuyển hoá và dấu hoá.

2 Tìm hiểu các bậc chuyển hoá và dấu hoá

a. Các bậc chuyển hoá

Từ hoạt động nghe âm thanh trên đàn và cảm nhận độ cao của các âm trong các ví dụ trên, HS đọc SGK, suy nghĩ và trả lời câu hỏi: Thế nào là bậc chuyển hoá?

=> Khái niệm: Mỗi bậc âm cơ bản khi nâng cao hoặc hạ thấp được gọi là các bậc chuyển hoá và được kí hiệu bằng các dấu hoá.

b. Dấu hoá

– GV đàn nét giai điệu ô nhịp đầu tiên của Bài đọc nhạc số 2 (tr. 25 SGK).

Lần 1: đàn thêm dấu thăng ở nốt Pha	Lần 2: đàn tuân thủ theo bản nhạc	Lần 3: đàn thêm dấu giáng ở nốt Pha	Lần 4: đàn ô nhịp 4 nốt Son thăng và thêm nốt Son có dấu bình
			

– GV yêu cầu HS nhận xét sau mỗi lần đàn mẫu nét giai điệu của ô nhịp 1. Sau đó trả lời câu hỏi:

+ Thế nào là dấu hoá?

=> Khái niệm: Dấu hoá là kí hiệu dùng để thay đổi độ cao của các nốt nhạc trong bản nhạc. Dấu hoá thường đặt sau khoá nhạc hoặc trước nốt nhạc.

+ Có các loại dấu hoá nào? => Có 3 loại dấu hoá thường dùng là:

=> Dấu thăng (#): làm tăng độ cao của nốt nhạc lên nửa cung;

=> Dấu giáng (♭): làm giảm độ cao nốt nhạc xuống nửa cung;

=> Dấu bình (♮): huỷ bỏ tác dụng của dấu thăng hoặc dấu giáng.

c. Cách sử dụng dấu hoá

– GV giới thiệu về dấu hoá theo khoá và dấu hoá bất thường:

Dấu hoá theo khoá (đặt sau khoá nhạc): Có tác dụng với tất cả các nốt nhạc trong toàn bộ bản nhạc (trừ trường hợp có sự thay đổi dấu hoá ở các đoạn khác nhau của bản nhạc).

Ví dụ:





– Dấu hoá bất thường (đặt trước nốt nhạc): Chỉ có tác dụng với nốt nhạc đứng sau nó và trong phạm vi của ô nhịp đó (Xem ví dụ trong SGK).

– GV yêu cầu HS lấy ví dụ trong một số bài hát hoặc bài đọc nhạc trong SGK có các loại dấu hoá trên.

ĐỌC NHẠC

Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 5

GV hướng dẫn HS khai thác bài bằng hệ thống câu hỏi:

– Bài đọc nhạc viết nhịp gì? Nhắc lại khái niệm nhịp đó.

=> Nhịp $\frac{3}{4}$: Là nhịp có 3 phách trong một ô nhịp, mỗi phách có giá trị trường độ bằng một nốt đen, phách 1 mạnh, phách 2 và 3 nhẹ.

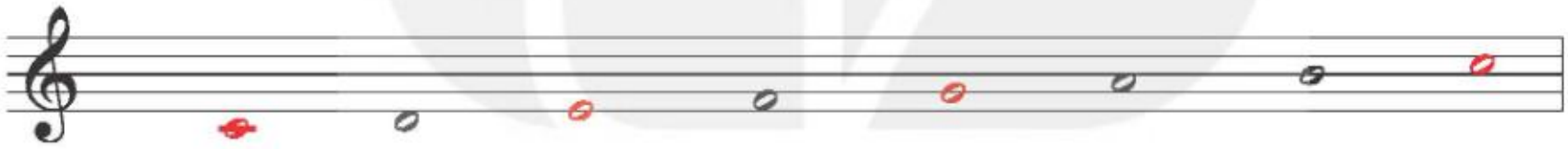
– Bài đọc nhạc có những cao độ nào? => Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La, Si.

– Bài đọc nhạc có những hình nốt gì? => Hình nốt đơn, nốt đen, nốt trắng, nốt trắng chấm dôi.

– Nốt trắng chấm dôi có giá trị bằng mấy phách trong nhịp $\frac{3}{4}$? => Bằng 3 phách.

a. Đọc gam Đô trưởng và trục của gam

GV đàn và bắt nhịp, HS quan sát và tập đọc gam, trục của gam Đô trưởng theo SGK:



b. Luyện tập tiết tấu kết hợp quãng

– HS quan sát âm hình và tự vỗ tay/ gõ đệm theo âm hình tiết tấu trong SGK.

– GV đàn cao độ kết hợp tiết tấu. HS thị phạm bằng âm La la la... theo giai điệu kết hợp tiết tấu của nét nhạc.

– GV sửa sai (nếu có), HS kết hợp vỗ tay và làm như trên (2 – 3 lần).

c. Luyện tập Bài đọc nhạc số 5

– GV đàn giai điệu bài đọc nhạc 1 lần. HS quan sát bản nhạc, đọc nhẩm theo.

– HS chia câu, GV hỗ trợ và thống nhất chia câu cùng HS:

+ Câu 1: ô nhịp 1, 2, 3, 4

+ Câu 2: ô nhịp 5, 6, 7, 8

– Tập đọc từng câu nhạc:

+ GV đàn từng câu, bắt nhịp HS đọc nhạc cùng đàn (2 lần).

+ Tiếp tục làm theo trình tự trên đến hết bài và ghép nối cả bài.

– GV đệm cho HS đọc hoàn thiện cả bài. Phát hiện sửa sai cho HS (nếu có).

Lưu ý: Chú ý đọc đúng cao độ có nhảy quãng (Son – Đô; Đô – La; Son – Rê); đọc chuẩn xác nốt chuyển hoá (Pha thăng).

LUYỆN TẬP

2 Đọc nhạc kết hợp với các hoạt động sau:

a. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách

– Hướng dẫn HS tập đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách: nhấn vào phách 1, gõ nhẹ ở phách 2 và phách 3.

– Cách gõ đệm: Nhịp nhàng, âm thanh nhỏ mang tính chất đệm cho bài hay hơn và giữ đúng nhịp độ.

– Cả lớp luyện đọc kết hợp gõ đệm theo phách cả bài đọc nhạc (2 lần).

– GV gọi 1 – 2 nhóm trình bày trước lớp. Nhận xét, động viên các nhóm đọc tốt.

b. Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{3}{4}$

– HS quan sát sơ đồ nhịp $\frac{3}{4}$ trong SGK, tư duy và tập đánh nhịp $\frac{3}{4}$ theo sơ đồ.

– GV nhận xét, hướng dẫn cách đánh nhịp.

– Bật nhạc nền nhịp $\frac{3}{4}$. HS cùng đánh nhịp trên nền nhạc.

– Các nhóm luyện tập đọc nhạc kết hợp đánh nhịp. Chia nhóm 1 đọc nhạc, nhóm 2 đánh nhịp và ngược lại. GV hỗ trợ, lưu ý sửa sai cho HS.

– Gọi 1 – 2 nhóm trình bày trước lớp. HS nhận xét cho nhau.

– GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của các nhóm.

VẬN DỤNG

– HS vận dụng cách đánh nhịp $\frac{3}{4}$ vào các bài hát, bài đọc nhạc có cùng chỉ số nhịp và tính chất âm nhạc.

– HS tự sáng tạo đọc nhạc kết hợp vận động cơ thể theo nhịp với các động tác đã học.

***Tổng kết tiết học:**

– GV cùng HS nhắc lại các nội dung đã học và những khái niệm cần ghi nhớ.

– Khuyến khích, động viên các nhóm/ cá nhân tiếp tục luyện tập đọc nhạc thể hiện bằng nhiều hình thức khác nhau.

***Chuẩn bị bài mới:**

HS tiếp tục luyện tập các nội dung đã học để trình diễn vào tiết Vận dụng – sáng tạo:

– Luyện tập, hoàn thiện bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng* bằng các hình thức đã học.

– Đọc nhạc, hát lời và vận động theo nhịp Bài đọc nhạc số 5 – *Nắng xuân*.

TIẾT 30

VẬN DỤNG - SÁNG TẠO

Chủ đề 7: *Âm nhạc nước ngoài*

1 Tìm nốt nhạc phù hợp theo kí hiệu có sẵn

– HS quan sát SGK và tìm các nốt nhạc phù hợp điền vào chỗ trống sao cho đúng kí hiệu.

– GV gọi một vài bạn trả lời. HS nhận xét đúng – sai và nhắc lại khái niệm về cung và nửa cung.

– GV nhận xét. Bổ sung hoặc nhắc lại khái niệm cung và nửa cung.

2 Tìm nốt nhạc chuyển hoá

– Tương tự phần trên, HS quan sát SGK và tìm các nốt chuyển hoá.

– GV gọi một số cá nhân hoặc nhóm HS trả lời. HS nhận xét đúng – sai và nhắc lại khái niệm bậc chuyển hoá.

– GV nhận xét. Bổ sung hoặc nhắc lại khái niệm bậc chuyển hoá.

– GV đàn giai điệu nét nhạc trong SGK. HS vỗ tay theo phách mạnh kết hợp đọc theo giai điệu của nét nhạc (2 – 3 lần).

3 Vận động theo nhịp $\frac{3}{4}$

– GV mở tiết tấu đàn nhịp $\frac{3}{4}$ hoặc nhạc nền Bài đọc nhạc số 5. HS đọc nhạc kết hợp vỗ tay theo phách Bài đọc nhạc số 5. Sau đó ghép lời hát (1 – 2 lần).

– Từng nhóm sáng tạo một vài động tác vận động phụ hoạ đã học (giậm chân, vỗ tay, vỗ đùi, vỗ ngực) theo tiết tấu và nhịp điệu của bài đọc nhạc, cùng luyện tập theo nhóm.

– Gọi một vài nhóm biểu diễn.

– HS tự đánh giá cá nhân/ nhóm, đánh giá lẫn nhau.

– GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của các nhóm, tuyên dương những nhóm có phần biểu diễn tốt.

***Tổng kết chủ đề:**

– GV cùng HS nhắc lại các nội dung đã học trong toàn bộ chủ đề.

– HS nêu cảm nhận về các nội dung của bài học qua chủ đề 7: *Âm nhạc nước ngoài*.

– Em yêu thích nhất nội dung nào? Tại sao?

***Chuẩn bị bài mới:**

– HS tìm hiểu các nội dung của bài tiếp theo, trả lời các câu hỏi: Chủ đề tiếp theo có những nội dung gì? Em đã biết những kiến thức nào trong bài?

– Hãy nêu cảm nghĩ của em về lời ca bài hát *Bác Hồ – Người cho em tất cả*.

CHỦ ĐỀ 8: BÁC HỒ VỚI THIẾU NHI

TIẾT 31

– Học bài hát: *Bác Hồ – Người cho em tất cả*

– Nghe nhạc: *Việt Nam quê hương tôi*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Hát đúng lời, đúng cao độ, trường độ bài hát *Bác Hồ – Người cho em tất cả*.

2. Năng lực:

– Biết thể hiện đúng sắc thái bài hát *Bác Hồ – Người cho em tất cả* và bằng các hình thức.

– Cảm nhận được giai điệu vui tươi trong sáng của bài hát *Bác Hồ – Người cho em tất cả* và bài hát *Việt Nam quê hương tôi*. Biết thể hiện cảm xúc khi nghe nhạc.

3. Phẩm chất:

Qua giai điệu, lời ca của bài hát *Bác Hồ – Người cho em tất cả*, HS thêm kính trọng, biết ơn Bác Hồ kính yêu – Người đã mang cho các em thiếu nhi và nhân dân Việt Nam cuộc sống độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước bài hát *Bác Hồ – Người cho em tất cả* và một số thông tin phục vụ cho bài học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



HÁT

KHỞI ĐỘNG

– Phương án 1: GV mở một bài hát viết về Bác Hồ. HS nghe và đoán tên bài hát. (Bài *Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng* của nhạc sĩ Phong Nhã).

– Phương án 2: HS hát một câu hát hoặc một đoạn trong ca khúc viết về Bác Hồ (Khuyến khích HS xung phong thể hiện).

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1 Học hát

a. Hát mẫu, cảm thụ âm nhạc.

– GV: Hát mẫu hoặc cho HS nghe bài hát qua phương tiện nghe, nhìn bài hát *Bác Hồ – Người cho em tất cả.*

– HS: Lắng nghe, vỗ tay theo phách để cảm nhận nhịp điệu.

b. Giới thiệu tác giả.

– Cá nhân/ nhóm HS trình bày phần tìm hiểu về nhạc sĩ Hoàng Long – Hoàng Lân.

– HS nhận xét, bổ sung thông tin cho nhau.

– GV nhận xét, bổ sung và nhấn mạnh các ý chính cần ghi nhớ.

* ***Tư liệu cung cấp cho GV:***

– Nhạc sĩ Hoàng Long và nhạc sĩ Hoàng Lân là anh em sinh đôi, sinh ngày 18/6/1942 tại thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay thuộc tỉnh Phú Thọ). Hai nhạc sĩ hiện đang sống và làm việc tại Hà Nội.

– Công chúng biết đến 2 nhạc sĩ qua các ca khúc viết cho thiếu nhi, tiêu biểu như: *Em đi thăm miền Nam, Bác Hồ – Người cho em tất cả, Từ rừng xanh cháu về thăm Lăng Bác, Đi học về, Vì sao con mèo rửa mặt, Những bông hoa, những bài ca,…* Suốt hơn 50 năm qua, nhạc sĩ Hoàng Long – Hoàng Lân chủ yếu làm công tác nghiên cứu và sáng tác âm nhạc. Hai ông cũng là những người xây dựng những cuốn sách âm nhạc đầu tiên trong nhà trường, làm cho môn học Âm nhạc trở thành một trong những môn học chính thức góp phần cùng với các môn học khác giáo dục thế hệ trẻ.

c. Tìm hiểu bài hát.

– HS đọc và dựa vào phần lời, trao đổi theo nhóm: Nêu nội dung bài hát theo ý hiểu của mình/ nhóm mình.

– HS thực hiện trả lời câu hỏi. Nhận xét, bổ sung cho nhau.

– GV nhận xét, bổ sung để hoàn thành câu trả lời: Bài hát có giai điệu vui tươi, trong sáng, bày tỏ lòng biết ơn của thiếu nhi với Bác Hồ, người đã đem lại ánh sáng, ước mơ và cuộc đời tự do, hạnh phúc cho nhân dân Việt Nam.

d. Khởi động giọng.

GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu tự chọn.

e. Dạy hát.

– GV hát mẫu câu đầu 1 – 2 lần, bắt nhịp cho cả lớp hát.

– Hướng dẫn hát ghép nối các câu tiếp theo, ghép đoạn 1, đoạn 2 và hoàn thiện cả bài. Lưu ý HS thể hiện giọng hát nhẹ nhàng, sắc thái vui tươi.

– GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).

– Hướng dẫn HS hát kết hợp vỗ tay theo nhịp $\frac{2}{4}$.

Lưu ý:

– Hát chuẩn những tiếng có nốt nhảy quãng xa *(bình minh, hằng, tươi, cá, đồng).*

– Những tiếng có dấu luyến hát lướt nhẹ giọng *(sớm, lúa, lời, cảm, giảng, thiết, khăn, sáng, cả, chí, ...).*

LUYỆN TẬP

2 Hát theo các hình thức

– Cử 1 HS chủ động chia nhóm để thực hiện ôn luyện hát nối tiếp và hoà giọng.

– GV hỗ trợ luyện tập cho HS theo phần chia câu trong SGK:

+ Nối tiếp:

• Nhóm 1: Câu 1: *Cho ánh nắng ... chị Hằng tươi xinh.*

Câu 3: *Anh bộ đội ... dũng cảm.*

• Nhóm 2: Câu 2: *Cây cho trái và cho hoa ... reo ca.*

Câu 4: *Cô giáo cho ... thiết tha.*

+ Hoà giọng: *Cùng em vượt đường xa xôi ... là Bác Hồ Chí Minh.*

3 Hướng dẫn trả lời câu hỏi

GV hướng dẫn HS ghi lại những cảm xúc của mình sau khi học xong bài hát *Bác Hồ – Người cho em tất cả.*

– Về giai điệu: vui tươi, trong sáng.

– Về nội dung: Bài hát vẽ nên một bức tranh quê hương đẹp đẽ, những hình ảnh về thiên nhiên và con người được tác giả miêu tả một cách gần gũi, thân thuộc và hơn tất cả đó là tình cảm, sự kính yêu và lòng biết ơn của thiếu nhi Việt Nam đối với Bác Hồ.

– Lồng ghép giáo dục đạo đức cho HS.

NGHE NHẠC

1 Nghe bài hát: *Việt Nam quê hương tôi*

- HS đọc lời và nêu sơ lược về nội dung bài hát *Việt Nam quê hương tôi* theo ý hiểu.
- GV khái quát nội dung bài nghe: Bài hát *Việt Nam quê hương tôi* là bức tranh toàn cảnh về một đất nước trong thanh bình, hạnh phúc. Bài hát ra đời năm 1960 – tại thời điểm nước ta đang trong giai đoạn đau thương của chiến tranh nhưng qua lời bài hát chúng ta thấy một xứ sở thanh bình là khát vọng lớn hơn tất thảy, là ước mơ của hàng triệu người con trên đất nước Việt Nam.
- Cho HS nghe bài hát *Việt Nam quê hương tôi*, hướng dẫn HS nghe nhạc trong tâm thế thoải mái, thả lỏng cơ thể, có thể đung đưa hoặc vỗ tay theo nhịp điệu bài hát.

2 Chia sẻ với bạn cảm nhận của em sau khi nghe bài hát

GV hướng dẫn HS:

- Liệt kê những hình ảnh trong lời ca tạo cho em cảm xúc ấn tượng khi nghe bài hát (ánh nắng ban mai, đêm trăng, chị Hằng, ruộng đồng, bông lúa, anh bộ đội, cô giáo, chiếc khăn quàng,...)
- Cảm nhận về giai điệu (nhanh, chậm, vui, buồn).
- Ghi lại những cảm xúc của mình và cùng chia sẻ với bạn bè, người thân.

VẬN DỤNG

- HS tiếp tục luyện tập bài hát *Bác Hồ – Người cho em tất cả* bằng các hình thức đã học, GV khuyến khích cá nhân/ nhóm có thêm nhiều ý tưởng sáng tạo về động tác minh hoạ cho bài hát.
- HS biểu diễn bài hát trong các buổi sinh hoạt ngoại khoá ở trường, lớp, hát cho người thân nghe hoặc trong các sinh hoạt cộng đồng.

*** Tổng kết tiết học:**

- GV cùng HS hệ thống lại các nội dung trong tiết học và những yêu cầu cần đạt.
- Yêu cầu cá nhân/ nhóm hoàn thành yêu cầu ở nội dung nghe nhạc.

*** Chuẩn bị bài mới:**

Các nhóm bốc thăm nội dung về nhà tìm hiểu trước về nhạc sĩ Phạm Tuyên và bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng*. Khuyến khích HS sáng tạo nhiều hình thức trình bày khác nhau.

TIẾT 32

– Thường thức âm nhạc: Bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng*

– Ôn tập bài hát: *Bác Hồ – Người cho em tất cả*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– Hiểu được nội dung, cảm nhận được tính chất nhanh, vui – phấn khởi, tự hào của bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng*.

– Biết được hoàn cảnh ra đời và ý nghĩa lịch sử của bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng* qua câu chuyện *Âm vang một khúc khải hoàn ca*.

2. Năng lực:

– Kể diễn cảm được câu chuyện về nguồn gốc ra đời của bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng* (30/4/1975), sáng tác của Phạm Tuyên.

– Biết thể hiện bài hát *Bác Hồ – Người cho em tất cả* bằng các hình thức sáng tạo.

3. Phẩm chất:

Qua giai điệu, lời ca và hoàn cảnh ra đời của bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng* giáo dục HS lòng yêu nước, tình nhân ái, lòng tự hào về lịch sử và truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: SGV, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, nhạc cụ gõ. Tìm hiểu trước bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng* và một số thông tin phục vụ cho bài học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

KHỞI ĐỘNG

GV mở một bài hát quen thuộc bất kì của nhạc sĩ Phạm Tuyên (*Chú voi con ở Bản Đôn, Chiếc đèn ông sao, Tiến lên đoàn viên, Cánh én tuổi thơ, Cô và mẹ,…*). HS nghe và đoán tên bài hát.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1 Tìm hiểu bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng*

– Các nhóm cử HS đại diện trình bày những hiểu biết về bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng* và đôi nét về nhạc sĩ Phạm Tuyên.

– HS lắng nghe, các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn.

– GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, bổ sung kiến thức cần ghi nhớ.

2 Kể chuyện âm nhạc

– GV cử 1 HS có giọng đọc hay, rõ ràng đọc toàn bộ câu chuyện

– Sau khi nghe và tìm hiểu câu chuyện, các nhóm cử đại diện trình bày những hiểu biết về ca khúc *Như có Bác trong ngày đại thắng* qua câu chuyện âm nhạc. Lưu ý nêu tóm tắt và nhấn mạnh vào những ý chính về hoàn cảnh ra đời, ý nghĩa lịch sử của bài hát.

+ Hoàn cảnh ra đời: Bám sát nội dung SGK.

+ Ý nghĩa lịch sử của bài hát: *Như có Bác trong ngày đại thắng* như một khúc khải hoàn ca về ngày non sông về một dải, ôm trọn tình đất mẹ Việt Nam.

– HS lắng nghe, nhận xét bổ sung cho nhau.

– GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, bổ sung kiến thức cần ghi nhớ.

– Mời HS có khả năng thuyết trình, trình bày lại sự hiểu biết của mình về hoàn cảnh ra đời của bài hát qua hình thức Kể chuyện âm nhạc.

– GV đệm đàn hoặc bắt nhịp cả lớp hát lại bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng* cùng với nhạc đệm.

LUYỆN TẬP

3 Ôn tập bài hát: *Bác Hồ – Người cho em tất cả*

– Các nhóm ôn luyện bài hát theo ý tưởng sáng tạo trên các hình thức đã học.

– GV tổ chức một vài nhóm trình bày ý tưởng và biểu diễn.

– GV nhận xét, khuyến khích, động viên các nhóm.

VẬN DỤNG

Kể lại câu chuyện về hoàn cảnh ra đời, ý nghĩa lịch sử của bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng* cho bạn bè và người thân nghe.

***Tổng kết tiết học:**

GV cùng HS hệ thống lại các nội dung trong tiết học và những yêu cầu cần đạt.

***Chuẩn bị bài mới:**

– Từ những kiến thức và kĩ năng thực hành âm nhạc đã học, hãy tìm ý tưởng mới thể hiện bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng.*

– Các nhóm ôn luyện các nội dung đã học trong chủ đề 8 để trình bày, biểu diễn vào tiết học Vận dụng – Sáng tạo.

TIẾT 33: NHẠC CỤ GIAI ĐIỆU



NHẠC CỤ

Đệm bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Recorder và kèn phím:

– Luyện tập đúng kĩ thuật và cao độ, trường độ bài Luyện mẫu âm.

– Ứng dụng mẫu âm vào đệm bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng.*

2. Năng lực:

Hiểu biết và cảm thụ: Đệm được phần điệp khúc bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng.*

3. Phẩm chất: Rèn luyện tính chăm chỉ, kiên trì tập luyện cá nhân và làm việc nhóm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên : SGV, recorder hoặc kèn phím, máy đánh nhịp (hoặc đàn phím điện tử), file âm thanh (beat nhạc) phục vụ cho tiết dạy.

– Học sinh: SGK Âm nhạc 6, recorder hoặc kèn phím, tự ôn luyện bài luyện mẫu âm đã học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

KHỞI ĐỘNG

Bật nhạc đệm, HS hát bài *Như có Bác trong ngày đại thắng*

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1 Luyện mẫu âm

Recorder hoặc kèn phím

– HS phân tích, tìm hiểu bài luyện mẫu âm và trả lời câu hỏi của GV:

+ Bài viết ở nhịp gì? Nhắc lại khái niệm. (nhịp $\frac{2}{4}$)

+ Kể tên các nốt nhạc trong bài Luyện mẫu âm (Si trắng, Son đen, Đô đen, La đen).

+ Tập đọc kết hợp vỗ theo phách.

– GV chia bài Luyện mẫu âm thành các nét nhạc (nét nhạc 1: Ô nhịp 1, 2, 3, 4; nét nhạc 2: Ô nhịp 5, 6, 7, 8).

– HS thực hiện thổi luyện tập từng nét nhạc và ghép nối cả bài.

2 Thực hành đệm trích đoạn bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng*

Recorder hoặc kèn phím

Thực hiện các bước sau:

– Đọc nhạc bè của nhạc cụ giai điệu đã chọn học (đúng cao độ, trường độ)

– GV thổi mẫu bè của nhạc cụ.

– HS ứng dụng bè vừa luyện tập vào bài hát.

– Chia lớp thành 2 nhóm: Nhóm 1 hát, nhóm 2 thổi bè của nhạc cụ.

– Cá nhân, nhóm nhận xét, giúp đỡ sửa sai cho nhau.

– GV quan sát sửa sai cho HS, nhắc nhở HS chú ý lấy hơi đúng chỗ, thổi nhẹ nhàng, điều chỉnh hơi thổi thể hiện được sắc thái của bài hát.

VẬN DỤNG

– Triển khai thành một tổ hợp tiết mục: một nhóm diễn tấu, một nhóm vận động, động tác chân bước theo nhịp lần lượt sang trái, sang phải.

– Khuyến khích các nhóm HS tập luyện bài *Như có Bác trong ngày đại thắng* chất lượng nâng cao ở mức độ biểu diễn để biểu diễn trong các hoạt động tập thể, Lễ kỉ niệm ngày sinh nhật Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5.

***Tổng kết tiết học:**

– GV nhận xét, động viên HS có ý thức tốt, chăm chỉ luyện tập.

– Nhắc nhở HS xem trước bài của tiết học sau.

***Chuẩn bị bài mới:**

Các nhóm ôn luyện các nội dung đã học trong chủ đề 8 để trình bày, biểu diễn vào tiết học tới Vận dụng – Sáng tạo và tiết Tổng kết ôn tập cuối năm học.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

TIẾT 34

VẬN DỤNG - SÁNG TẠO

Chủ đề 8: ***Bác Hồ với thiếu nhi***

1 Giải ô chữ để tìm từ khoá theo gợi ý

***Câu hỏi và đáp án cho các ô chữ ở hàng ngang:**

– Số 1: PHONG THU

– Số 2: HAI PHÁCH

– Số 3: NHẠC SĨ

– Số 4: BÁC HỒ NGƯỜI CHO EM TẤT CẢ

– Số 5: NHƯ CÓ BÁC TRONG NGÀY ĐẠI THẮNG

– Số 6: TRIỀU DÂNG

– Số 7: MÀU CỜ TÔI YÊU

– Số 8: TIẾN LÊN ĐOÀN VIÊN

– Số 9: HOÀNG LONG HOÀNG LÂN.

*** Đáp án ô chữ hàng dọc: PHẠM TUYÊN**

													1	P	H	O	N	G	T	H	U
													2	H	A	I	P	H	Á	C	H
												3	N	H	Ạ	C	S	Ĩ			
						4	B	Á	C	H	Ồ	N	G	Ư	Ờ	I	C	H	O	E	M	T	Ấ	T	C	Ả
5	N	H	Ư	C	Ó	B	Á	C	T	R	O	N	G	N	G	À	Y	Đ	Ạ	I	T	H	Ắ	N	G	
																	6	T	R	I	Ề	U	D	Â	N	G
																7	M	À	U	C	Ờ	T	Ô	I	Y	Ê	U		
												8	T	I	Ế	N	L	Ê	N	Đ	O	À	N	V	I	Ê	N			
												9	H	O	À	N	G	L	O	N	G	H	O	À	N	G	L	Â	N	

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2 Đệm trích đoạn bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng* bằng nhạc cụ giai điệu

– Các nhóm HS lần lượt trình diễn phần đệm trích đoạn bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng* bằng nhạc cụ giai điệu đã luyện tập.

– HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.

– GV nhận xét, đánh giá. Tuyên dương các nhóm có phần trình diễn tốt (có thể cho điểm).

3 Biểu diễn bài hát *Bác Hồ – Người cho em tất cả* bằng các hình thức khác nhau

– GV đàn, cả lớp hát ôn bài 1 lần.

– Tổ chức cho HS biểu diễn: Các nhóm từ 4 – 6 HS lựa chọn trình bày bài hát theo 1 trong các hình thức dưới đây:

+ Nối tiếp, hoà giọng.

+ Lĩnh xướng, đối đáp, hoà giọng.

+ Hát kết hợp vận động phụ hoạ cho bài hát.

– HS nhận xét phần biểu diễn của nhau.

– GV nhận xét, đánh giá. Tuyên dương các nhóm có phần trình diễn tốt (có thể lấy điểm).

***Tổng kết chủ đề:**

– GV cùng HS nhắc lại các nội dung đã học và những nội dung kiến thức cần ghi nhớ.

– HS nêu cảm nhận về các nội dung của bài học qua chủ đề *Bác Hồ với thiếu nhi*.

– Sau khi học chủ đề *Bác Hồ với thiếu nhi*, em thấy bản thân cần học tập đức tính nào của Bác để giúp ích cho bản thân, quê hương đất nước?

***Chuẩn bị bài mới**

– Luyện tập, hoàn thiện các nội dung đã học trong học kì II để chuẩn bị cho tiết Ôn tập – Kiểm tra cuối năm.

– Viết một bài giới thiệu về một chủ đề âm nhạc đã học (độ dài 1,5 trang) và thể hiện như một MC trong một sự kiện. (Bài viết tốt có thể thay thế phần thực hành hoặc cộng điểm khuyến khích)

TIẾT 35

ÔN TẬP

I. MỤC TIÊU

– Hệ thống được những nội dung đã học và hình thức tổ chức hoạt động của các chủ đề đã học (bám theo nội dung viết trong SGK tiết ôn tập cuối kì II (trang 66)).

– Hát: Biết trình diễn các bài hát bằng các hình thức đã học.

– Nghe nhạc: Nhận biết, hiểu nội dung và cảm nhận được tính chất của các bài đã nghe.

– Âm nhạc thường thức:

+ Nhận biết, hiểu biết về các nhạc cụ sáo, khèn.

+ Trình bày hiểu biết về nhạc sĩ Johannes Bramhs và bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng*.

– Đọc nhạc: Đọc chuẩn xác các bài đọc nhạc kết hợp gõ theo phách, nhịp và đánh nhịp.

– Lí thuyết âm nhạc: Nhớ được khái niệm cung và nửa cung; các bậc chuyển hoá, dấu hoá.

– Nhạc cụ: Biết thực hành nốt Rê 2 trên recorder. Biết kĩ thuật vắt ngón của giọng Đô trưởng trên kèn phím. Biết đệm cho bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng*.

II. HÌNH THỨC TỔ CHỨC

GV chủ động lên kế hoạch dạy học theo một trong hai hình thức:

1. Hình thức kiểm tra thực hành.

(Các nhóm, cá nhân được bốc thăm, đăng kí lựa chọn nội dung thể hiện tuỳ theo năng lực cá nhân)

GV bám theo nội dung viết trong SGK tiết Ôn tập trang 66 để đưa ra các nội dung kiểm tra (thực hiện và soạn đề kiểm tra cấu trúc như đề minh hoạ cuối Học kì I).

2. Hình thức kiểm tra viết. (dự kiến 30 phút)

– GV xây dựng đề cấu trúc 2 phần: I. Phần 1: Trắc nghiệm ; II. Phần 2: Tự luận (nội dung xoay quanh kiến thức của chủ đề 5, 6, 7, 8).

– GV bám theo nội dung viết trong SGK tiết Ôn tập trang 66 để đưa ra các nội dung kiểm tra (thực hiện và soạn đề kiểm tra cấu trúc như đề minh hoạ cuối Học kì I).

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu: PHẠM LAN ANH
Biên tập tái bản: NÔNG THỊ HUỆ – NGUYỄN THỊ THẮM
Thiết kế sách: LÊ THỊ THANH VÂN
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Sửa bản in: CAO TUYẾT MINH – PHẠM LAN ANH
Chế bản: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

ÂM NHẠC 6 - SÁCH GIÁO VIÊN
Mã số: G3HG6R001a24
In .....bản, (QĐ .....) khổ 19 x 26.5 cm
Đơn vị in: ..... địa chỉ .....
Số ĐKXB: 04-2024/CXBIPH/787-2317/GD
Số QĐXB: /QĐ - GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...
In xong nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...
Mã số ISBN: 978-604-0-40173-1

HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO VIÊN LỚP 6 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Ngữ văn 6 – SGV, tập một
2. Ngữ văn 6 – SGV, tập hai
3. Toán 6 – SGV
4. Khoa học tự nhiên 6 – SGV
5. Lịch sử và Địa lí 6 – SGV
6. Công nghệ 6 – SGV
7. Âm nhạc 6 – SGV
8. Mĩ thuật 6 – SGV
9. Giáo dục công dân 6 – SGV
10. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6 – SGV
11. Giáo dục thể chất 6 – SGV
12. Tin học 6 – SGV
13. Tiếng Anh 6 – SGV

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG